

**Bức Thông Điệp
Đến
Tất Cả Những Ai Tin Nơi Nabi
Ysa (Jesus - Giê-su) ﷺ**

[Tiếng Việt – Vietnamese – فيتنامية]

Abu Abdul-Malik Waleed Bin Fahd Al-
Wid'aaan

Dịch thuật: Abu Zaytune Usman Ibrahim

Kiểm duyệt: Abu Hisaan Ibnu Ysa

2014 - 1435

IslamHouse.com

رسالة إلى كل من يؤمن بعيسى عليه السلام ﴿﴾

« باللغة الفيتنامية »

أبو عبد الملك وليد بن فهد الودعان

ترجمة: أبو زيتون عثمان إبراهيم

مراجعة: أبو حسان محمد زين بن عيسى

2014- 1435

IslamHouse.com

Mục lục

Chủ đề	Trang
1 - Lời mở đầu	4
2 - Liệu vũ trụ có Thượng Đế không?	11
3 - Tại sao lại có chúng ta?	13
4 - Thượng Đế đích thực	15
5 - Các thuộc tính của Thượng Đế đích thực	22
6 - Giê- su (Ysa)	28
7 - Sự đóng đinh của Giê-su và sự cứu rỗi nhân loại	43
8 - Kinh thánh	55
9 - Sự tha thứ	69
10 - Các vị Nabi và các học giả	78
11 - Bí tích Rửa tội và bữa Tiệc Ly của Chúa	87
12 - Các điều răn của Giê-su	93
13 - Tạm dừng	107
14 - Lời kết	123

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Nhân Danh Allah
Đáng Rất Mực Độ Lượng
Đáng Rất Mực Khoan Dung



Lời mở đầu

بِسْمِ اللَّهِ الْحَقِّ الْوَدُودِ الرَّحِيمِ، اللَّهُمَّ إِنِّي أَحْمَدُكَ عَلَى وَافِرِ نِعْمَتِكَ
وَجَزِيلِ هِبَاتِكَ، وَأَشْهَدُ أَنَّكَ أَنْتَ الْإِلَهَ الْحَقُّ، وَأَشْهَدُ أَنَّ أَنْبِيَائِكَ وَرَسُولَكَ قَدْ
بَلَّغُوا الرِّسَالََةَ وَأَدُّوا الْأَمَانَةَ، فَصَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِمْ وَعَلَى آلِهِمْ وَسَلَّمْ وَبَعْدُ.

Nhân danh Allah, Đáng Chân Lý, Đáng Hằng Yêu Thương, Đáng Hằng Nhân Từ. Lạy Allah, quả thật bẻ tôi xin ca ngợi và tán dương Ngài về những ân huệ và sự ban phát của Ngài. Bẻ tôi xin chứng nhận rằng Ngài là Thượng Đế đích thực và chân lý, và bẻ tôi xin chứng nhận rằng các vị Nabi của Ngài, các vị Thiên sứ của Ngài đã truyền đạt Bức Thông Điệp và đã hoàn thành sứ mạng được giao phó. Cầu xin Allah ban bằng an và phúc lành cho họ, cho gia quyến của họ ..

Này hỡi con người được Allah ban cho ân huệ trí tuệ, được ban cho sự cao quý hơn những tạo vật khác với ân huệ tư duy và suy ngẫm, quả thật không có gì phải nghi ngờ và trí tuệ không thể nghi ngờ rằng thế giới đang hứng chịu các vấn đề tiến thoái lưỡng nan mặc dù có sự tiến bộ vật chất và

nền văn minh làm cho cuộc sống cá nhân thoải mái, sang trọng và thuận tiện hơn. Những vấn đề tiến thoái lưỡng nan đó đã trở thành những đặc trưng của thời đại, trở thành sự điều tiết của nền văn minh hiện đại, cái mà đã đè nặng lên con người với những căn bệnh triền miên và mâu thuẫn của tư duy, thậm chí làm đảo lộn các khái niệm và đánh mất giá trị đích thực, thế giới trở nên không còn giá trị để nhìn nhận hay không còn nền tảng cơ bản nào để làm cơ sở, giá trị con người đang chết dần trước các đơn vị vật chất, chủ nghĩa vô thần và chủ nghĩa tư duy.

Không chỉ dừng lại ở đó, các loại tội phạm trở nên lan rộng và phổ biến, tiêu chuẩn đạo đức đã biến mất, mọi sự bất công thì tràn ngập, sự sa đọa trác táng chiếm lĩnh mọi ngõ ngách, kẻ giàu bắt người nghèo phục vụ như nô lệ, đức tin được thay thế bởi chủ nghĩa vô thần với danh nghĩa không có tôn giáo (vô đạo), mỗi cá nhân chỉ biết quan tâm đến bản thân, mỗi cá nhân không quan tâm đến người khác ngoại trừ phải có ích cho bản thân mình, nền tảng xã hội suy đồi do sự tồi tệ của tế bào gia đình, cấu trúc gia đình suy yếu, đời sống vợ chồng không chung thủy và đầy dối trá, hành vi tình dục ngoài hôn nhân (gian dâm, thông dâm) trở nên hợp thức hóa dưới danh nghĩa tự do cá nhân.

Đó là những nguyên nhân tạo ra những cảm dỗ, đau khổ, khốn cùng và túng quẫn cho từng cá nhân, có rất nhiều nỗi lo trong cộng đồng trở thành một căn bệnh nan y và phổ biến thật kinh hoàng, sự chìm đắm trong khoái lạc tình dục bất nguồn chủ yếu từ sự muốn thoát khỏi tâm trạng lo lắng, đau khổ và túng quẫn, việc ngày càng có nhiều người nghiện rượu và dính vào ma túy nguyên nhân chỉ vì thiếu vắng con đường chính trực dẫn đến niềm hạnh phúc, chỉ vì cố gắng

tránh xa những câu hỏi tự nhiên của bản chất được tạo hóa và phủ nhận trí tuệ lành mạnh, và xã hội không thể đẩy lùi vấn nạn tự tử - nguyên nhân thứ hai cho những cái chết trên thế giới, theo các báo cáo cho biết rằng ít nhất mỗi 100 phút thì lại có một người tự tử, chỉ riêng ở Pháp mỗi năm có tới 12 ngàn người tự sát, và 160 ngàn người cố gắng tự tử - tất cả những điều đó đều là kết quả do các cá nhân không tìm thấy câu trả lời từ những câu hỏi trong tâm trí bối rối của mình, không nhận thức được mục tiêu tồn tại của mình, họ không biết điều gì có thể lấp đầy hạnh phúc và họ không thể trả lời cho những câu hỏi mà bản năng tự nhiên được tạo hóa của con người thắc mắc: Tại sao chúng ta được tạo ra? Ai đã tạo ra chúng ta? Mục đích tồn tại của chúng ta là gì? Tương lai của chúng ta là gì?.

Đời sống vật chất không những không cung cấp cho con người một giải pháp mà nó còn nhấn chìm con người trong các hố sâu của sự ngờ vực và những giả định cần cỏi không thuyết phục tâm trí và thỏa mãn cơn khát, con người vẫn còn lênh lạc trong cuộc sống này, vẫn còn mắc kẹt trong mê cung không lối thoát.

Nếu sự đông nghẹt của đời sống vật chất và việc hỗn hển chạy theo sau vật chất đôi khi có thể hướng con người suy nghĩ về nó thì đó chỉ là con người va chạm trong quá trình cuộc sống của y, nó khuấy động bản chất tồn tại và lương tâm của y và buộc y phải suy nghĩ bằng câu trả lời thuyết phục. Thiên tai, dịch bệnh, sự mất mát và chết chóc, và những bất hạnh khác nhau khiến y phải suy nghĩ về thực tế, suy nghĩ về tương lai mà y sẽ sống và cái lẽ mà y phải sống. Và nếu con người bị bỏ rơi trong vũng lầy thế này với những bàn tay làm nô lệ cho danh vọng và vật chất thì chắc

chấn xã hội sẽ rơi vào một cái hố sâu cuốn theo tất cả mọi thứ.

Vì vậy, đây là một cuộc kêu gọi để xem xét và là một cuộc dừng lại để suy ngẫm về cách giải quyết bế tắc này, tôi không nghĩ rằng một con người có trí tuệ lại không trân trọng ủng hộ điều chính trực này. Làm sao mà không trân trọng ủng hộ khi mà đó là lối thoát, đó là con đường của sự thanh thản và hạnh phúc, và ai là người không muốn hạnh phúc, tất cả mỗi cá nhân trong thế giới này đều đi tìm sự thanh thản và niềm hạnh phúc đó, tất cả đều nỗ lực bằng mọi giá trên con đường tìm kiếm nó.

Câu trả lời cho câu hỏi quan trọng này: Giải pháp là gì? Cần phải có một nhà cải cách để cải thiện cá nhân và xã hội và điều gì có thể cải thiện được cá nhân và xã hội?

Quả thật nhiều người giàu đã thử tìm hạnh phúc bằng tiền bạc nhưng họ không thấy đó là con đường của hạnh phúc, nhiều người khác đi tìm hạnh phúc bằng sự khoái lạc tình dục nhưng cũng không đạt được niềm hạnh phúc thực sự, và nhiều người đi tìm hạnh phúc bằng men rượu và những chất kích thích nhưng cũng không thoát khỏi cảnh tự tử, và có nhiều người đi tìm hạnh phúc bằng cách dấn thân vào con đường chính trị nhưng vẫn không đạt được niềm hạnh phúc đích thực, vậy điều gì mang lại hạnh phúc và cải thiện tinh thần?

Quả thật, tâm hồn và tinh thần chỉ được lấp đầy bởi niềm tin chân lý và tôn giáo chân lý, chỉ có niềm tin chân lý và tôn giáo chân lý mới làm thanh thản tâm hồn và làm tan biến nỗi lo âu, bàng hoàng và túng quẫn.

Đúng vậy, chỉ có tôn giáo chân lý mới mang lại hồng phúc cho cá nhân và làm mất đi nỗi lo lắng chứ không phải là những viên thuốc an thần hay sự thoả mãn những khoái lạc và ham muốn xác thịt.

Đúng vậy, chỉ có tôn giáo chân lý mới mang lại hạnh phúc cho xã hội, việc làm mất đi những dấu hiệu sụp đổ không phải chỉ bằng sức mạnh quân sự hay chỉ bằng nguồn lực kinh tế mà còn phải bằng tôn giáo chân lý, bởi nó là vị cứu tinh của nhân loại và đánh thức họ dậy từ sâu trong giấc ngủ.

Tuy nhiên, một câu hỏi quan trọng đặt ra ở đây - một liệu pháp bổ sung – đâu là tôn giáo chân lý đích thực có thể cứu thế nhân loại?

Đó là một lời mời gọi đến với sự suy ngẫm sâu sắc trong việc trả lời cho câu hỏi này, quả thật, trả lời cho câu hỏi này là cái nhìn nhận và xem xét tốt nhất. Chẳng phải tôn giáo mang lại sự giải thoát và hạnh phúc là điều đáng nghĩ hơn việc tìm kiếm một người vợ hoặc làm kinh doanh ư?

Chắc chắn mỗi con người có trí tuệ lành mạnh đều quý trọng trí tuệ của mình và tin tưởng vào sự tự do của mình để yêu chân lý và mưu cầu hạnh phúc tôn giáo và hạnh phúc thế tục, và để được bằng an ở đời này vào ở Đời Sau. Người có trí tuệ lành mạnh không những quý trọng trí tuệ của bản thân và tin tưởng vào sự tự do của mình để tìm hạnh phúc cho chính mình mà còn để mang lại niềm hạnh phúc cho người khác, để kêu gọi họ đến với sự cứu rỗi và thanh thản tâm hồn. Đó mới chính là lợi ích của trí tuệ. Vâng, lợi ích của trí tuệ là nhận thức và thực hành theo chân lý. Quả thật, người có trí tuệ nhất trong nhân loại là người có sự hiểu

biết sâu xa về chân lý và luôn hành động theo đúng chân lý, còn người khờ khạo nhất trong nhân loại là người ít nhận thức điều chân lý và không thể thực hiện theo điều chân lý. Riêng sự kêu gọi đến với đức tin nơi tôn giáo một cách không hiểu biết ngay cả khi tôn giáo đó đi ngược lại với tâm trí thì đó là sự nguy hiểm cho những điều sai lệch.

Vì vậy, tôi hướng sự kêu gọi này đến với tất cả những ai tin nơi trí tuệ, những ai chinh phục thế giới bằng kiến thức của mình rằng hãy dùng trí tuệ mà phán xét, nghiên cứu điều chân lý, hãy dùng trí tuệ giải cơn thèm khát điều chân lý cho tâm hồn.

Hãy để chúng ta đồng ý với cảm xúc cá nhân, rũ bỏ tất cả những điều ảnh hưởng đến bản thân chúng ta, chúng ta hãy bỏ qua thế giới nhộn nhịp này, hãy bỏ qua các ý kiến và nhìn nhận của thiên hạ dù họ có hiểu biết hơn chúng ta, bởi lẽ tất cả mỗi cá nhân chúng ta đều được lệnh từ Thượng Đế rằng chúng ta phải chăm lo cho bản thân mình, phải cứu lấy bản thân chúng ta thoát khỏi sự trừng phạt của cõi trần gian và Hỏa Ngục của cõi Đời Sau. Hơn thế nữa, chúng ta hãy rũ bỏ hết những ảnh hưởng của phương tiện truyền thông sang một bên, chúng ta hãy cứ bám lấy dây cương của tâm trí chúng ta, chúng ta hãy lấy ánh sáng làm mục tiêu của chúng ta, lấy chân lý làm tiêu chuẩn của chúng ta, đức tin nơi Thượng Đế đích thực là ý nghĩa của chúng ta, trí tuệ là bằng chứng dẫn dắt chúng ta ngay cả trong sự việc đó có làm phần nộ bản thân chúng ta, hoặc làm phần nộ người thân chúng ta hay làm phần nộ tất cả loài người. Chúng ta hãy nhận thức điều chân lý từ nguyên gốc của nó chứ không nhìn vào thực tế việc làm và hành động của con người, bởi lẽ có rất ít tín đồ thực hành theo đúng những gì mà tôn giáo của họ đã yêu

cầu. Tôi không nghĩ rằng người có trí tuệ lành mạnh lại đi ngược lại với những gì tôi kêu gọi bởi vì đó là một cuộc kêu gọi dựa trên các quy tắc cơ bản nhất của công lý và ngay chính.

Nếu chúng ta đã đồng thuận về điều đó thì bạn hãy đặt bàn tay của bạn lên bàn tay của tôi để chúng ta cùng nhau phán xét, đó là trí tuệ và hiệp ước giữa chúng ta trong việc đi theo chân lý. Cầu xin Thượng Đế phù hộ và soi sáng cho chúng ta đến được với chân lý.



Liệu vũ trụ có Thượng Đế không?

Ồ Quả thật, vũ trụ chắc chắn làm lóa mắt tất cả những ai quan sát và suy ngẫm về nó. Tất cả mọi sự sống, mọi hiện tượng và mọi sự vật trong vũ trụ đều hoạt động theo một trật tự vô cùng tinh vi và hoàn hảo.

Vâng, vũ trụ được sắp xếp có trật tự trong mọi hoạt động và vận hành của nó, bởi thế, bạn sẽ không thấy ban đêm đi trước ban ngày hay ban ngày đi trước ban đêm, bạn sẽ không thấy mặt Trời, mặt Trăng đi trước giờ xuất hiện của nó, bạn sẽ không thấy các thiên thể va đập với nhau mà bạn chỉ thấy tất cả chúng chuyển động theo các quỹ đạo của chúng một cách rất nhẹ nhàng và trật tự. Vũ trụ được sắp đặt tinh vi theo cơ cấu hoạt động của nó, ánh sáng được qui định theo mức lượng, không khí được qui định theo mức lượng, chỉ cần sức nóng của mặt Trời tăng lên thì chắc chắn sẽ thiêu cháy tất cả mọi thứ.

Vũ trụ là một kiệt tác hoàn hảo, tinh vi và tuyệt mỹ, chẳng lẽ bạn không nhìn thấy màu xanh của lá cây, các vùng đồng bằng trù phú, cây cối và hoa màu, và nhiều nét đẹp khác.

Vũ trụ với những thiên thể vĩ đại thế kia là do ai đã tạo ra?

Nó đến từ đâu và từ bao giờ? Có phải nó tự tạo ra chính nó hay nó được hình thành một cách ngẫu nhiên?

Phải chăng vũ trụ này được hình thành một cách ngẫu nhiên hoặc tự nhiên đã tạo ra nó?

Lẽ nào con người có trí tuệ biết suy nghĩ và khôn ngoan lại tin như thế?

Bạn không thấy rằng việc tin như thế có nghĩa là đánh lừa trí tuệ và né tránh sự thật ư?

Mọi ý thức của con người luôn biết rằng mọi tạo vật phải có Đấng Tạo Hóa ra chúng. Câu nói rằng vũ trụ được hình thành một cách ngẫu nhiên hay do tự nhiên tạo ra thì thật xa vời với trí tuệ. Thật là vô lý nếu bạn nói rằng các thiết bị điện hoặc một chiếc xe mới nào đó được hình thành một cách ngẫu nhiên hay tự nhiên mà có, nếu bạn nói như thế chắc chắn bạn bị coi là một kẻ điên, một tên tâm thần, và bạn xứng đáng với điều đó.

Do đó, nếu trí tuệ đã khẳng định rằng vũ trụ này phải có Đấng Tạo Hóa thì không lý nào Đấng Tạo Hóa đó lại yếu ớt hoặc không toàn năng bởi vì trí tuệ cho chúng ta biết rằng việc tạo ra vũ trụ vĩ đại này cần phải là một Đấng Vĩ Đại, Toàn Năng và Siêu Việt. Và Đấng đó chính là Thượng Đế Tối Cao và Quyền Lực.



Tại sao lại có chúng ta?

Quả thật, một trong những kiến thức hữu ích mà không có bất kỳ ai bắt đầu là khoa học về lợi ích của các bộ phận cơ thể. Đây là môn học nghiên cứu về lợi ích bộ phận cơ thể và mục đích có mặt của nó, chẳng hạn như tay có lợi ích và mục đích tồn tại của nó là gì, tương tự bàn chân, bộ não, chiếc lưỡi và các cơ quan khác còn lại của cơ thể.

Như vậy, nếu tất cả các bộ phận, cơ quan của cơ thể con người đều mang những mục đích cho việc tồn tại của chúng thì sự tồn tại toàn bộ cơ thể con người mang mục đích gì?

Có hợp lý chẳng khi nói rằng sự tồn tại của con người trong đời sống thế tục này chẳng có mục đích và ý nghĩa nào cả, và thật là vô lý khi nói từng bộ phận, từng cơ quan của con người đều mang mục đích và ý nghĩa nhưng toàn bộ cơ thể con người thì không mang mục đích và ý nghĩa nào cả!

Tôi chắc bạn của đồng tình với tôi về điểm này, tôi chắc bạn sẽ đồng tình với tôi rằng con người được tạo ra không thể không mang một mục đích và ý nghĩa nào đó. Do đó, nếu nói rằng con người chẳng mang mục đích gì trong cuộc đời này thì quả là một sự bất công lớn đối với toàn thể nhân loại.

Như vậy, mục đích con người được tạo ra là gì, tại sao con người có mặt trong cuộc đời này? Phải chăng mục đích của con người (tạo vật) là mang lại điều hữu ích cho Đấng Tạo Hóa? Chắc chắn là không, bởi lẽ Allah, Đấng Tạo Hóa là Đấng Giàu Có và Đầy Đủ, Ngài không cần đến những kẻ

nghèo hèn và lệ thuộc như con người, và Ngài là Đấng Toàn Năng không cần đến những tạo vật không có quyền năng.

Chẳng phải con người là tạo vật chỉ biết hưởng thụ và đáp ứng mong muốn cho bản thân giống như loài vật, tuy nhiên, loài vật còn có thể mang lại lợi ích trong các lĩnh vực khác.

Vậy con người tại sao được tạo ra ?

Giả sử bạn thuê một người giúp việc, bạn cần gì ở người giúp việc đó? Chẳng phải là bạn cần người giúp việc đó phải nghe theo lời sai bảo của bạn và y phải phục vụ cho bạn về những gì bạn cần.

Và nếu bạn đã đồng thuận với tôi rằng Allah là Đấng Giàu Có và đầy đủ và Ngài không cần đến sự giúp đỡ của con người thì mục đích tồn tại của con người trên thế gian này chẳng còn gì nữa ngoài việc là phải thờ phượng Ngài và phục tùng mệnh lệnh của Ngài, và đó là bổn phận của con người đối với Ngài và đổi lại Ngài sẽ ban thưởng ân phước cho con người nếu thờ phượng và tuân lệnh Ngài.



Thượng Đế đích thực

Trí tuệ đã chứng minh rằng vũ trụ này hẳn nhiên phải có một Thượng Đế Khôn Ngoan, Toàn Năng, Giàu Có và Sức Mạnh Vô Song, vậy ai là vị Thượng Đế của vũ trụ này?.

Quả thật ai quan sát kỹ lưỡng vũ trụ kỳ diệu này chắc chắn sẽ nhận thấy mọi vạn vật trong đó hoạt động theo một trật tự vô cùng hoàn hảo, cố định và đều đặn, tất cả mọi thứ đều diễn ra trong một sự sắp đặt tinh vi và siêu việt. Dù bạn có quan sát “từng ly từng tí” thế nào đi chăng nữa thì bạn vẫn không tìm thấy bất kỳ một khiếm khuyết, một lỗ hổng hay một sự mâu thuẫn nào.

Nếu người đọc ngay chính chịu suy ngẫm một cách đúng đắn thì chắc chắn sẽ xuất hiện một câu hỏi quan trọng cho bản thân y, đó là: Vũ trụ này chỉ có một Thượng Đế, một Đấng Chủ Tể tạo hóa và điều hành hay vũ trụ này có nhiều Thượng Đế, nhiều Đấng Chủ Tể khác nhau cùng tạo hóa và điều hành làm cho vũ trụ hoạt động theo một trật tự kỳ diệu và hoàn hảo như thế?

Một người có trí tuệ chính trực và lành mạnh chắc chắn không thể trả lời rằng vũ trụ này có nhiều Thượng Đế và nhiều Đấng Chủ Tể cùng tạo hóa và điều hành song song với nhau, bởi lẽ nhiều Thượng Đế và nhiều Đấng Chủ Tể chắc chắn sẽ có những ý muốn hoàn toàn khác nhau trong việc chế ngự và điều hành vạn vật, điều này chắc chắn sẽ làm hủy hoại và tàn phá thế giới vũ trụ. Dĩ nhiên là điều không thể khi nói rằng ý muốn của họ luôn đồng thuận với nhau trong tất cả mọi sự việc để làm cho thế giới vũ trụ này hoạt động một cách trật tự.

Rồi nếu như bên cạnh Thượng Đế đích thực lại có thêm một Thượng Đế khác nữa thì điều gì sẽ xảy ra?

Hoặc là vị Thượng Đế khác này sẽ tự tạo ra những gì mình muốn nhưng ngài phải đảm bảo là không gây ảnh hưởng cho vị Thượng Đế kia, và điều này rất khó xảy ra; hoặc là các vị Thượng Đế sẽ đấu đá và tranh giành nhau, mỗi vị sẽ thể hiện quyền năng và sự tối cao của mình hơn vị khác, lúc bấy giờ vị có sức mạnh hơn sẽ thắng vị có sức mạnh yếu kém hơn bởi vì vị có sức mạnh sẽ không hài lòng để ai đó cao hơn mình và vị yếu kém quyền lực không đáng là Thượng Đế, tình trạng này chắc chắn sẽ làm cho vũ trụ này trở nên hỗn loạn vì sự tranh giành nhau của các vị Thượng Đế khác nhau.

Nhưng thực tế, vũ trụ này hoạt động theo một trật tự nhất định, tất cả mọi vạn vật chỉ hoạt động tuân theo một quy luật được sắp đặt sẵn, điều đó chứng minh rằng quy luật hoạt động của vũ trụ chỉ nằm dưới một ý muốn duy nhất của một vị nắm quyền duy nhất, đó chính là một Thượng Đế duy nhất, một Đấng Chủ Tể duy nhất, Ngài không tranh giành và chia sẻ quyền lực với bất kỳ ai, Ngài là Đấng duy nhất điều hành và chế ngự mọi vạn vật, tất cả mọi vạn vật, mọi hiện tượng và mọi sự việc trong vũ trụ này đều chỉ hoạt động theo sự sắp đặt và định đoạt của riêng Ngài.

Quả thật, điều này được chứng minh bởi tất cả mọi con người có trí tuệ chính trực và lành mạnh và đó cũng chính là điều được chứng minh qua Kinh Thánh. Nabi Ysa (Giê-su) ﷺ nói khi một con chiên nói với Người: (Thưa Thầy tốt lành, trò phải làm gì để có được cuộc sống vĩnh hằng, nhưng Giê-su nói với y: Tại sao trò gọi ta là tốt lành,

không có ai tốt lành ngoài một Đấng duy nhất, đó là Thiên Chúa (Allah.) [Mark 10/17 -18].

Người ﷺ nói: (Thưa cha, thời gian đã đến. Tôn vinh đấng con của cha và đấng con của cha cũng tôn vinh cha. Quả thật, cha đã ban cho y uy quyền trên tất cả nhân loại để y có thể cho những người đó cuộc sống vĩnh hằng cái mà cha đã cho y. Giờ đây là cuộc sống vĩnh hằng: Họ biết chỉ có cha là Thượng Đế đích thực duy nhất, còn người mà cha đã gọi đến là Giê-su) [John 17/1-4].

Người ﷺ nói với các môn đệ mà Người đã cử phái đi: (Ai chấp nhận các người thì người đó chấp nhận ta, và ai chấp nhận ta thì người đó chấp nhận Đấng đã cử ta đến) [Matthew 10/40].

Người ﷺ nói: (Lời dặn dò đầu tiên cho tất cả là hãy lắng nghe lời Israel rằng Thiên Chúa là Thượng Đế của chúng ta, một Thượng Đế duy nhất) [Mark 12/29].

Những lời nói trên đây cho chúng ta thấy rõ ràng Nabi Ysa (Giê-su) ﷺ cho biết chỉ có một Thượng Đế, một Thiên Chúa duy nhất mà thôi.

Nếu sự việc đã rõ như thế thì chúng tôi xin kêu gọi Giáo hội trả lời cho chúng tôi câu hỏi này.

Quả thật, trong bản tường thuật hội nghị Các Giáo hội Thế giới có nói rằng Cha là Chúa, con là Chúa và Thánh linh là Chúa, nhưng họ không phải ba vị Chúa mà là một vị Chúa duy nhất; Chúa cha có quyền năng, Chúa con có quyền năng và Chúa thánh linh có quyền năng nhưng họ không phải là ba quyền năng mà là một quyền năng duy nhất.

Do đó, vũ trụ này chỉ có một Chúa duy nhất và Ngài chính là tổng hợp từ ba ngôi: Allah là Chúa Cha, Ysa (Giê-su) là Chúa con, và Chúa Thánh Linh (Chúa Thánh Thần), và mỗi vị trong ba vị Chúa này có quyền năng riêng biệt.

Các bạn độc giả thân hữu, những người có đức tin nơi Ysa (Giê-su) ﷺ thân mến, nếu chúng ta tránh xa mọi tác động của cảm xúc và chúng ta chỉ phán xét bằng trí tuệ chính trực và lành mạnh để cùng nhau suy ngẫm: Liệu có hợp lý chẳng rằng Chúa ba ngôi trong một nhưng mỗi vị Chúa lại độc lập riêng biệt? Liệu có hợp lý chẳng rằng bạn, cha của bạn và anh (em) trai của bạn là một cá thể duy nhất?!

Và cho dù điều đó có đúng thật như thế thì liệu hệ thống hoạt động của vũ trụ này có thể duy trì theo một trật tự ổn định bởi sự điều hành và chi phối của ba vị Chúa đó không? Chẳng lẽ chúng ta không nhìn thấy rằng một quốc gia không thể nào duy trì được sự ổn định nếu như có ba vị tổng thống hay ba vị vua khác nhau lãnh đạo và điều hành cùng một lúc theo quan điểm và ý tưởng riêng biệt của từng người? Nếu một quốc gia đã không thể ổn định với tình trạng có nhiều vị vua (tổng thống) riêng biệt như thế thì vũ trụ vĩ đại này chắc chắn sẽ không thể ổn định với sự điều hành và chi phối của ba vị Chúa riêng biệt!

Thật không nên nói như một số người đã cố lập luận để trả lời cho câu hỏi “Những người Thiên Chúa giáo (Kitô giáo) là những người độc thân hay những người đa thân?” rằng: (Ở đây chúng tôi có một nguyên tắc làm cơ sở, đó là $1 \times 1 = 1$ chứ không phải $1 + 1 = 2$, cho nên Chúa Thánh Linh, Chúa Cha và Chúa Con mang ý nghĩa là $1 \times 1 \times 1 = 1$). Do đó, không được phép nói vị này trước vị kia hoặc vị này là

nguyên nhân tồn tại của vị khác, và bởi vì Thượng Đế, Chúa là một Đấng duy nhất và Vĩnh Cửu).

Lẽ nào triết lý về Thượng Đế là triết lý không thể hiểu? Lẽ nào triết lý về Thượng Đế là một phương trình toán học? Điều gì bắt buộc phải dùng phép tính nhân mà không dùng phép tính cộng? Và nếu nói rằng một trong ba vị không có sự trước sau cũng như không có sự hơn kém thì tại sao vị này là cha còn vị kia là con?

Rồi một điều khác nữa tôi xin được thắc mắc rằng nếu chúng ta là những người có trí tuệ chính trực và lành mạnh để phán xét vấn đề thì liệu điều này có tương đồng với những gì mà Nabi Ysa (Giê-su) ﷺ đã thông điệp rằng Chúa chỉ có một như chúng ta đã tham khảo ở trên còn chúng ta thì lại bảo có tới ba Chúa.

Tại sao chúng ta không nói sự thật giống như Kinh Thánh đã trình bày rất rõ ràng, như vậy chẳng phải là ít “lu bu” và ít rối hơn không?

Còn đối với Islam thì Thượng Đế chỉ có một, và điều đó được Kinh Qur'an trình bày rõ ràng:

﴿ قُلْ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ ۝ اللَّهُ الصَّمَدُ ۝ لَمْ يَلِدْ وَلَمْ يُولَدْ ۝ وَلَمْ يَكُن لَّهُ كُفُوًا

أَحَدٌ ۝ ﴾ [سورة الإخلاص: ١ - ٤]

﴿Hãy nói đi (Muhammad!) rằng Ngài là Allah, là một Đấng duy nhất. Allah là Đấng Tự hữu, Độc lập và tất cả phải lệ thuộc. Ngài không sinh con cũng không do ai sinh ra. Và không có bất cứ điều gì có thể so sánh với Ngài﴾ (Chương 112 – Al-Ikhlâs, câu 1 - 4).

Có nghĩa là Allah là Thượng Đế duy nhất, chỉ có một Thượng Đế duy nhất về bản chất và thuộc tính của Ngài, không có bất cứ thứ gì giống Ngài cả, Ngài cũng không có đối tác ngang vai, Ngài là Đấng mà tất cả mọi vạn vật phải lệ thuộc, tất cả cần Ngài chứ Ngài không cần bất kỳ ai, và Ngài không phải là cha của ai cũng không phải là con của ai.

Do đó, vũ trụ này không có Thượng Đế nào khác cũng như không có Đấng Tạo Hóa nào khác mà chỉ có Allah, một Đấng Toàn năng duy nhất, không một ai có đủ quyền năng chia sẻ trong việc điều hành và chi phối vũ trụ với Ngài.

Quả thật, Qur'an đã nói về tính duy nhất của Allah rất nhiều, tiêu biểu như lời phán của Allah:

﴿لَوْ كَانَ فِيهِمَا آلِهَةٌ إِلَّا اللَّهُ لَفَسَدَتَا فَسُبْحَانَ اللَّهِ رَبِّ الْعَرْشِ عَمَّا يَصِفُونَ﴾
[سورة الأنبياء: 22]

«Nếu trong trời đất có các Thượng Đế ngoài Allah là chắc chắn trời đất sẽ đi đến chỗ sụp đổ. Bởi thế thật vinh quang thay Allah, Đấng Chủ Tể của chiếc Ngai vương, không như những gì mà chúng đã mô tả về Ngài.» (Chương 21 – Al-Ambiya', câu 22).

Câu Kinh này có nghĩa rằng nếu thật sự trong trời đất này ngoài Allah còn có nhiều Thượng Đế khác nữa thì chắc chắn sẽ có sự tranh giành quyền lực và không đồng thuận ý muốn trong việc điều hành và chi phối, và điều đó chắc chắn sẽ làm cho vũ trụ này sụp đổ.

Allah phán trong một câu Kinh Qur'an khác:

﴿ مَا اتَّخَذَ اللَّهُ مِنْ وَلَدٍ وَمَا كَانَ مَعَهُ مِنْ إِلَهٍ إِذَا أَذَّهَبَ كُلَّ إِلَهٍ بِمَا خَلَقَ
وَلَعَلَّا بَعْضُهُمْ عَلَى بَعْضٍ سُبْحَانَ اللَّهِ عَمَّا يُصِفُونَ ﴾ [سورة المؤمنون:

[91

﴿Allah không nhận ai làm con trai của Ngài và cũng không có một Thượng Đế nào cùng với Ngài, bởi lẽ mỗi vị Thượng Đế sẽ lấy đi những gì mà mình đã tạo hóa và chắc chắn sẽ có chuyện vị này cao hơn vị kia. Thật vinh quang và trong sạch cho Allah, Ngài không giống như những gì chúng đã qui cho Ngài.﴾ (Chương 23 – Al-Mu'minin, câu 91).

Và không phải nghi ngờ gì nữa rằng điều này tương đồng với lẽ tự nhiên. Chẳng lẽ chúng ta không nhìn thấy rằng một quốc gia, một công xưởng hay một ngôi nhà sẽ không thể duy trì sự ổn định và trật tự nếu như có hơn một người cầm đầu trong việc quản lý và điều hành đó sao?

Cho nên, hỡi những ai có trí tuệ lành mạnh và chính trực, hãy suy ngẫm mà phán xét để khẳng định đâu là lời nói đúng và hợp lý?



Các thuộc tính của Thượng Đế đích thực

Quả thật, người có đức tin nơi sự hiện hữu của Thượng Đế đích thực thì trong tâm của y luôn có một sự tôn vinh tuyệt đối đối với Đấng Tạo Hóa, Đấng đã ban ân huệ và hồng phúc cho y, Đấng đã tạo y ra từ “cái không” rồi nuôi dưỡng và chăm sóc cho y. Và chắc chắn trái tim của người có đức tin sẽ không yêu thương Thượng Đế trừ phi y đã hình dung và nhận thức được các thuộc tính vĩ đại và quyền lực vô song của Thượng Đế.

Quả thật, Kinh Thánh Tân ước đã tập hợp nhiều thuộc tính của Thiên Chúa trong đó có những thuộc tính thực sự là chân lý về Thượng Đế, chẳng hạn như Ngài là Đấng Chủ Tể điều hành và chi phối, là Vua, là Đấng Toàn Năng, Đấng Định lượng, Đấng Hằng sống có lòng nhân từ, Đấng yêu thương các bầy tôi của Ngài, Đấng có quyền năng trên tất cả mọi thứ, cùng với tất cả các thuộc tính không trái ngược với trí tuệ lành mạnh và bản chất tự nhiên của con người. Tuy nhiên, nó lại chứa đựng những thuộc tính mâu thuẫn với trí tuệ lành mạnh của con người, những thuộc tính này khiến trí tuệ lành mạnh của con người không chấp nhận là các thuộc tính của Thượng Đế, tiêu biểu như:

- Thiên Chúa hồi tiếc (Samuel 15/11).
- Thiên Chúa nghỉ ngơi (Sáng thế ký 2/2).
- Thiên Chúa buồn (Sáng thế ký 6/5-6).
- Thiên Chúa gặm gù như sư tử (Giêrêmia 25: 30).
- Thiên Chúa thức dậy từ giấc ngủ (Thánh Vịnh 78/65).

❖ Với những lời nói về Ysa (Giê-su) ﷺ là Chúa, tiêu biểu những mô tả về Người:

- Ngài được cắt da quy đầu (Luke 2:21).
- Ngài chết và được phục sinh (Matthew 27: 50, 28: 6).
- Ngài ăn và uống (Matthew 11: 19).
- Ngài khát nước (John 19: 28).
- Ngài khóc (John 11: 35).

Đây là một loạt những gì mà Kinh Thánh đã nói về các thuộc tính của Thiên Chúa Allah và người nghiên cứu đi tìm chân lý hãy dừng lại suy ngẫm và xem xét một chút rồi trả lời cho những thắc mắc dưới đây:

↪ Chẳng phải là chúng ta đã đồng thuận với nhau rằng Thiên Chúa Allah là Đấng Am Tường về cõi vô hình vậy tại sao Ngài tạo ra những thứ mà Ngài sẽ hối tiếc? Chẳng phải sự hối tiếc và những nỗi buồn theo sau sự hối tiếc là thuộc tính khiếm khuyết của con người phạm tục hay sao, vậy làm thế nào mà Thiên Chúa Allah, Thượng Đế của con người phạm tục lại mang thuộc tính khiếm khuyết như thế trong khi Kinh Thánh có nói: (Thiên Chúa không phải là con người mà nói dối, và đấng con (Giê-su) cũng không phải là con người mà hối tiếc) [số 23: 19]?

↪ Chẳng phải sự nghi ngại là một trong các thuộc tính khiếm khuyết vậy làm thế nào mà nó được qui cho Đấng mà khi Ngài muốn một điều gì đó thì Ngài chỉ cần nói “hãy thành” lập tức điều đó sẽ thành theo đúng ý muốn của Ngài?

↳ Chẳng phải Thiên Chúa Allah là Đấng Hằng Sống vậy tại sao Ngài lại thức từ giấc ngủ? Và nếu như Ngài ngủ thì ai trông coi thế giới vũ trụ này trong thời gian đó?

Còn đối với những thuộc tính mô tả về Ysa (Giê-su) thì tôi hy vọng sẽ được trình bày trong bài nghiên cứu tới.

Đối với Islam, nó mô tả Thượng Đế là Đấng Duy Nhất, Đấng không có đối tác cùng chia sẻ trong việc điều hành, chi phối, không ai có quyền can thiệp bất cứ điều gì ngoại trừ những gì Ngài chấp thuận và cho phép, Ngài không có cha cũng không có con và không có bất cứ thứ gì có thể đem sánh với Ngài, Ngài là Đấng Tự Hữu, Ngài không ăn không uống và tuyệt đối không có nhu cầu đến bất cứ thứ gì, Ngài không bị bất cứ điều gì làm ảnh hưởng bản chất của Ngài, sự lão hóa, bệnh tật, ngủ, quên, hối tiếc, sợ hãi đều không tồn tại ở nơi Ngài, và không có bất cứ tạo vật nào giống Ngài cả và Ngài không có bất cứ thuộc tính nào của tạo vật mà bản chất của Ngài và thuộc tính của Ngài vĩ đại hơn tất cả mọi thứ, Ngài to lớn và tối cao hơn tất cả mọi thứ, Ngài ở bên trên tất cả mọi thứ và không có cái gì ở bên trên Ngài, quyền năng của Ngài trên tất cả mọi thứ và Ngài không bắt lực trước bất cứ điều gì, Ngài Am tường mọi sự vật, mọi sự việc và mọi hiện tượng dù nó thầm kín như thế nào, những gì đã xảy ra, đang xảy ra, không xảy ra, sẽ xảy ra và xảy ra thế nào đều nằm trong kiến thức của Ngài, ở nơi Ngài chỉ có sự tuyệt đối, Ngài hoàn hảo tuyệt đối, công bằng tuyệt đối và ở nơi Ngài không hề có sự khiếm khuyết ở bất kỳ mặt nào.

Kinh Qur'an nói:

﴿اللَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْحَيُّ الْقَيُّومُ لَا تَأْخُذُهُ سِنَّةٌ وَلَا نَوْمٌ لَهُ مَا فِي السَّمَوَاتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ مَنْ ذَا الَّذِي يَشْفَعُ عِنْدَهُ إِلَّا بِإِذْنِهِ يَعْلَمُ مَا بَيْنَ أَيْدِيهِمْ وَمَا خَلْفَهُمْ وَلَا يُحِيطُونَ بِشَيْءٍ مِّنْ عِلْمِهِ إِلَّا بِمَا شَاءَ وَسِعَ كُرْسِيُّهُ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ وَلَا يَئُودُهُ حِفْظُهُمَا وَهُوَ الْعَلِيُّ الْعَظِيمُ ﴿٢٥٥﴾﴾ [سورة البقرة: ٢٥٥]

﴿Allah! Không có Thượng Đế nào khác ngoài Ngài, Ngài là Đấng Hằng Sống, Đấng Tự Hữu và Nuôi dưỡng vạn vật, Ngài không buồn ngủ và cũng không ngủ. Mọi vật trong các tầng trời và trái đất đều là của Ngài. Ai là người có thể can thiệp được với Ngài nếu không có phép của Ngài? Ngài biết điều xảy ra trước họ và điều xảy ra sau họ. Họ không thể bao quát được sự hiểu biết của Ngài về bất cứ điều gì ngoài trừ điều nào Ngài muốn cho họ biết. Ngài vàng của Ngài bao trùm các tầng trời và đất; và việc quản lý trời đất không làm cho Ngài mệt vì Ngài là Đấng Tối Cao, Đấng Vĩ Đại.﴾ (Chương 2 – Al-Baqarah, câu 255).

﴿وَعِنْدَهُ مَفَاتِيحُ الْغَيْبِ لَا يَعْلَمُهَا إِلَّا هُوَ وَيَعْلَمُ مَا فِي الْبَرِّ وَالْبَحْرِ وَمَا تَسْقُطُ مِنْ وَرَقَةٍ إِلَّا يَعْلَمُهَا وَلَا حَبَّةٌ فِي ظُلْمَتِ الْأَرْضِ وَلَا رَطْبٍ وَلَا يَابِسٍ إِلَّا فِي كِتَابٍ مُّبِينٍ ﴿٥٩﴾﴾ [سورة الأنعام: ٥٩]

﴿Mọi chiếc chìa khóa của cõi vô hình đều ở nơi Ngài (Allah), chỉ riêng một mình Ngài biết rõ chúng. Ngài là Đấng biết rõ mọi vạn vật trên đất liền cũng như trong biển cả, không một chiếc lá nào rơi rụng cũng như không một hạt giống nào chôn sâu dưới u tối của lòng đất mà Ngài không biết, cái xanh tươi hay sự khô héo, tất cả đều

được ghi sẵn trong một quyển sổ định mệnh rõ ràng.﴾
(Chương 6 – Al-An'am, câu 59).

﴿لَيْسَ كَمِثْلِهِ شَيْءٌ وَهُوَ السَّمِيعُ الْبَصِيرُ﴾ [سورة الشورى: ١١]

﴿Không có bất cứ thứ gì giống Ngài cả và Ngài là Đấng nghe và thấy﴾ (Chương 42 – Al-Shura, câu 11).

﴿هُوَ اللَّهُ الَّذِي لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ عَلِيمٌ الْغَيْبِ وَالشَّهَادَةِ هُوَ الرَّحْمَنُ الرَّحِيمُ ﴿٢٢﴾
هُوَ اللَّهُ الَّذِي لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْمَلِكُ الْقُدُّوسُ السَّلَامُ الْمُؤْمِنُ الْمُهَيَّمِنُ الْعَزِيزُ
الْجَبَّارُ الْمُتَكَبِّرُ سُبْحَانَ اللَّهِ عَمَّا يُشْرِكُونَ ﴿٢٣﴾ هُوَ اللَّهُ الْخَلِيقُ الْبَارِئُ الْمُصَوِّرُ
لَهُ الْأَسْمَاءُ الْحُسْنَى يُسَبِّحُ لَهُ مَا فِي السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَهُوَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ
﴿٢٤﴾﴾ [سورة الحشر: ٢٢ - ٢٤]

﴿Ngài là Allah, Đấng mà ngoài Ngài không có một Thượng Đế nào khác, Ngài là Đấng biết điều vô hình và điều hữu hình và Ngài là Đấng rất mực độ lượng, rất mực khoan dung. Ngài là Allah, Đấng mà ngoài Ngài không một Thượng Đế nào khác, Ngài là Vua, là Đấng Linh thiêng, là Đấng ban sự bằng an, Đấng ban đức tin, Đấng bảo vệ an ninh, Đấng Toàn năng, Đấng không cưỡng lại được, Đấng Tự hào, quang vinh thay Allah! Ngài vượt hẳn mọi điều mà chúng đã gán cho Ngài. Ngài là Allah, Đấng Tạo hóa, Đấng khởi sự, Đấng ban hình thể, Đấng mang những tên gọi tốt đẹp nhất. Mọi vật trong các tầng trời và trái đất đều tán dương Ngài bởi Ngài là Đấng Toàn năng và Sáng suốt﴾ (Chương 59 – Al-Hashr, câu 22 -24).

Sau những lời trình bày trên mỗi người có trí tuệ chính trực và lành mạnh hãy hỏi bản thân mình bên nào tôn vinh đúng mực Đấng Tạo Hóa?!



Giê-su ﷺ

Giáo hội Công giáo tin rằng Ysa (Giê-su) ﷺ là Chúa đến để cứu nhân loại và rửa mọi tội lỗi của con người.

Trong Luke [24: 46 – 47]: (Ngài nói với họ: quả thật sự việc đã được an bài như thế đấy, và như thế đấy rằng Giê-su phải chịu sự đau khổ và sống lại từ cõi chết trong ngày thứ ba, y sẽ rao giảng với tên của y bằng sự ăn năn và tha thứ tội lỗi cho tất cả các cộng đồng, bắt đầu từ Jerusalem).

Phao-lô nói trong bức thư gửi cho tín hữu Rôma [3:23 - 26] - Báo cáo nói dài về vấn đề trong bức thư này - : (tất cả đều mang tội và họ không thể đến được với sự vinh hiển của Thiên Chúa, họ được ban cho ân phúc thông qua sự cứu rỗi Giê-su, người đã được Thiên Chúa cử phái đến để xóa tội lỗi bằng con đường của đức tin. Và máu của Ngài thể hiện sự công bằng của Thiên Chúa khi mà Thiên Chúa bỏ qua cho tội lỗi đã xảy ra trong quá khứ và cũng để thể hiện sự ngoan đạo của Ngài trong thời điểm hiện tại, và điều đó cho thấy rằng Ngài là người ngoan đạo và Ngài xóa tội cho những ai có đức tin vào Giê-su).

Xin gửi đến quý độc giả chính trực những lời Kinh Thánh sau đây để cho trí tuệ được hoạt động:

- (Nhưng Giê-su nói với y: Tại sao người gọi ta là tốt lành, không có ai tốt lành ngoài một Đấng duy nhất, đó là Thiên Chúa (Allah)) [Mark 10/18].

- (Thưa Cha, con cảm ơn cha vì cha đã nghe thấy con, quả thật con biết rằng cha luôn nghe thấy con nhưng con nói

lời này mục đích để tập hợp những người đứng xung quanh tin tưởng rằng cha đã gọi con đến) [John 14:11-24].

- Một trong những lời nói của Thánh Phêrô: (Này hỡi con cháu Israel, hãy lắng nghe lời này quả thật Giêsu cứu thế là một người được Thiên Chúa hỗ trợ cho các phép mầu và những điều kỳ diệu, và các dấu hiệu được Thiên Chúa đặt trên tay của Người trước các người như các người đã biết) [Công vụ tông đồ 2/22].

- Một trong những lời của Lê-ô: (những gì đã xảy ra với Giê-su cứu thế, một vị Nabi vĩ đại trong hành động và lời nói trước Thiên Chúa và tất cả các giáo dân) [Luke 24/19].

- (Giê-su nói với họ chân lý là chân lý, ta nói với các người rằng quả thật đấng con không có khả năng làm một điều gì đó của riêng mình) [John 5/19].

- (Chân lý là chân lý, ta nói với các người nếu ai lắng nghe lời của ta và có đức tin nơi Đấng đã gọi ta đến thì người đó sẽ có được đời sống vĩnh hằng và sẽ không bị phán xét vào Ngày Sau) [John 5/24].

- (Ta không thể làm bất cứ điều gì từ bản thân mình, ta chỉ phán xét theo những gì ta nghe thấy và sự phán xét của ta là công bằng; bởi vì ta không cố gắng để đạt được theo ý muốn của ta mà để đạt được theo ý muốn của Đấng đã gọi ta đến) [John 5/30].

- (Và Cha, Đấng đã cử phái ta đến, bản thân Ngài cũng chứng nhận cho ta) [John 5/37].

- (Và họ đã tôn vinh Thiên Chúa khi nói rằng: Quả thật, một vị Nabi vĩ đại đã hiện diện trong chúng tôi và Thiên Chúa đã đến giúp đỡ chúng ta) [Luke 7/16].

Quả thật, Kinh Thánh đã nói về Ysa (Giê-su) ﷺ rằng Người được mẹ của mình sinh ra và cắt da qui đầu một tuần sau khi sinh [Luke 7/21], rằng Người có nhu cầu ăn và uống [Matthew 11: 9], rằng Người khát nước [John 19/28], rằng Người khóc [John 11/35], và rằng Người dâng lễ và cầu nguyện. [Matthew 36: 26 – 39, Luke 41: 22 - 44].

Nếu bạn đọc những lời này thì bạn hãy nên suy ngẫm:

- Lễ nào Ysa (Giê-su) là Chúa khi mà Người đã nói rõ rằng Người chỉ là vị Thiên sứ?

- Lễ nào Người là Chúa khi mà Người là một người đàn ông và là một vị Nabi như thánh Phêrô và những người khác đã nói?

- Lễ nào Người là Chúa trong khi Người lại đi vào trong bộ phận sinh dục của một người phụ nữ cần ăn, uống, tiêu, đại tiện, có kinh, để chịu đựng trong bụng của người phụ nữ cùng với máu và những chất dơ khác trong một khoảng thời gian rồi mới đi ra thế giới và khóc và được cho bú?

- Lẽ nào Người là Chúa khi mà Người cho rằng bản thân Người không phải tốt lành mà Đấng tốt lành chỉ có một mình Thiên Chúa vĩ đại và đích thực mà thôi?

- Lẽ nào Người là Chúa khi mà Người đã tự xác nhận rằng Người không quyền năng định đoạt bất cứ điều gì theo ý riêng của Người?

- Lẽ nào Người là Chúa khi mà Người đã có đề cập rằng Người có ý khác với ý muốn của Đấng đã cử phái Người đến? Và làm sao mà chúng ta lại có thể khẳng định rằng cha và con là một trong khi mỗi người đều có ý muốn riêng và ý chỉ của người chắc chắn kém hơn ý chỉ của người cha?

Và tôi cũng xin hỏi tất cả mỗi con người chính trực và suy nghĩ đúng mực: Có thể nào Chúa lại ở trong dạ con của một người phụ nữ? Có thể nào Chúa lại cần phải cắt da qui đầu sau khi sinh ra? Có lẽ nào Chúa lại có nhu cầu ăn, uống trong khi Ngài là Đấng Quyền năng và tất cả mọi vương quyền đều ở trong tay Ngài? Có lẽ nào Chúa lại phải chết, lại phải khóc và cầu nguyện? Nếu Chúa cầu nguyện thì Ngài cầu nguyện ai? Có hợp lẽ chăng khi nói rằng bạn thân Chúa lại cầu nguyện giống con người?

Rồi như giáo hội nói rằng Ysa (Giê-su) ﷺ đã chết ba ngày sau khi bị đóng đinh trên thánh giá [xem Matthew 27 và 28], vậy qui vị hãy tự hỏi chính mình lẽ nào Chúa lại phải chết? Và nếu như Chúa thực sự chết vậy ai là Đấng sẽ quan tâm và trông coi thế giới vũ trụ nay khi Ngài chết? Nhưng làm thế nào Chúa lại chết khi mà Kinh Thánh đã xác nhận

rằng Chúa không chết và không bị diệt vong [Quyền 1:12, Bức thư thứ nhất gửi Timôthê 1:17].

Rồi Ysa (Giê-su) ﷺ được cho là đã bị đóng đinh trên cây thánh giá, vậy quý vị hãy tự hỏi chính mình rằng có hợp lý về việc Chúa bị đóng đinh và Ngài khóc, van xin và cầu nguyện để không bị đóng đinh [Luke 40: 22 – 44, Matthew 46: 27]. Chẳng lẽ Chúa lại hạ mình hèn hạ và nhục nhã đến mức như thế vì tạo vật của Ngài đến nỗi phải bị giễu cợt, bị đánh đập và bị nhổ nước bọt vào mặt như vậy ư? [Mark 19: 15]. Liệu quý vị có hành động như thế đối với ai nằm dưới quyền của quý vị chẳng chẳng hạn như những người hầu của quý vị trong khi quý vị cần đến họ? Chắc chắn là quý vị sẽ không làm như thế, và nếu quý vị không thể làm như thế thì làm sao một Đấng Thượng Đế bất cần đến tạo vật của Ngài có thể hành động hèn hạ như thế?

Lẽ nào Ysa (Giê-su) ﷺ là Thượng Đế khi mà Người không có kiên thức về giờ tận thế [Mark 14: 32].

Hỡi quý độc giả có trí tuệ chính trực và lành mạnh, quả thật Ysa ﷺ đã thông điệp cho biết sự thật về Thượng Đế nhưng sao chúng ta lại đi ngược lại với lời nói và sự dạy bảo của Người mà đi theo lời nói của ai khác? Tại sao chúng ta lại đi ngược lại với trí tuệ lành mạnh của chúng ta? Quả thật, Nabi Ysa đã xác nhận sự thật trước mọi người rằng Người là đứa con của con người phạm tục và Thượng Đế (Chúa) của Người và Thượng Đế của vũ trụ là một Đấng duy nhất: (Quả thật, ta sẽ đi lên đến với Cha của ta và Cha của các người,

Thượng Đế (Chúa) của ta và Thượng Đế của các người)
[John: 17: 20].

Việc Người (عليه السلام) sinh ra không có cha không nói lên rằng Người là Thượng Đế, nếu nói như thế thì Adam (عليه السلام) đáng là Thượng Đế hơn bởi vì Adam (عليه السلام) được tạo ra không có cha và không có mẹ, hơn nữa Ysa (عليه السلام) còn phải ở trong dạ con của mẹ Người rồi mới sinh ra, riêng Adam thì được tạo trực tiếp từ đất bụi nên Adam đáng là Thượng Đế hơn Nabi Ysa mới đúng?!

Còn những phép lạ và những dấu hiệu không phải là bằng chứng nói lên tính Thượng Đế của Nabi Ysa (عليه السلام) bởi lẽ Nabi Musa (Moses) (عليه السلام) đã làm cho cây gậy của Người có sự sống khi mà nó chỉ là một vật vô tri vô giác [Xuất hành 7: 10].

Riêng tiếng “con trai” cũng không phải là bằng chứng nói lên Ysa (عليه السلام) là Thượng Đế bởi vì Kinh Thánh cũng đã dùng tiếng nói như thế cho người khác [xem Xuất hành 4: 22, Giê-rê 31: 9, Thánh Vịnh 2: 7, 20, cuốn tiểu thuyết 4:14, Luke 3:38, John 29: 2,1: 2-3].

Như vậy, quý độc giả sau những phần trình bày trên hãy đặt câu hỏi: nếu Ysa (Giê-su) (عليه السلام) không phải là Thượng Đế thì Người là gì và Islam mô tả Người như thế nào?

Quả thật, Kinh Qur'an đã nhắc đến Ysa (Giê-su) (عليه السلام) 25 lần trong khi chỉ nhắc đến tên của Muhammad vốn vẹn có 4 lần. Ysa (عليه السلام) được mô tả trong Islam với sự mô tả vĩ đại rằng Người là vị Nabi, vị Thiên sứ cao quý và ngoan đạo

nhận lãnh Lời Mặc khải từ nơi Allah, Thượng Đế của vũ trụ và muôn loài, Người là vị Nabi cao quý trong các vị Nabi cao quý của Allah, Người là Masih (Vị cứu thế) mà người Do thái đã mong ngóng, Người được mô tả là vị Nabi được ban cho nhiều phép lạ vĩ đại chẳng hạn như Người nói chuyện khi vẫn còn là một trẻ sơ sinh trong nôi, Người có thể làm cho người chết sống lại theo sự cho phép của Allah, Người làm cho khỏi bệnh theo sự cho phép của Allah, và Người sẽ giáng thế trở lại vào thời kỳ cuối của thế gian, Người sẽ xác nhận lại điều chân lý và dập tan hết mọi điều sai trái và lệch lạc. Và trong Islam, đức tin vào Người và các vị Thiên sứ khác là một trong các trụ cột của đức tin Iman, người nào không có đức tin nơi Người là người đã phủ nhận hoàn toàn Islam.

Quả thật, Kinh Qur'an đã trình bày rõ sự thật về Ysa عليه السلام và mẹ của Người ở rất nhiều câu Kinh, tiêu biểu:

﴿وَإِذْ قَالَتِ الْمَلَائِكَةُ يَمْرُؤُا إِنَّ اللَّهَ اصْطَفَاكِ وَطَهَّرَكِ وَأَصْطَفَاكِ عَلَىٰ نِسَاءِ الْعَالَمِينَ ﴿٤١﴾ يَمْرُؤُا أَقْنِي لِرَبِّكِ وَأَسْجُدِي وَأَرْكَعِي مَعَ الرَّاكِعِينَ ﴿٤٢﴾ ذَلِكَ مِنْ أَنْبَاءِ الْغَيْبِ نُوحِيهِ إِلَيْكَ وَمَا كُنْتَ لَدَيْهِمْ إِذْ يَقُولُونَ أَقْلَمَهُمْ أَيُّهُمْ يَكْفُلُ مَرِيَمَ وَمَا كُنْتَ لَدَيْهِمْ إِذْ يَخْتَصِمُونَ ﴿٤٤﴾ إِذْ قَالَتِ الْمَلَائِكَةُ يَمْرُؤُا إِنَّ اللَّهَ يُبَشِّرُكِ بِكَلِمَةٍ مِّنْهُ اسْمُهُ الْمَسِيحُ عِيسَىٰ ابْنُ مَرْيَمَ وَجِيهًا فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ وَمِنَ الْمُقَرَّبِينَ ﴿٤٥﴾ وَيُكَلِّمُ النَّاسَ فِي الْمَهْدِ وَكَهْلًا وَمِنَ الصَّالِحِينَ ﴿٤٦﴾ قَالَتْ رَبِّ أَنَّىٰ يَكُونُ لِي وَلَدٌ وَلَمْ يَمَسِّنِي بَشَرٌ قَالَ كَذَلِكَ اللَّهُ يَخْلُقُ مَا يَشَاءُ إِذَا قَضَىٰ أَمْرًا فَإِنَّمَا يَقُولُ لَهُ كُنْ فَيَكُونُ ﴿٤٧﴾ وَيُعَلِّمُهُ الْكِتَابَ وَالْحِكْمَةَ

وَالْتَّوْرَةَ وَالْإِنْجِيلَ ﴿٤٨﴾ وَرَسُولًا إِلَىٰ بَنِي إِسْرَائِيلَ أَنِّي قَدْ جِئْتُكُمْ بِآيَةٍ مِّن رَّبِّكُمْ أَنِّي أَخْلُقُ لَكُمْ مِنَ الطَّيْنِ كَهَيْئَةِ الطَّيْرِ فَأَنْفُخُ فِيهِ فَيَكُونُ طَيْرًا بِإِذْنِ اللَّهِ وَأُبْرِئُ الْأَكْمَهَ وَالْأَبْرَصَ وَأُحْيِي الْمَوْتَىٰ بِإِذْنِ اللَّهِ وَأُنَبِّئُكُمْ بِمَا تَأْكُلُونَ وَمَا تَدَّخِرُونَ فِي بُيُوتِكُمْ إِنَّ فِي ذَٰلِكَ لَآيَةً لِّكُم إِن كُنتُمْ مُّؤْمِنِينَ ﴿٤٩﴾ وَمُصَدِّقًا لِّمَا بَيْنَ يَدَيَّ مِنَ التَّوْرَةِ وَلِأَحْلَلْ لَكُمْ بَعْضَ الَّذِي حُرِّمَ عَلَيْكُمْ وَجِئْتُكُمْ بِآيَةٍ مِّن رَّبِّكُمْ فَاتَّقُوا اللَّهَ وَأَطِيعُوا ﴿٥٠﴾ إِنَّ اللَّهَ رَبِّي وَرَبُّكُمْ فَأَعْبُدُوهُ هَذَا صِرَاطٌ مُّسْتَقِيمٌ ﴿٥١﴾ فَلَمَّا أَحَسَّ عَيْسَىٰ مِنْهُمْ الْكُفْرَ قَالَ مَنْ أَنْصَارِي إِلَى اللَّهِ قَالَ الْحَوَارِيُّونَ نَحْنُ أَنْصَارُ اللَّهِ ءَامَنَّا بِاللَّهِ وَأَشْهَدُ بِأَنَّا مُسْلِمُونَ ﴿٥٢﴾ رَبَّنَا ءَامَنَّا بِمَا أَنْزَلْتَ وَاتَّبَعْنَا الرَّسُولَ فَاكْتُبْنَا مَعَ الشَّاهِدِينَ ﴿٥٣﴾ وَمَكْرُوهٌ وَمَكْرَ اللَّهُ وَاللَّهُ خَيْرُ الْمَكْرِينَ ﴿٥٤﴾ إِذْ قَالَ اللَّهُ لِيَعِيسَىٰ إِنِّي مُتَوَفِّيكَ وَرَافِعُكَ إِلَيَّ وَمُطَهِّرُكَ مِنَ الَّذِينَ كَفَرُوا وَجَاعِلُ الَّذِينَ اتَّبَعُوكَ فَوْقَ الَّذِينَ كَفَرُوا إِلَىٰ يَوْمِ الْقِيَامَةِ ثُمَّ إِلَيَّ مَرْجِعُكُمْ فَأَحْكُمُ بَيْنَكُمْ فِيمَا كُنتُمْ فِيهِ تَخْتَلِفُونَ ﴿٥٥﴾ فَأَمَّا الَّذِينَ كَفَرُوا فَأُعَذِّبُهُمْ عَذَابًا شَدِيدًا فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ وَمَا لَهُمْ مِّن نَّاصِرِينَ ﴿٥٦﴾ وَأَمَّا الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ فَيُوَفِّيهِمْ أُجُورَهُمْ وَاللَّهُ لَا يُحِبُّ الظَّالِمِينَ ﴿٥٧﴾ ذَٰلِكَ نَتْلُوهُ عَلَيْكَ مِنَ الْآيَاتِ وَالذِّكْرِ الْحَكِيمِ ﴿٥٨﴾ إِنَّ مَثَلَ عِيسَىٰ عِنْدَ اللَّهِ كَمَثَلِ آدَمَ خَلَقَهُ مِن تُرَابٍ ثُمَّ قَالَ لَهُ كُن فَيَكُونُ ﴿٥٩﴾ الْحَقُّ مِن رَّبِّكَ فَلَا تَكُن مِّنَ الْمُمْتَرِينَ ﴿٦٠﴾ ﴿

[سورة آل عمران: ٤٢ - ٦٠].

﴿Và (hãy nhớ) khi các Thiên thần bảo: “Hỡi Maryam! Quả thật, Allah đã chọn nàng, Ngài tẩy sạch nàng và chọn nàng (để phụng sự Ngài) hơn các phụ nữ khác trong thiên hạ. Hỡi Maryam! Hãy dốc lòng thờ phụng Thượng Đế của nàng, hãy phủ phục và cúi đầu thần phục cùng với những người cúi đầu thần Ngài”. Đây là phần của các tin lành thuộc cõi vô hình mà TA (Allah) đã mặc khải cho Người (Muhammad), Người không có mặt với họ khi họ dùng que xin xăm để chọn ai là người sẽ đứng ra chăm sóc Maryam; Người cũng không có mặt với họ khi họ tranh luận nhau về vấn đề này.

(Hãy nhớ) khi các Thiên thần bảo (Maryam): “Hỡi Maryam! Quả thật, Allah báo cho nàng tin mừng về một Lời phán từ Ngài: Tên của Người là Masih Ysa (Giê-su), con trai của Maryam, Người sẽ được vinh danh ở đời này và Đời Sau và sẽ thuộc thành phần của những người ở kế cận Allah. Người sẽ nói chuyện với dân chúng lúc còn ấu thơ và lúc trưởng thành và sẽ là một người lương thiện”.

(Maryam) thưa: “Lạy Thượng Đế của bề tôi! Làm sao bề tôi sẽ có con trong lúc không một người đàn ông nào chạm đến thân thể của bề tôi?”. (Allah) phán: Nó sẽ xảy ra đúng như thế. Allah tạo ra bất cứ thứ gì Ngài muốn. Khi Ngài quyết định một việc gì Ngài chỉ phán “hãy thành” thì lập tức nó sẽ thành đúng như thế.

Và Ngài sẽ dạy Y (Ysa) Kinh sách và điều chân lý và sự khôn ngoan cùng với Kinh Tawrah và Injil.

Và Ngài sẽ cử Y làm một sứ giả cho con cháu Israel (với bức thông điệp): “Ta đến với các ngươi với một dấu hiệu từ Thượng Đế của các ngươi. Ta sẽ lấy đất sét nắn thành

hình một con chim cho các người, tiếp đó Ta sẽ hạ hơi vào nó, thế là nó sẽ trở thành một con chim thật sự theo phép của Allah. Và Ta sẽ chữa lành những người mù bẩm sinh và chữa lành những người mang bệnh cùi và Ta làm cho người chết sống lại theo phép của Allah, và Ta sẽ cho các người biết món thực phẩm nào các người có thể dùng và món nào các người có thể dự trữ trong nhà. Quả thật, trong sự việc đó là một dấu hiệu cho các người nếu các người có đức tin. Và Ta đến để xác nhận lại những điều (mặc khải) của Kinh Tawrah đã được ban xuống trước Ta và giải tỏa một số những giới cấm đã ràng buộc các người trước đây. Và Ta đến gặp các người với một bằng chứng từ Thượng Đế của các người, bởi thế hãy thành tâm kính sợ Allah và tuân theo Ta. Quả thật, Allah là Thượng Đế của Ta và là Thượng Đế của các người. Bởi thế, hãy tôn thờ Ngài. Đấy mới là chính đạo”.

Bởi thế, khi Ysa nhận thấy sự bất tin của họ, Y lên tiếng hỏi: “Ai là người sẽ giúp Ta phục vụ Allah?” Các tông đồ thưa: “Chúng tôi là những người hậu thuẫn cho Allah. Chúng tôi tin tưởng nơi Allah, và tự xác nhận chúng tôi là những người Muslim (thần phục Allah). Lạy Thượng Đế của bầy tôi! Bầy tôi tin tưởng nơi điều mà Ngài đã ban xuống và bầy tôi tuân theo vị Sứ giả (Ysa). Bởi thế, xin Ngài ghi tên của bầy tôi cùng với các chứng nhân của sự thật”.

Và chúng (những kẻ không tin) mưu định (hãm hại Ysa) nhưng Allah cũng hoạch định. Và Allah là Đấng hoạch định siêu việt.

(Hãy nhớ) khi Allah phán: “Hỡi Ysa! TA sẽ làm cho Người qua đời và sẽ mang Người lên cùng với TA và TA

sẽ tẩy sạch Người khỏi (lời vu cáo của) những kẻ không có đức tin và làm cho những ai theo Người cao hơn những kẻ có đức tin cho đến Ngày Phục sinh. Rồi đây các người sẽ được đưa về gặp TA trở lại và TA sẽ phân xử giữa các người về những điều mà các người thường tranh chấp nhau. Còn đối với những ai không tin thì TA sẽ trừng phạt chúng bằng một sự trừng phạt khủng khiếp ở đời này lẫn Đời Sau và chúng sẽ không được ai giúp đỡ cả. Và đối với những ai có đức tin và làm việc thiện, (Allah) sẽ trả cho họ đầy đủ phần thưởng của họ. Và Allah không yêu thương những kẻ làm điều sai quấy”.

Đó là những Lời mặc khải mà TA đọc cho Người (hỡi Muhammad!) với lời nhắc nhở sáng suốt.

Đối với Allah, trường hợp của Ysa (Giê-su) giống như trường hợp của Adam. Ngài tạo Y từ đất bụi rồi phán cho Y: “Hãy thành!” và Y đã thành như thế.

Đây là sự thật đến từ Thượng Đế của Người (Muhammad). Bởi thế, Người chớ sinh lòng hoài nghi. (Chương 3 – Ali-Imran, câu 42 – 60).

Câu nói ﴿TA làm cho người qua đời﴾ có nghĩa là cái chết nhỏ tức là giấc ngủ.

Allah phán:

﴿وَأذْكُرْ فِي الْكِتَابِ مَرْيَمَ إِذِ انْتَبَدَتْ مِنْ أَهْلِهَا مَكَانًا شَرْقِيًّا ﴿١٦﴾ فَاتَّخَذَتْ مِنْ دُونِهِمْ حِجَابًا فَأَرْسَلْنَا إِلَيْهَا رُوحَنَا فَتَمَثَّلَ لَهَا بَشَرًا سَوِيًّا ﴿١٧﴾ قَالَتْ إِنِّي أَعُوذُ بِالرَّحْمَنِ مِنْكَ إِنْ كُنْتَ تَقِيًّا ﴿١٨﴾ قَالَ إِنَّمَا أَنَا رَسُولُ رَبِّكِ لِأَهَبَ لَكِ غُلَامًا زَكِيًّا﴾

١٩ قَالَتْ أَنِّي يَكُونُ لِي غُلَامٌ وَلَمْ يَمْسَسْنِي بَشَرٌ وَلَمْ أَكُ بَغِيًّا ﴿١٩﴾ قَالَ كَذَلِكَ
 قَالَ رَبُّكَ هُوَ عَلَيَّ هَيِّئٌ وَلِنَجْعَلَهُ آيَةً لِلنَّاسِ وَرَحْمَةً مِنَّا وَكَانَ أَمْرًا مَّقْضِيًّا ﴿٢٠﴾
 ٢٠ فَحَمَلَتْهُ فَانْتَبَذَتْ بِهِءَ مَكَانًا قَصِيًّا ﴿٢٠﴾ فَأَجَاءَهَا الْمَخَاضُ إِلَى جِذْعِ النَّخْلَةِ
 قَالَتْ يَلَيْتَنِي مِتُّ قَبْلَ هَذَا وَكُنْتُ نَسِيًّا مَنْسِيًّا ﴿٢١﴾ فَنَادَاهَا مِن تَحْتِهَا أَلَّا
 تَحْزَنِي قَدْ جَعَلَ رَبُّكِ تَحْتَكِ سَرِيًّا ﴿٢١﴾ وَهَرَبَتْ إِلَيْكَ بِجِذْعِ النَّخْلَةِ تُسَافِطُ
 عَلَيْكَ رُطْبًا جَنِيًّا ﴿٢٢﴾ فَكَلِمَةَ أَشْرَبِي وَقَرِّي عَيْنًا فَمَا تَرَيْنَ مِنَ الْبَشَرِ أَحَدًا
 فَقُولِي إِنِّي نَذَرْتُ لِلرَّحْمَنِ صَوْمًا فَلَنْ أُكَلِّمَ الْيَوْمَ إِنْسِيًّا ﴿٢٣﴾ فَأَنْتَ بِهِءَ قَوْمِهَا
 تَحْمِلُهُ قَالُوا يَمْرَيْمُ لَقَدْ جِئْتِ شَيْئًا فَرِيًّا ﴿٢٤﴾ يَا نُحُوتَ هَلْرُونَ مَا كَانَ أَبُوكَ
 أَمْرًا سَوْءَ وَمَا كَانَتْ أُمُّكَ بَغِيًّا ﴿٢٥﴾ فَأَشَارَتْ إِلَيْهِ قَالُوا كَيْفَ نُكَلِّمُ مَنْ كَانَ فِي
 الْأَمْتِدِ صَبِيًّا ﴿٢٦﴾ قَالَ إِنِّي عَبْدُ اللَّهِ ءَاتَنِي الْكِتَابَ وَجَعَلَنِي نَبِيًّا ﴿٢٦﴾ وَجَعَلَنِي
 مُبَارَكًا أَيُّنَ مَا كُنْتُ وَأَوْصَانِي بِالصَّلَاةِ وَالزَّكَاةِ مَا دُمْتُ حَيًّا ﴿٢٧﴾ وَبَرًّا بِوَالِدَاتِي
 وَلَمْ يَجْعَلْنِي جَبَّارًا شَقِيًّا ﴿٢٨﴾ وَالسَّلَامُ عَلَيَّ يَوْمَ وُلِدْتُ وَيَوْمَ أَمُوتُ وَيَوْمَ أُبْعَثُ
 حَيًّا ﴿٢٩﴾ ذَلِكَ عِيسَى ابْنُ مَرْيَمَ قَوْلَ الْحَقِّ الَّذِي فِيهِ يَمْتَرُونَ ﴿٣٠﴾ مَا كَانَ لِلَّهِ
 أَنْ يَتَّخِذَ مِن وُلْدٍ سُبْحٰنَهُ إِذَا قَضَىٰ أَمْرًا فَإِنَّمَا يَقُولُ لَهُ كُنْ فَيَكُونُ ﴿٣١﴾
 وَإِنَّ اللَّهَ رَبِّي وَرَبُّكُمْ فَأَعْبُدُوهُ هَذَا صِرَاطٌ مُسْتَقِيمٌ ﴿٣٢﴾ ﴿ [سورة مريم: ١٦

[٣٦ -

«Và hãy nhắc lại trong Kinh sách (Qur'an) về Maryam khi Nàng rời gia đình đi lánh mặt tại một nơi về phía Đông. Nàng giăng một bức màn để lánh mặt họ. Rồi TA của Thiên thần Jibril của TA đến gặp Nàng. (Thiên thần)

hiện ra trước mặt Nàng như một người đàn ông toàn diện. Nàng lên tiếng: “Tôi cầu xin Đấng Rất mực Độ lượng bảo vệ tôi tránh xa ông. (Chớ đến gần tôi) nếu ông kính sợ Allah”. Thiên Thần bảo: “Ta chỉ là một Sứ giả của Thượng Đế của Nàng (đến báo cho biết việc Ngài) sẽ ban cho Nàng một đứa con trai thuần khiết”. Nàng nói: “Làm sao tôi có thể có được một đứa con trai trong lúc không có một người phạm nào chạm đến thân thể của tôi. Vả lại, tôi cũng không phải là người phụ nữ hư đốn”. Thiên thần bảo: “Sự việc sẽ đúng thế! Thượng Đế của Nàng đã phán: “Việc đó rất dễ dàng đối với TA. Và chắc chắn TA sẽ làm cho Y (Ysa) thành một Dấu hiệu cho nhân gian và là một Hồng ân từ TA. Đó là một việc đã được TA quyết định”. Sau đó, Nàng thụ thai Y (Ysa) và cuu mang Y về tạm lánh mặt ở một nơi xa. Rồi những cơn đau bụng hạ sinh đưa đẩy nàng đến một thân cây cha là. Nàng than: “Ôi, khổ thân tôi quá, ước gì tôi chết sớm trước sự việc này và bị quên bẵng đi cho rồi (có lẽ tốt hơn không?).” Nhưng có tiếng gọi nàng từ bên dưới bảo: “Nàng chớ buồn phiền. Chắc chắn Thượng Đế của Nàng sẽ tạo một mạch nước bên dưới Nàng. Nàng hãy lắc thân cây chà là về phía nàng, trái chín tươi sẽ rụng xuống nơi nàng. Rồi Nàng hãy ăn và uống thật vui vẻ. Nhưng nếu có thấy một người phạm nào thì hãy bảo: quả thật tôi đã nguyện nhịn chay với Đấng Rất mực Độ Lượng, nên ngày hôm nay tôi nhất định không nói chuyện với ai”. Rồi (sau khi hạ sanh) Nàng ẵm đứa con về nhà gặp lại người dân của Nàng. Thấy thế, người dân của nàng bảo: “Này hỡi Maryam! Chắc chắn nàng đã mang về một điều hết sức quái đản chưa từng thấy đây. Hỡi em gái của Harun! Cha của nàng không phải là một

người ác đức và mẹ của nàng cũng không phải là một phụ nữ lãng loạn”. Nàng lấy tay chỉ vào đứa bé. Người dân bảo: “Làm sao bọn ta có thể nói chuyện được với một đứa bé nằm trong nôi như thế chứ?”. Đứa bé (Giê-su) lên tiếng: “Ta là một người bè tôi của Allah. Ngài ban cho Ta Kinh sách và chỉ định Ta làm một vị Nabi. Và Ngài ban phúc cho Ta bất cứ nơi nào Ta ở và truyền cho Ta dâng lễ nguyện Salah và đóng Zakah suốt thời gian Ta còn sống, Ngài ra lệnh cho Ta phải hiếu thảo với mẹ TA và không được hách dịch vô phúc. Và sự bằng an được ban cho Ta vào ngày Ta chào đời, vào ngày Ta lìa đời và vào ngày Ta được phục sinh trở lại.”. Đó là câu chuyện của Ysa con trai của Maryam, một lời nói thật mà các mà chúng (những kẻ không tin) vẫn còn hoài nghi. Việc cho rằng Allah tự nhận cho mình một đứa con trai thật không hợp lý với quyền năng siêu việt của Ngài. Thật quang vinh và trong sạch thay Ngài! Khi nào Ngài quyết định điều gì, Ngài chỉ cần phán “Hãy thành!” thì lập tức nó sẽ thành đúng như thế. Và (Giê-su) nói: “Quả thật, Allah là Thượng Đế của Ta và là Thượng Đế của các người. Bởi thế, các người hãy thờ phượng Ngài. Đây mới là chính đạo”. ﴿Chuong 19 – Maryam, câu 16 – 36).

Có lẽ bạn có thể nhận thấy trong những câu mà các mô tả vĩ đại và thiêng liêng của Kinh Qur’an đã nói về bà Maryam mẹ của Ysa (Giê-su), và nếu bạn mang so sánh với tình trạng của bà được nói trong bốn quyển Kinh Injil (Tân ước) thì hầu như không thấy đề cập đến ân phúc và sự cao quý của bà và bà chỉ là một phụ nữ bình thường bị Giê-su từ chối ân phúc làm mẹ của bà và biểu hiện nét mặt thắc mắc hỏi mẹ ta là ai? [Từ cuốn sách sách của ngoại giáo theo Kitô

giáo (151) được viết bởi Andre Knighton, Edgar gió, Carl Gustav Jung]. Một nhà đông phương người Pháp Emile Dermnghm nói trong cuốn sách về cuộc đời của Muhammad: (Quả thật, Kinh Qur'an đã tẩy sạch bà Maryam với một sự thanh sạch vĩ đại khỏi tất cả mọi vết nhơ).



Sự đóng đinh của Giê-su và sự cứu rỗi nhân loại

Thiên Chúa giáo tin rằng cái chết của Chúa Giê-su bởi sự bị đóng đinh trên thánh giá là xương sống của đức tin Thiên Chúa giáo. Nó là yếu tố căn cơ cho học thuyết của Thiên Chúa giáo về Thiên Chúa, tội lỗi và tẩy rửa. Đây được gọi là sự cứu rỗi nhân loại hay được gọi là sự chuộc tội, và Ysa (Giê-su) ﷺ được gọi là Đấng Cứu Thế (Đấng rửa tội).

Ysa (Giê-su) ﷺ đã bị đóng đinh và chết, ba ngày sau khi chết thì Người tỉnh dậy, và đã từ lâu Người là Chúa trên cây thánh giá nhưng Người tự đẩy mình cho người Do Thái để thể hiện tình yêu của mình đối với nhân loại bởi lẽ nhân loại đều phải gánh chịu tội lỗi của cha họ Adam, người đã bị trục xuất ra khỏi Thiên Đàng. Cho nên, Người phải rửa tội cho họ và cứu rỗi họ bằng cách hy sinh tính mạng của Người. Vì lẽ đó, Chúa đã gởi đứa con trai của Ngài xuống để bị đóng đinh trên cây thánh giá và để đổ máu nhằm cứu rỗi nhân loại.

Vì vậy, sự cứu rỗi nhân loại chỉ là niềm tin vào Ysa (Giê-su) ﷺ và là khái niệm của sự rửa tội, tín đồ Thiên Chúa giáo không cần phải nhịn chay, dâng lễ nguyện hay sống một cách ngay chính và ngoan đạo trong cuộc đời của mình khi mà y vẫn tin vào khái niệm này.

Quả thật, những gì vừa được trình bày ở trên cho thấy rằng thuyết thần học này của họ chỉ dựa trên hai yếu tố căn cơ nhất định, và hai yếu tố này bổ sung cho nhau, và hai yếu tố đó chính là: Giê-su bị đóng đinh trên thập tự giá để cứu rỗi nhân loại và để rửa sạch tội lỗi của họ.

Quý vị độc giả chính trực thân mến, sau khi đọc qua những lời giới thiệu sơ lược này bạn hãy cố gắng rũ bỏ cảm xúc riêng tư của mình và dùng trí tuệ của bạn suy ngẫm, xem xét và nhận định, giờ bạn hãy cùng tôi đọc những lời Kinh thánh sau:

- Trong Phúc âm Matthew [26: 37 – 39]: (Người bắt đầu cảm thấy buồn bã và đau khổ, Người nói với họ: Linh hồn ta buồn cho đến chết; các ngươi hãy ở lại đây và hãy thức cùng với ta. Sau đó, Người lánh họ một chút và nét buồn bã hiện trên gương mặt Người, Người cầu nguyện nói: Thưa Cha, nếu có thể được, xin cho chén này lia khỏi con, nhưng không theo ý muốn của con mà theo ý muốn của Cha).

- Trong Phúc âm Luke [22: 44]: (Và khi Người trong lúc bị đau đớn thể xác, Người đã cầu nguyện nhiều hơn, Người cầu nguyện đến nỗi mồ hôi trở nên như những giọt máu rơi xuống đất).

- Phao-lô nói: (Trong những ngày của cuộc đời Giê-su trên trái đất, Người đã cầu nguyện rất nhiều, Người đã cầu nguyện với tiếng khóc và nước mắt nhiệt thành đến Đấng Toàn Năng xin Ngài cứu Người khỏi cái chết, và quả thật Thiên Chúa đã đáp lại sự khẩn cầu của Người vì tôn vinh cho lòng ngay chính và kính sợ của Người) [Do thái 5: 7].

- Trong Phúc âm Mark [10: 17 – 19]: (Khi Giê-su đang trên đường, một người đàn ông chạy đến quì xuống trước mặt Người, hỏi: Thưa thầy tốt lành, tôi phải làm gì để được cuộc sống vĩnh hằng? Nhưng Giê-su nói với người đàn

ông đó: Sao người gọi ta là tốt lành? Không có một ai tốt lành ngoài một Đấng duy nhất, đó là Thiên Chúa. Người biết các điều răn: không giết người, không phạm tội Zina (gian dâm và thông dâm), không trộm cắp, không làm chứng dối, không bắt công, hãy tôn kính cha mẹ). Còn trong Matthew [19: 17:] (Người hãy làm theo các điều răn: ..).

- Trong thư Thánh Phao-lô gửi tín hữu Galatê [3/13]: (Quả thật, Giê-su đã giải thoát chúng ta thông qua việc chuộc tội từ lời nguyên của giáo luật, để lời nguyên trở thành sự thay thế cho chúng ta, bởi Chúa đã định: Người bị nguyên rửa là người bị treo trên thanh gỗ), và trong Đệ Nhị Luật [22/23]: (Nếu một người được định đoạt là phải chết và bị treo trên một thanh gỗ, thì cơ thể của y không ở trên thanh gỗ đó mà phải chôn nó trong ngày hôm đó, bởi vì người bị treo là người bị nguyên rửa từ Thiên Chúa, do đó, đừng làm ô uế đất của người nơi mà Thiên Chúa, Thượng Đế của người đã ban cho người).

Sau khi quý vị đã đọc những lời trong Kinh thánh trên thì quý vị hãy suy ngẫm những điều dưới đây:

- Chẳng lẽ chúng ta không thấy Giê-su đã buồn bã và đau khổ, Người đã cầu nguyện và khẩn vái thỉnh xin sự giúp đỡ và mồ hôi của Người thì đổ xuống và nước mắt của Người tuôn trào một cách nhiệt thành, tất cả những điều đó là để cầu xin Đấng Toàn Năng cứu Người thoát khỏi cái chết, vậy lẽ nào tất cả những việc làm này của Người là tự giết bản thân mình để rửa tội cho nhân loại và cứu rỗi họ? Có lẽ nào đó là một màn kịch để lường gạt Shaytan? Và nếu như thực sự là như vậy thì tại sao phải Người lừa gạt

Shaytan trong khi Người là Thượng Đế, là Đấng Tạo Hóa ra hần? Lẽ nào Chúa lại cho quyền Shaytan giam cầm các linh hồn của các vị Nabi và của nhân loại trong Hòa Ngục?

- Chẳng phải Kinh Thánh đã chứng nhận rằng người bị treo trên thanh gỗ là người bị nguyên rủa và là gây ô ứé cho trái đất, vậy lẽ nào Chúa là người bị nguyên rủa và ô ứé ư? Lẽ nào Chúa lại nguyên rủa chính bản thân mình và tự cho mình là ô ứé? Lẽ nào một vị Chúa với những mô tả như thế này đáng được thờ phượng và tôn vinh sao? Lẽ nào Kinh thánh mô tả Thiên Chúa như thế lại đáng tin và đáng đi theo ư?

- Liệu có hợp lý chẳng rằng Chúa xuống trần chi để cho người Do thái đánh đập và hành hạ và để họ đóng đinh trên thập tự giá trong khi họ là kẻ thù của Chúa? Tại sao Chúa lại phải chịu sự hèn hạ và nhục nhã thế kia trong khi Chúa là Đấng Toàn Năng và Quyền Lực Vô Song? Có hợp lý chẳng rằng Chúa bắt bản thân Ngài không được tha thứ cho bầy tôi của mình trừ phi Ngài phải hy sinh bản thân Ngài?

Rồi thật lạ thay rằng Thiên Chúa lại khóc, hét la, yếu mềm và hèn hạ đến thế trong khi Ngài đã hủy diệt biết bao nhiêu cộng đồng tội lỗi và nghịch đạo và không một ai có thể cưỡng lại được quyền năng của Ngài. Tại sao Chúa lại bất lực như thế khi Ngài đã tạo ra vũ trụ bao la và vĩ đại như thế này? Trí tuệ không thể tin những điều như thế, và không một con người có trí tuệ bình thường nào lại chấp nhận Thượng Đế Tối Cao lại không có khả năng cứu rỗi cho các vị Thiên sứ, các vị ngoan đạo của Ngài khỏi kẻ thù của Ngài ngoại trừ bằng hình thức hạ mình và chịu đựng sự khổ nạn như thế. Nếu thực sự Chúa không có đủ quyền năng để rời

phải bắt bản thân mình chịu sự hèn hạ và nhục nhã như thế thì không đáng để thờ phượng.

Hỡi quý độc giả thân hữu, chẳng phải Kinh Thánh có đầy các lời nói của các vị Nabi về sự tôn vinh sự vĩ đại của Thiên Chúa sao, chẳng phải họ đã thông điệp cho biết về sức mạnh và quyền lực của Chúa đó sao? Thế tại sao chúng ta lại đi ngược lại với thông điệp của họ? Chẳng phải Chúa có toàn năng trong việc tha thứ tội lỗi cho các bầy tôi của Ngài bằng con đường dễ dàng hơn con đường mà bản thân chúng ta không cảm thấy hài lòng sao?

Và nếu Chúa thật sự bị đóng đinh trên cây thánh giá và chết, vậy ai là Đấng làm cho Ngài sống lại sau cái chết, chẳng lẽ Ngài tự cho mình sống lại ư?

Chúng ta hãy dừng lại một chút để suy ngẫm về lời của Phao-lô: (và quả thật Thiên Chúa đã đáp lại sự khẩn cầu của Người vì tôn vinh cho lòng ngay chính và kính sợ của Người). Sự khẩn cầu mà Ysa (Giê-su) đã cầu xin và sự đáp lại của Thiên Chúa với sự khẩn cầu đó là gì? Câu trả lời được xuất ra từ lời nói của Phao-lô khi ông nói: (cứu Người khỏi cái chết). Nếu Allah thật sự đã đáp lại sự khẩn cầu của Ysa (Giê-su) trong việc cứu Người khỏi cái chết - theo bản viết lời nói của Phao-lô – thì Ysa không chết và không bị đóng đinh. Và nếu thật đúng như vậy thì làm thế nào chúng ta kết hợp lại điều này với những gì được các sách Phúc âm khác nói Giê-su chết trong ba ngày?!

Quý vị hãy suy ngẫm cùng với tôi: Quả thật, một trong những điều được các sách Phúc âm khẳng định không có sự hoài nghi rằng những người Do thái là những người đã giết Giê-su và đã đóng đinh Người. Nếu Giê-su bị đóng đinh là

sự thật thì hoặc đó là việc làm ngoan đạo bởi vì họ đã làm một việc làm mà Thiên Chúa yêu thích và hài lòng, nhưng làm sao mà những người Do thái là như thế được khi mà Giê-su đã thông điệp rằng họ là những người sai quấy và lệch lạc [Matthew 26: 45]; hoặc đó là sự ngớ ngẩn và điều này đã qui cho Thiên Chúa là ngớ ngẩn.

Nếu như những người Do thái là những người đã giết Ysa (Giê-su) ﷺ có nghĩa là họ đã giết Thiên Chúa như đã được trình bày rõ trong Kinh Thánh nhưng tại sao Vatican II năm 1962 – 1965 ra quyết định sự vô can của những người Do thái về sự vụ không đã qui cho họ trong khoảng thời gian 1000 năm hoặc hơn?

Nếu sự đóng đinh là thật thì tại sao các sách Phúc âm lại có sự mâu thuẫn với nhau trong việc mô tả về sự kiện quan trọng này. Nếu chúng ta đối chiếu các sách Phúc âm này thì chắc chắn chúng ta sẽ thấy rõ điều đó. Một số ví dụ điển hình cho điều này: trong Phúc âm John [9/17] người bị đóng trên cây thánh giá là Ysa (Giê-su), trong Matthew [27/32] và Luke [23/26] thì nói rằng đó là người đàn ông tên Sam'an, trong Matthew [27/38, 44] nói rằng họ đã đóng đinh cùng với Giê-su hai phiến quân và hai kẻ này đã chế nhạo Người, trong Luke [23/39 – 43] thì nói một trong hai kẻ phiến quân chế nhạo Người còn một kẻ kia thì trách tên đã chế nhạo Người và nói với Người: “Này Giê-su, xin Người nhớ đến tôi khi Người đã giành được vương quyền của mình”, trong Matthew [28, 7] nói rằng Giê-su sống lại sau

cái chết và xuất hiện ở Galilee nhưng trong Luke [24/ 33 – 36] thì lại nói Người xuất hiện ở Jerusalem.

Và nếu sự bị đóng đinh trên thập tự giá là để cứu rỗi thì tại sao Chúa lại trì hoãn đến thời điểm đó mà không xuống cứu rỗi từ trước, chẳng phải như vậy là bất công với họ sao? Lẽ nào sự tẩy rửa các tội đó lại to lớn và quan trọng hơn việc cứu rỗi nhân loại thoát khỏi sự ngu muội trong Shirk (tổ hợp thần linh cùng với Allah), điều mà Thượng Đế Allah đã cử phái các vị Thiên sứ đến để bài trừ nó.

Người có trí tuệ bình thường, có nhận thức đúng đắn và lành mạnh hãy tự hỏi bản thân mình xem Chúa có khả năng cứu rỗi nhân loại mà không cần phải bị đóng đinh trên cây thánh giá như thế không?

Nếu câu trả lời là không thì điều đó nói lên rằng Chúa hoàn toàn yếu ớt, bất lực và vô năng; còn nếu câu trả lời là có thì tại sao Chúa lại phải chịu tất cả những hành hình và đau đớn thế kia.

Rồi một trong những điều mà Kinh thánh khẳng định là mỗi con người đều chịu trách nhiệm cho tội trạng của mình. Quả thật, trong Đệ Nhị Luật [24/16] có nói: (Không giết cha vì tội của con và không giết con vì tội của cha, tất cả mỗi con người phải bị giết vì tội của chính mình); và Villarmia [3: 29 – 31]: (Trong những ngày đó, họ không nói cha ăn nho chua thì răng của con sẽ bị hư mà mỗi người sẽ chết bởi tội lỗi của mình, tất cả mỗi người ăn nho chua thì hàm răng của y sẽ hư); và trong Ezekiel [18: 19 - 22]: (Và các người nói tại sao đứa con không chịu tội của cha? Nếu

người con làm điều chân lý và lẽ phải, luôn thực hiện đúng qui chế thì y sẽ sống còn linh hồn mang tội thì sẽ chết. Đứa con không phải gánh chịu tội của người cha và người cha không phải gánh chịu tội của đứa con. Làm tốt sẽ được tốt và điều xấu phải chịu cái xấu ... nhưng nếu người xấu quay mặt với mọi tội lỗi mà y đã làm và cố gắng thực hiện đúng theo qui chế, làm điều chân lý và lẽ phải thì y sẽ sống, y sẽ không chết. Tất cả những tội lỗi mà y đã làm sẽ không được nhắc tới trong lúc y làm điều ngoan đạo).

Quả thật những bản viết trên đã khẳng định và nhấn mạnh một điều rất quan trọng, đó là tội lỗi không được kế thừa mà mỗi một con người phải gánh chịu tội lỗi của chính mình, và quả thật Chúa Allah luôn chấp nhận sự sám hối ăn năn của người bề tôi nếu y quay về với Ngài mà không cần đến sự rửa tội của một ai và cũng không cần phải thú tội đến một ai khác ngoài Allah Tối Cao.

Còn lời trong Phúc âm Mark [10: 17 - 19] đã được trích dẫn ở phần trên thì quả thật Giê-su đã trình bày rõ về sự cứu rỗi nhân loại và con đường có thể giúp họ được sống mãi trong cõi vĩnh hằng ở Đồi Sau, và sự cứu rỗi đó là gì?

Giê-su nói: (Nhưng nếu người muốn đi vào cuộc sống đó thì người hãy làm theo những điều răn).

Quả thật, Ysa (Giê-su) ﷺ trình bày rõ cho chúng ta con đường của sự cứu rỗi, đó là sự duy trì và thực hiện những lời răn và duy trì những điều lẽ phải và chân lý. Vậy tại sao chúng ta lại làm trái ngược với lời răn dạy của Người khi mà chúng ta yêu thương Người? Tại sao Người lại trả lời người hỏi với con đường đó trong khi sự cứu rỗi bằng việc Người bị đóng đinh trên thập tự giá dễ hơn cho người hỏi?

Chẳng lẽ Người không biết những gì sẽ xảy ra cho Người khi mà Người là Chúa hoặc chẳng lẽ Người không biết con đường nào cứu rỗi nào khác ngoài những gì Người đề cập? Và nếu như sự cứu rỗi bằng cách Người phải bị đóng đinh trên thập tự giá thì đâu có ý nghĩa gì nữa trong việc phục tòng, ngoan đạo và thờ phượng? Và nếu sự việc là như vậy thì tại sao Chúa Allah lại cử phái đến với chúng ta các vị Thiên sứ và ban xuống cho chúng ta các Kinh sách? Lẽ nào đó là một hình thức giễu cợt và trêu đùa, lẽ nào việc bám lấy các Kinh sách chỉ là vô nghĩa và hao phí thời gian vô ích? Chẳng phải như thế chỉ là con đường khiến con người làm điều tội lỗi và mở toan cánh cửa cho những dục vọng của bản thân được tự do thể hiện hay sao?

Hỡi quý độc giả thân hữu, quả thật cuộc đời của Giê-su, việc Người bị đóng đinh trên thập tự giá cũng như những gì Người gặp phải từ sự hành hạ và đau khổ không liên quan gì đến sự hài lòng của Chúa và cũng không liên quan gì đến việc Chúa tha thứ tội lỗi cho con người, bởi vì lòng thương xót và sự nhân từ của Chúa là bao la.

Đối với Islam, việc nhận định về sự việc Giê-su bị đóng đinh trên thập tự giá thì Kinh Qur'an đã nói rõ điều đó, Allah đã phản hồi lại những người Do thái và khẳng định những lời nói xấu xa và tội lỗi của họ:

﴿وَبِكُفْرِهِمْ وَقَوْلِهِمْ عَلَىٰ مَرْيَمَ بُهْتَنًا عَظِيمًا ﴿١٦٦﴾ وَقَوْلِهِمْ إِنَّا قَتَلْنَا الْمَسِيحَ عِيسَىٰ ابْنَ مَرْيَمَ رَسُولَ اللَّهِ وَمَا قَتَلُوهُ وَمَا صَلَبُوهُ وَلَٰكِن سُبَّهُ لَهُمْ وَإِنَّ الَّذِينَ اخْتَلَفُوا فِيهِ لَفِي شَكٍّ مِّنْهُ مَا لَهُمْ بِهِ مِنْ عِلْمٍ إِلَّا اتِّبَاعَ الظَّنِّ وَمَا قَتَلُوهُ يَقِينًا ﴿١٦٧﴾ بَل رَفَعَهُ اللَّهُ إِلَيْهِ وَكَانَ اللَّهُ عَزِيزًا حَكِيمًا ﴿١٦٨﴾ وَإِنَّ مِنْ أَهْلِ

﴿الْكِتَابِ إِلَّا لِيُؤْمِنَنَّ بِهِ قَبْلَ مَوْتِهِ وَيَوْمَ الْقِيَامَةِ يَكُونُ عَلَيْهِمْ شَهِيدًا﴾
[سورة النساء: 156 - 159]

﴿Và vì họ phủ nhận đức tin và dùng lời lẽ nặng nề để vu oan cho Maryam. Và lời của họ: “Chúng tôi đã giết chết Masih Ysa, con trai của Maryam, Sứ giả của Allah”, nhưng thực ra họ không hề giết cũng như không hề đóng đinh được Y trên cây thánh giá mà chỉ là một sự hóa đổi dung mạo tương tự đã được trình bày cho họ. Và quả thật, những ai bất đồng ý kiến về việc (sát hại Ysa) hoàn toàn đều mơ hồ, họ không hề biết rõ mà chỉ là phỏng đoán. Nhưng một điều chắc chắn là họ không hề giết được Y, mà chính Allah đã đưa Y lên ở nơi Ngài, bởi Allah Toàn Năng Sáng Suốt. Và quả thật, chỉ một số người Kinh sách tin tưởng Y trước khi xảy ra sự kiện về cái chết của Y. Và vào Ngày Phục Sinh, Y sẽ là nhân chứng đối chất lại với họ trước Allah.﴾ (Chương 4 – Annisa’, câu 156 – 159).

Trong các câu Kinh này, Qur’an đã trình bày rõ ràng Giê-su ﷺ không hề bị giết và cũng không hề bị đóng đinh trên thập tự giá mà Người thực sự đã được Allah đưa lên ở nơi Ngài, và trước Ngày Tận Thế Người ﷺ sẽ giáng thế trở lại để khẳng định điều chân lý và Người sẽ đi theo tôn giáo của Muhammad ﷺ và chấp hành theo các giáo luật của Muhammad ﷺ.

Đây mới là địa vị của vị Nabi cao quý khi Người được Allah giải cứu thoát khỏi những kẻ bất công và sai quấy, và đây cũng chính là những điều thường lệ mà Allah đối xử với những người có đức tin ngoan đạo của Ngài.

﴿ إِنَّا لَنَنْصُرُ رُسُلَنَا وَالَّذِينَ ءَامَنُوا فِي الْحَيَاةِ الدُّنْيَا وَيَوْمَ يَقُومُ ٱلْأَشْهَادُ ﴾ ﴿٥١﴾

[سورة غافر: ٥١]

﴿Chắc chắn TA sẽ giúp các Sứ giả của TA và những ai có đức tin ở đời này chiến thắng; và vào Ngày mà các nhân chứng sẽ đứng ra làm chứng.﴾ (Chương 40 – Ghafir, câu 51).

Còn sự cứu rỗi nhân loại trong Islam là độc tôn hóa Allah trong ba dạng thức Tawhid Uluhiyah, Rububiyah và Asma Wassifat, tin nơi các vị Thiên thần của Ngài, tin nơi tất cả các vị Thiên sứ của Ngài, tin nơi cõi Đời Sau và tin vào sự tiền định tốt xấu, tuân thủ theo mệnh lệnh và giáo luật của Ngài, tránh xa những điều Ngài ngăn cấm. Người nào làm tất cả những điều đó thì quả thật Allah sẽ hứa danh dự với người đó rằng y sẽ thành công, sẽ được cứu rỗi:

﴿ يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا اتَّقُوا اللَّهَ وَقُولُوا قَوْلًا سَدِيدًا يُصْلِحْ لَكُمْ أَعْمَالَكُمْ وَيَغْفِرْ لَكُمْ ذُنُوبَكُمْ وَمَنْ يُطِيعِ اللَّهَ وَرَسُولَهُ فَقَدْ فَازَ فَوْزًا عَظِيمًا ﴾ [سورة

الأحزاب : ٧٠، ٧١].

﴿Hỡi những người có đức tin! Hãy kính sợ Allah mà hãy nói lời trung thực và ngay thẳng, rồi Ngài sẽ cải thiện hành động của các ngươi và tha thứ tội lỗi cho các ngươi. Và người nào tuân lệnh Allah và Thiên sứ của Ngài thì chắc chắn sẽ được thành công vô cùng to lớn.﴾ (Chương 33 – Al-Ahzab, câu 70, 71).

Và ai làm điều tội lỗi sau khi đã tin tưởng thì quả thật sự rửa tội là bằng cách sám hối và lấy điều tốt bôi xóa điều xấu, trong Qur'an, Allah phán:

﴿إِنَّ الْحَسَنَاتِ يُذْهِبْنَ السَّيِّئَاتِ﴾ [سورة هود: ١١٤]

﴿**Quả thật những điều tốt sẽ bôi xóa những điều xấu.**﴾
(Chương 11 – Hud, câu 114).

Đối với Islam, tất cả mọi sự phụng mệnh Allah đều là những điều tẩy rửa các tội lỗi, không những thế, những tai họa, những điều không may khi xảy đến cho tín đồ Muslim, y biết kiên nhẫn và chịu đựng thì nó sẽ trở thành điều bôi xóa các tội lỗi của y và sẽ nâng cấp bậc cho y ở nơi Allah.

Trong Islam như Allah Tối Cao và Toàn Năng phán:

﴿وَلَا تَزِرُ وَازِرَةٌ وِزْرَ أُخْرَىٰ﴾ [سورة الأنعام: ١٦٤]

﴿**Và mỗi linh hồn chỉ chịu trách nhiệm cho tội lỗi của chính bản thân mình**﴾ (Chương 6 – Al-An'am, câu 164).

Do đó, không một ai phải chịu tội của người khác dù đó là người thân, mà tất cả mỗi người phải gánh lấy hậu quả do bản thân mình gây ra và phải chịu trách nhiệm cho hành vi của mình. Và đây mới là sự công bằng của Thượng Đế, đây mới chính là công lý và cách hành xử của Chúa, Đáng Chủ Tể của vũ trụ và muôn loài.

Trước sự chứng giám của Chúa, xin hỏi trong hai con đường đâu là con đường cứu rỗi có cánh cửa rộng mở nhất? Và đâu là điều phù hợp với trí tuệ và lý lẽ nhất?

Kinh thánh

Kinh thánh của Thiên Chúa giáo là nhóm các Kinh Cựu ước và Tân ước được ghi chép lại và trong đó có một phần được mặc khải từ nơi Allah.

Kinh Tân ước tức là Kinh Injil (Phúc âm) gồm tất cả bốn bản viết Phúc âm: Matthew, Mark, Luke và John; ngoài ra còn có thêm các bản viết: Công vụ tông đồ, các bức thư của các tông đồ gửi đến dân chúng về sự tuyên truyền. Kinh Injil có nội dung chủ yếu là về cuộc đời của Giê-su từ lúc Người chào đời, về việc Người bị đóng đinh trên thập tự giá và việc Người được đưa lên trên trời cùng với một loạt giáo huấn và giảng dạy của Người.

Còn Kinh thánh trong Islam chính là Kinh Qur'an. Đối với Islam, Kinh Qur'an chính là lời phán của Allah, Thượng Đế Tối Cao và Toàn Năng, đã mặc khải xuống cho người bè tôi của Ngài, vị Nabi của Ngài, Muhammad ﷺ thông qua đại Thiên thần Jibril, và Nó không bị sửa đổi, bóp méo hay có bất kỳ một sự mâu thuẫn nào. Allah phán:

﴿ لَا يَأْتِيهِ الْبَطْلُ مِنْ بَيْنِ يَدَيْهِ وَلَا مِنْ خَلْفِهِ تَنْزِيلٌ مِّنْ حَكِيمٍ حَمِيدٍ ﴾

[سورة فصلت: ٤٢]

«**Không một điều giá dối nào có thể xâm nhập Nó (Qur'an) từ đằng trước hay đằng sau, bởi lẽ, Nó do Đấng rất mực sáng suốt và đáng ca ngợi ban xuống.**» (Chương 41 – Fussilat, câu 42).

Và chính Allah đã hứa bảo quản nguyên vẹn cho kinh Qur'an của Ngài, Ngài phán:

﴿ إِنَّا نَحْنُ نَزَّلْنَا الذِّكْرَ وَإِنَّا لَهُ لَحَافِظُونَ ﴿٩﴾ ﴾ [سورة الحجر: ٩]

﴿Quả thật, TA (Allah) đã ban lời nhắc nhở (Qur'an) xuống và TA sẽ luôn bảo quản Nó.﴾ (Chương 15 – Al-Hijr, câu 9).

Kinh Qur'an mang phong cách siêu đẳng về ngôn từ và văn chương, chính vì vậy mà những người thờ đa thần Ả Rập đã không thể sáng tác ra một chương giống như một chương nào đó của Qur'an mặc dù họ là những nhà văn chương, những nhà hùng biện lúc bấy giờ, và Qur'an thực sự đã thách đố họ sáng tác ra một chương tương tự giống một chương của Qur'an nhưng họ đều “lực bất tòng tâm”. Allah phán:

﴿ أَمْ يَقُولُونَ أَفْتَرْتَهُ قُلْ فَأْتُوا بِعَشْرِ سُوْرٍ مِثْلِهِ مُفْتَرِيْتٍ وَادْعُوا مَنِ اسْتَضَعْتُمْ مِّنْ دُونِ اللّٰهِ اِنْ كُنْتُمْ صٰدِقِيْنَ ﴿١٣﴾ ﴾ [سورة هود: 13]

﴿Hoặc chúng cũng có thể nói: “Y (Muhammad) đã bịa đặt ra Nó (Qur'an)”. Hãy bảo chúng (Muhammad): “Vậy các ngươi hãy mang đến mười chương giống như của Nó, và nếu được, hãy gọi bất cứ ai ngoài Allah đến giúp nếu các ngươi nói thật”﴾. (Chương 11 – Hud, 13).

Quả thật, kinh Qur'an đã thông điệp cho biết các thông tin của những cộng đồng trước đây và chứa đựng nhiều kiến thức. Đã trải qua biết bao thời đại, đã có biết bao nhiêu người ngoại đạo muốn bóp méo hoặc thêm bớt Nó nhưng tất cả đều không thể bởi vì Nó được chính Allah Tối Cao và Toàn Năng bảo quản. Bản kinh Qur'an hiện tại đúng nguyên vẹn với những gì được mặc khải xuống cho Muhammad ﷺ. Kinh Qur'an chứa đựng các thuộc tính hoàn

mỹ của Thượng Đế không hề có một khiếm khuyết nhỏ nào, Qur'an hàm chứa những lời kêu gọi đến với Tawhid (tôn thờ duy nhất một mình Allah), cảnh báo về tội Shirk và giáo lý Chúa ba ngôi, Qur'an đề cập đến các vị Nabi và ca ngợi họ và ra lệnh bảo phải tin nơi họ, Qur'an nói về sự ban thưởng cho những người có đức tin, Qur'an đề cập đến Thiên Đàng và Hỏa Ngục, trình bày rõ những điều được phép Halal và những điều không được phép Haram, trình bày về luật hôn nhân, gia đình, xã hội, Qur'an nói về phẩm chất đạo đức cao đẹp và khuyến khích mọi người đến với nó.

Islam ra lệnh cho các tín đồ của nó phải tin nơi kinh Tawrah (Cựu ước) và Kinh Injil (Tân ước) bởi vì đó là hai Kinh sách mà Allah đã ban xuống cho hai vị Nabi cao quý: Musa (Moses) ﷺ và Ysa (Giê-su) ﷺ, tuy nhiên hai Kinh sách đó đã không còn nguyên vẹn mà đã bị bóp méo, sửa đổi, thêm bớt bởi bàn tay của con người.

Một trong những điều không cần phải bàn cãi là bất cứ một Kinh sách tôn giáo nào cũng đều phải hội đủ các điều kiện để làm bằng chứng khẳng định nó là sự thật để tiếp nhận. Nếu người đọc có trí tuệ chính trực thì nó đưa người đó đến với những điều kiện quan trọng sau:

Thứ nhất: Vị Thiên sứ là người mà sự trung thực của Người được xác nhận bằng những phép mầu, và Người đã thông điệp về Kinh sách Người mang đến và kêu gọi dân chúng đến với nó, sau đó dân chúng sẽ kế thừa và dẫn truyền một cách xác thực và đường dẫn liên tục không có sự tranh cãi.

Thứ hai: Kinh sách không có sự mâu thuẫn bởi vì trí tuệ không thể tin vào bất cứ Kinh sách nào cho đến khi nào hội đủ các điều kiện xác thực về nó.

Chúng ta hãy thực hành các điều kiện này với Kinh Injil và Kinh Qur'an.

Kinh Injil:

1- Các sách Injil nổi tiếng là bốn sách Phúc âm: Matthew, Mark, Luke và John, nhưng các học giả Thiên Chúa giáo không đồng thuận với nhau về ngày tháng ghi chép các sách Phúc âm đó. Phúc âm của Matthew bản gốc của nó được viết bằng tiếng Do Thái, và một bản cũ được tìm thấy bằng tiếng Hi Lạp nhưng không rõ ai là người phiên dịch. Đối với những người hiện đại thì họ thấy rằng bản gốc của Phúc Âm Matthew là phiên bản tiếng Hy Lạp. Điều này khiến chúng ta không khỏi thắc mắc: Làm thế nào có sự khác nhau kỳ lạ đối với Kinh Thánh, ánh sáng hướng dẫn nhân loại? Liệu có thể dựa theo quyển Phúc Âm này chẳng khi có sự khác nhau về bản gốc của nó? Còn nếu dựa trên câu nói nó được phiên dịch vậy ai là người phiên dịch, phiên dịch như thế nào? Có phải người đó phiên dịch theo đúng bản gốc hay đã có sự bóp méo trong bản dịch? Chúng ta phải hỏi những câu hỏi này bởi vì Kinh Tân Ước là Kinh Thánh và chúng ta cần phải xác định bản gốc của Nó để Nó trở thành Kinh Thánh thật sự.

Riêng Phúc Âm John thì nhiều học giả Thiên Chúa giáo phủ nhận rằng tác giả của quyển sách này là tông đồ John. Quả thật, giáo sư Astadlin đã nói: (Toàn bộ Phúc Âm John là tác phẩm của một sinh viên thuộc các sinh viên trường Alexandria).

Theo Bách khoa toàn thư Britannica được biên soạn bởi 500 tác giả thuộc học giả Kitô giáo: (Riêng Phúc Âm John, quả thật chắc chắn nó là một quyển kinh giả mạo, tác giả của nó muốn tạo ra sự mâu thuẫn giữa hai vị tông đồ với nhau, và hai vị tông đồ này là hai vị Thánh: John và Matthew. Quả thật, trong nội dung quyển kinh này người biên soạn đã mạo danh là vị tông đồ được Giê-su yêu thương nhất, cho nên, giáo hội công giáo lấy câu nói này để khẳng định người biên soạn là tông đồ John và đặt tên John cho quyển kinh giả mạo đó trong khi y đích thực không phải là John ...).

Còn Mark và Luke đích thực không phải là những tông đồ.

Với những lẽ trên cho thấy rằng những tác giả của các Phúc Âm đều không tận mắt nhìn thấy Ysa (Giê-su) ﷺ và cũng không nghe được từ Người, và một trong các điều không có sự tranh cãi là quả thật Ysa (Giê-su) ﷺ không biên soạn các Phúc Âm này mà thật ra các Phúc Âm này chỉ được viết vào thời sau Người.

Như vậy, làm sao có thể các cuốn sách Phúc Âm đó là Kinh thánh khi mà chúng không được dẫn truyền trực diện từ Ysa (Giê-su) ﷺ, chúng không phải được Người ﷺ viết hoặc cũng không phải do các môn đệ của Người - những người tận mắt nhìn thấy Người - viết ra.

Những người biên soạn này không khẳng định được họ thực sự đã ghi chép từ bức Thông Điệp của Ysa (Giê-su) và một số Phúc Âm thì lại không xác định được ai là người biên soạn đích thực hoặc ai đã dịch lại. Quả thật, giáo hội Kitô giáo chỉ khẳng định dựa theo các tác giả của các sách

Phúc Âm đó một cách gián đoạn mà thôi chứ không có sự liên hệ đến Giê-su, vậy làm sao chúng ta có thể tin vào các quyển Phúc Âm đó được?

Và nếu có đúng thực rằng các sách Phúc Âm đó là Kinh Thánh đích thực thì chúng ta hãy đọc phần mở đầu của Phúc Âm Luke, chính ông đã nói rằng Phúc Âm này là do sự thu thập và biên soạn của ông. Trong bức thư đầu tiên Phao-lô gửi tín hữu Côrintô [7: 12]: (Và đối với những người còn lại, ta nói với họ ta không phải là Chúa), còn trong [7: 25], Phao-lô nói: (Còn về đức mẹ đồng trinh thì ở nơi ta không có lời răn của Chúa dành cho họ, mà ta chỉ đưa ra ý kiến của ta bởi vì ta cho rằng ta là một người đã đạt được lòng thương xót của Chúa). Chính Phao-lô đã khẳng định rằng nó đến từ bản thân ông ta, vậy làm thế nào tất cả có thể là mặc khải của Thiên Chúa?

Hơn nữa, một điều mà chúng ta cần phải biết rằng Ysa (Giê-su) ﷺ chỉ mang đến một Kinh Injil duy nhất, và điều này đã được nói đến trong Phúc Âm Matthew [26:13] và Mark [9: 14], vậy quyển Kinh Injil này đâu rồi và làm thế nào lại trở thành bốn Kinh Injil như thế? Tại sao lại không nói trong đó chỉ có một là đích thực? Tại sao trong hội đồng đại kết đầu tiên chỉ nhất trí trên bốn Phúc Âm này mà bỏ qua những Phúc Âm khác? Việc lựa chọn này của họ dựa theo cơ sở và tiêu chí nào? Tại sao không có một quyển Kinh nào trong bốn Phúc Âm đó là gần đúng nhất với Kinh Injil của Ysa (Giê-su) ﷺ? Tại sao Phao-lô lại chỉ ra nhiều Phúc Âm [xem Rome 1: 1-2, Galatia 1: 7 -9,11, Philipphê 1: 5,12], vậy đâu là Injil mà ông ta lấy làm cơ sở?

2- Còn về sự nguyên vẹn khỏi sự bóp méo và mâu thuẫn, giáo sư Kitô giáo tại trường Đại học Paris, Charles Jgner nói trong cuốn sách của ông “Sự hình thành và phát triển của Thiên Chúa giáo”: (Chỉ cần lướt qua các sách Phúc Âm là đã đủ để thuyết phục chúng ta rằng các tác giả của chúng rõ ràng đã mâu thuẫn nhau về các sự kiện xảy ra cũng như những lời thuật và diễn đạt, điều đó cho thấy rằng họ đã không tìm kiếm sự thật đã xảy ra và không xác định ngày được tháng nhất định, họ chỉ nói theo sở thích và ý niệm của bản thân họ).

Ông Maurice Bucaille nói trong cuốn sách của ông “Kinh Qur’an, Cựu ước, Tân ước và khoa học” [65]: (Quả thật, nhiều người đọc Tân ước cảm thấy bất ổn và bối rối khi suy niệm về ý nghĩa của một số lời thuật hoặc khi đối chiếu các lời thuật khác nhau cho một sự kiện được thuật lại trong nhiều quyển Phúc Âm của Tân ước).

Quý độc giả hãy suy ngẫm về các ví dụ sau:

↳ Trong Matthew [1: 1 và những câu sau đó] nói về dòng dõi Ysa (Giê-su) ﷺ họ đếm từ Joseph (Yusuf), chồng của Maryam cho đến Abraham (Ibrahim) là bốn mươi người và dòng dõi Joseph chính là dòng dõi của Ysa (Giê-su); trong Luke [3: 23 trở về sau] nói rằng Giê-su là con trai của Joseph, Joseph là con trai của Heli, đếm đến Abraham ﷺ là 58 người; còn trong Matthew [1: 16] thì lại nói: (và Jacob là cha của Joseph, chồng của Mary, và Mary là mẹ của Giêsu được gọi là Đấng Cứu Thế). Ở đây, chúng ta lại thắc mắc: Làm sao Chúa có thể là con trai của Joseph? Tại sao Chúa Giê-su lại có dòng dõi này, tại sao Chúa lại là con trai của

Maryam? Tại sao Giê-su không có cha nhưng lại là con trai của Joseph? Vậy hệ phả này mang ý nghĩa gì?

↪ Trong Matthew [1: 16] nói rằng người đàn ông của Maryam là Joseph con trai của Jacob nhưng trong Luke [3: 23] lại nói rằng Joseph là con trai của Heli.

↪ Trong Matthew [1: 6] nói rằng Giê-su thuộc dòng dõi của Solomon (Sulayman) con trai của David (Dawood) nhưng trong Luke [3: 13] lại nói rằng Giê-su thuộc dòng dõi của Nathan con trai của David (Dawood).

↪ Trong John [5: 13 -23] nói: (Nếu ta làm chứng cho bản thân ta thì sự làm chứng đó của ta không trung thực nhưng người khác làm chứng cho ta) nhưng cũng trong John [8: 14] thì lại nói: (Ngay cả khi ta làm chứng cho bản thân ta thì sự làm chứng đó của ta là hợp lệ bởi vì ta biết ta từ đâu đến và sẽ đi về đâu).

↪ Trong Matthew [27: 44] nói rằng người bị đóng đinh trên thập tự giá cùng với Giê-su (Ysa) là hai tên trộm và cả hai đều chế nhạo Người nhưng trong Luke [23: 39 - 41] thì nói chỉ có một trong hai tên trộm đó chế nhạo Giê-su.

↪ Trong Luke [9: 3] nói: (Các người không mang theo bất cứ thứ gì theo đường dù là cây gậy, lương thực hay bánh mì ...) nhưng trong Mark [8: 6] thì lại nói: (Người nói với họ rằng không được mang theo bất cứ thứ gì trên đường ngoại

trừ cây gậy, bánh mì và lương thực). Vậy đích thực họ đã mang theo cây gậy hay không mang theo?

↳ Trong Matthew [27: 32] nói rằng người mang cây thập tự giá là một người đàn ông tên Simon nhưng trong John [19: 17] thì lại nói rằng người mang cây thập tự giá là Giê-su (Ysa).

↳ Trong Matthew [5: 9] nói: (Phúc thay ai xây dựng hòa bình, vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa) nhưng trong Matthew [10: 34] thì lại nói: (Các người chớ nghĩ ta đến để mang lại hòa bình trên trái đất, ta đến không phải mang lại hòa bình mà là một thanh kiếm).

Hỡi quý độc giả được Allah ban cho trí tuệ, nếu như các sách Phúc Âm này được viết bởi những cây viết được truyền cảm hứng theo sự mặc khải từ nơi Allah thì tại sao lại có những mâu thuẫn như thế?

Còn Kinh Qur'an đích thực là lời phán của Allah đã mặc khải xuống cho vị Nabi của Ngài Muhammad ﷺ. Bởi thế, trên trang bìa của Nó không hề có tên của bất kỳ một tác giả phạm tục nào vì đó không phải là lời nói của họ. Quả thật, Nabi Muhammad ﷺ, vị được mặc khải quyền Kinh Qur'an này đã mang đến nhiều phép lạ như Người nói chuyện với các vật vô tri, thông tin về những thông điệp của các cộng đồng thời trước, thông tin về những điều vô hình, những điều đã xảy ra trong thời của Người và đã xảy ra sau thời của Người cùng với những phép lạ khác. Và một phép lạ vĩ đại nhất trong các phép lạ đó chính là Qur'an, quyền Kinh mà cả thế giới trong thời của Người và các thời kỳ sau

Người không thể mang đến một quyển Kinh giống Nó. Quả thật, Nabi Muhammad ﷺ đã kêu gọi nhân loại đến với Kinh sách này và Người khẳng định rằng Nó đến từ Thượng Đế của Người. Quả thật, Kinh Qur'an này đã được ghi chép lại trong thời của Nabi Muhammad ﷺ dưới sự kiểm soát của Người, và đại Thiên thần Jibril đã ôn Qur'an cho Người mỗi năm một lần và trong năm cuối đời của Người thì ngài đã ôn cho Người hai lần. Các vị Sahabah đã ghi nhớ thuộc lòng Qur'an và đọc lại cho Người kiểm tra những gì họ đã ghi nhớ thuộc lòng. Sau đó, các vị Sahabah của Muhammad ﷺ đã truyền dạy lại cho mọi người, và cứ như thế mọi người lưu truyền cho nhau từ thế hệ này sang thế hệ khác một cách tiếp nối không có sự gián đoạn và Qur'an luôn được giữ nguyên vẹn giống như thuở ban đầu. Các vị Sahabah của Nabi Muhammad ﷺ đã biên chép lại Qur'an và lưu truyền cho dân gian và mọi người trong dân gian ghi chép và học thuộc lòng và truyền dạy cho nhau với một số lượng rất đông, hàng triệu triệu tín đồ Muslim trên giới đã thuộc lòng Qur'an và ngay cả trẻ con cũng thuộc lòng với con số rất đông. Và trên thế giới không có một quyển sách nào được đọc và được học thuộc lòng giống như kinh Qur'an. Các cộng đồng tín đồ Muslim mặc dù có khác nhau về ngôn ngữ, tiếng nói nhưng vẫn học thuộc lòng bằng từng câu chữ Ả Rập của Qur'an. Bạn sẽ không tìm thấy ở bất cứ quốc gia Islam nào có những phiên bản nào khác ngoài một bản Qur'an duy nhất cũng như bạn sẽ không tìm thấy một bản Qur'an nào khác với bản được ghi chép ở thời của Nabi Muhammad ﷺ. Các tín đồ Muslim đã lưu truyền cho nhau từ thế hệ này sang thế khác với một bản Qur'an nguyên vẹn không đổi dù chỉ là một chữ hay một dấu. Và đây chính là

điều xác nhận sự thật lời phán của Allah Tối Cao và Toàn Năng:

﴿ إِنَّا نَحْنُ نَزَّلْنَا الذِّكْرَ وَإِنَّا لَهُ لَحَافِظُونَ ﴾ [سورة الحجر: ٩]

﴿Quả thật, TA (Allah) đã ban lời nhắc nhở (Qur'an) xuống và TA sẽ luôn bảo quản Nó﴾ (Chương 15 – Al-Hijr, câu 9).

Vâng, sự thật Qur'an đã được dịch sang nhiều ngôn ngữ khác nhau nhưng các bản dịch này chỉ là bản dịch nội dung ý nghĩa chứ không phải bản dịch các ngôn từ và tiếng nói, có thể các bản dịch có sự khác nhau về khía cạnh kiến thức và lối diễn đạt của ngôn từ do hai phong cách riêng biệt của hai ngôn ngữ khác nhau, nhưng Qur'an vẫn giữ được tính nguyên vẹn ngôn từ được mặc khải xuống cho Nabi Muhammad ﷺ, đó là ngôn từ Ả Rập. Do đó, sự thiêng liêng của ngôn từ và ý nghĩa nội dung của Kinh Qur'an chính là Nó vẫn được giữ nguyên vẹn theo ngôn ngữ gốc được mặc khải xuống.

Nhà triết học Pháp Alex Uzawn nói trong cuốn sách của ông “Cuộc đời của Muhammad”: (Muhammad đã để lại cho thế giới một cuốn sách, nó là một phép màu trong văn chương, một nền đạo đức và là một Kinh Thánh, chứ nó không phải là các vấn đề khoa học được khám phá gần đây hay những phát minh hiện đại có những vấn đề không phù hợp với nền tảng của Islam. Bởi thế có một sự phù hợp và hoàn toàn tương đồng giữa những lời dạy của kinh Qur'an và các quy luật tự nhiên trong khi chúng ta đang nỗ lực cho việc biên soạn làm sao cho phù hợp giữa Kitô giáo và các quy luật tự nhiên).

Tiến sĩ Maurice Bucaille, một bác sĩ người Pháp – đã vào Islam sau khi đã thấy được các phép lạ khoa học trong Kinh Qur'an và ông đã biên soạn cuốn sách “Kinh Qur'an, Cự ước, Tân ước và khoa học” –, trong cuốn sách ông nói: (Tôi đã bị tác động bởi các khía cạnh khoa học mà kinh Qur'an đã nói đến, nó hoàn toàn tương đồng với những kiến thức khoa học hiện đại. Quả thật, tôi đã nghiên cứu các văn bản Qur'an này bằng tinh thần tự do và hoàn toàn khách quan .. tôi nghiên cứu kỹ từng câu thông qua sự hỗ trợ của nhiều tài liệu tham khảo cần thiết, tôi đặc biệt chú ý đến một số đề cập tỉ mỉ của Qur'an về các hiện tượng tự nhiên cũng như sự tương đồng về các khái niệm mà chúng ta nắm được trong thời đại ngày nay về những hiện tượng tự nhiên đó, những thứ mà không một ai trong thời đại của Muhammad có thể hình dung và hiểu được ... Trong Kinh Cựu Ước, chúng ta có thể tìm thấy các lỗi khoa học rất nhiều như chúng ta không tìm thấy bất kỳ lỗi nào trong kinh Qur'an. Điều đó đã đẩy tôi đến một nghi vấn rằng nếu tác giả của Qur'an là một con người phạm tục thì làm thế nào một người đàn ông trong thế kỷ thứ bảy của kỷ nguyên Kitô giáo lại có thể viết ra những điều thực sự tương đồng với khoa học hiện đại ngày nay? Chẳng có gì phải hoài nghi rằng bản Kinh Qur'an mà chúng ta đang có ngày hôm nay chính là bản Qur'an nguyên thủy của thuở ban đầu, và ai là những người trong thời mà Qur'an được ban xuống có thể có được một nền văn hóa khoa học đi trước khoảng mười thế kỷ?).

Và ông cũng nói: (Một trong những điều cần chú ý chẳng hạn như sự phát triển phôi thai với các giai đoạn khác nhau được mô tả trong Kinh Qur'an với kiến thức khoa học hiện đại về phôi cho thấy một sự tương đồng giữa các câu Kinh Qur'an và khoa học).

Sau lời nói được thốt ra bởi một nhà khoa học Kitô giáo rằng sự thật và những minh chứng về chân lý bắt buộc ông phải vào Islam cho thấy rằng cần phải phán xét vấn đề bằng trí tuệ chứ không nên nhìn nhận vấn đề bằng sự kế thừa và sự cuồng tín. Hãy phán xét công bằng: Tân ước và Kinh Qur'an quyền kinh nào đáng là Kinh thánh hơn? Và quyền Kinh nào đáng đi theo?

Tôi sẽ không bao giờ trả lời nhưng tôi hy vọng bạn là người trả lời, tuy nhiên, tôi xin chốt lại những lời mà tôi đã đặt trước mặt quý độc giả chính trực bởi những lời nói dưới đây:

Lauder Brenton nói: (Quả thật các sách Phúc Âm là những rối loạn đưa đẩy tôi đến nghiên cứu học thuyết của Islam. Tôi đã tìm thấy trong kinh Qur'an sự thông suốt và lời phán minh bạch, Allah vĩ đại là Đấng Chân lý khi Ngài phán:

﴿ أَفَلَا يَتَذَكَّرُونَ الْقُرْآنَ وَلَوْ كَانَ مِنْ عِنْدِ غَيْرِ اللَّهِ لَوَجَدُوا فِيهِ اخْتِلَافًا كَثِيرًا ﴾ [سورة النساء: ٨٢]

﴿**Tại sao chúng không chịu nghiên ngẫm về Qur'an? Nếu như từ một Đấng nào khác ngoài Allah thì chắc chắn chúng sẽ tìm thấy trong đó nhiều điều mâu thuẫn.**﴾
(Chương 4 – Annisa', câu 82).

Do đó, kinh Qur'an đích thực là từ nơi Allah không phải nghi ngờ gì nữa bởi vì trong Nó không có một sự mâu thuẫn nào, còn các sách Phúc Âm là do con người biên soạn nên đã có nhiều mâu thuẫn trong đó).

Henri de Castries người Pháp nói trong cuốn sách của ông “Tôn giáo Islam”: (Quả thật, trí tuệ lúng túng thắc mắc làm thế nào mà những câu Kinh đó có thể xuất phát từ một người đàn ông mù chữ? Quả thật toàn thể phương Đông đã thừa nhận rằng những câu Kinh (Qur’an) đó làm bất lực con người trong việc mang đến một chương Kinh có ngôn từ và nội dung giống như vậy).

Nhà nghiên cứu Ba Lan Eugenia Gaana Schiszewska nói: (Quả thật, Kinh Qur’an được ban xuống cho một người đàn ông mù chữ xuất thân trong cộng đồng mù chữ. Quả thật, hệ thống giáo luật mà y mang đến thì con người không thể học được trừ phi phải học qua nhiều trường đại học uy tín nhất, như chúng ta thấy trong Kinh Qur’an có các sự kiện khoa học mà các nhà khoa học chỉ biết đến sau nhiều thế kỷ dài).

Nhà nghiên cứu Italy Laura Vichea Vagleri nói trong cuốn sách bảo vệ Islam của bà (56): (Quả thật, phép màu lớn nhất của Islam là kinh Qur’an, quyển Kinh được lưu truyền đến chúng ta một cách tiếp nối và liên tục không có sự gián đoạn và các thông tin trong đó được mô tả một cách chắc chắn tuyệt đối. Quả thật, Nó là một cuốn sách không có cách nào để bắt chước, tất cả nội dung của Nó đều toàn diện và bao quát, nhưng Nó vẫn luôn trong một phạm vi phù hợp).

Tiến sĩ Mardrell, một nhà Đông phương học người Pháp, người mà chính phủ Pháp ủy nhiệm ông dịch một số chương Kinh Qur’an, nói: (Phong cách của kinh Qur’an là phong cách của Đấng Tạo Hóa tối cao và quyền năng, không một con người nào có thể xuất ra phong cách như vậy ngoài Thượng Đế ...).

Sự tha thứ

Giáo hội Công giáo La mã cho rằng chỉ có vị mục sư mới có quyền tha thứ tội lỗi cho ai đến thú tội, do đó, Giáo Hội có quyền tha thứ cho bất cứ người xấu nào trên thế gian này. Quả thật, Giáo Hội đã khẳng định trong Hội nghị thứ XII rằng thẩm quyền tôn giáo của Giê-su đã được chuyển cho các môn đệ, trong đó có các Thánh. Giáo Hoàng Leo X đã sáng lập hình thức rửa tội với những tấm vé từ ông hoặc từ đại diện của ông để cho mọi người mua lại sự tha thứ tội lỗi quá khứ hoặc mua lại sự tha thứ cho tội lỗi ở tương lai.

Dưới đây là các điểm cần suy ngẫm:

- Ai đã cho vị mục sư quyền tha thứ tội lỗi trong khi Giê-su (Ysa) ﷺ không hề nói về điều đó và không một ai trong số tông đồ của Người nói như thế, hơn nữa đây là điều mà con người không thể ý thức được sự thật của nó ngoại trừ có sự mặc khải từ nơi Thượng Đế Allah?

- Đây quả là một hành động sai quấy về thẩm quyền của Allah, làm sao một người phạm có thể tha thứ cho một người phạm mà không có sự mặc khải của Thượng Đế về điều đó? Lẽ nào một nhân viên này có thể tha thứ cho cái lỗi của một nhân viên khác mà không cần đến phép của vị giám đốc? Và dĩ nhiên Allah tối cao và vĩ đại hơn bất cứ thứ gì.

- Ai là vị sẽ tha thứ tội lỗi cho vị mục sư? Chắc chắn bạn sẽ trả lời rằng dĩ nhiên là Giáo hoàng, vậy hãy cho tôi biết ai là vị sẽ tha thứ tội lỗi cho Giáo hoàng?

- Tại sao chúng ta không trực tiếp thú tội với Allah, Thượng Đế hay Thiên Chúa? Tại sao chúng ta lại vạch trần tội lỗi của mình trước người khác? Tại sao chúng ta lại phải

nhờ đến một người phạm tục làm kẻ trung gian giữa chúng ta và Thượng Đế của chúng ta? Lẽ nào Allah không am tường các vụ việc của chúng ta, lẽ nào Ngài không ở gần chúng ta, lẽ nào có một điều gì đó có thể che giấu được Ngài?

- Lẽ nào Allah, Thượng Đế của chúng ta lại giống những kẻ quyền lực bất công phải cần có sự trung gian mới có thể liên hệ và kết nối được với họ hoặc lẽ nào Ngài ở rất xa đến nỗi chúng ta không thể đến gần Ngài trừ phi có kẻ đưa chúng ta đến gần Ngài? Cầu xin Allah che chở bầy tôi khỏi những lời nói như thế, bởi quả thật Ngài là Đấng Công Bằng, Anh Minh và rất gần với các bầy tôi của Ngài.

- Hãy hỏi chính bản thân bạn: lẽ nào Thượng Đế lại thích phơi bày tội lỗi và điều xấu của người bẽ tôi đã ăn năn sám hối? Chẳng phải Thượng Đế luôn yêu thương các bầy tôi có đức tin của Ngài và Ngài vui vì sự ăn năn sám hối của họ vậy tại sao Ngài không che đậy tội lỗi cho họ mà để cho ai khác Ngài biết về tội lỗi của họ?

Bạn thử đặt mình vào vị trí này – dĩ nhiên Allah tối cao và vĩ đại hơn mọi thứ – nếu bạn là lãnh đạo của một nhóm lao động, rồi có một lao động nào đó làm lỗi, không tuân thủ theo lệnh của bạn hoặc phạm vào những gì bạn cấm, liệu bạn có hài lòng và chấp nhận khi người lao động đó đi thú tội với một người khác ngoài bạn và người khác đó đã tha thứ cho y?!

Tôi nghĩ rằng bạn không thể chấp nhận điều đó mà trái lại bạn sẽ tức giận với hành động đó và bạn bắt người đó phải nhận hai tội trước bạn, một tội là làm trái lệnh của bạn và một tội nữa là hấn ta đi thú tội và xin lỗi với người khác

trong khi bạn mới đích thực là người có thẩm quyền và đang hiện diện trước hắn, bởi vì điều đó thể hiện vị trí của bạn và thẩm quyền của bạn trong công việc của bạn. Nếu một con người phạm tặc vốn yếu đuối như bạn đã không chấp nhận điều đó thì làm sao Đấng tạo hóa bạn, Thượng Đế của bạn, Đấng quản lý và chi phối bạn có thể chấp nhận một điều như thế?

Quý độc giả thân mến, chẳng phải Thượng Đế là Đấng rất vĩ đại và tối cao sao? Trước sự vĩ đại và tối cao của Ngài sao bạn không thú tội mọi tội lỗi của bạn và cầu xin Ngài tha thứ cho bạn?

Chẳng phải Thượng Đế là Đấng nhân từ và thương xót? Với lòng nhân từ và thương xót của Ngài thì Ngài sẽ tha thứ tội lỗi cho bạn khi Ngài nhìn thấy bạn ăn năn sám hối một cách thành tâm trước mặt Ngài.

Chẳng phải Thượng Đế là Đấng luôn yêu thương các bầy tôi biết quay về sám hối với Ngài? Với tình yêu thương vô bờ của Ngài đối với các bầy tôi của Ngài thì chắc chắn Ngài sẽ chấp nhận sự sám hối của bạn cho dù bạn có làm lỗi và phạm tội to lớn như thế nào.

Ngoài những điều trên, còn có một điều mà chúng ta cần suy ngẫm: Chẳng phải chúng ta đã từng nghe rằng một người phụ nữ xinh đẹp tìm đến vị mục sư để rửa tội nhưng rồi giữa họ đã xảy ra quan hệ tình dục bất chính do sự cám dỗ của Shaytan? Có lẽ sau đó bạn biết nguyên nhân gây ra những lý do chính cho sự lây lan của tội phạm đạo đức trong hàng lang của các giáo hội, và sự việc này đã lan tỏa đến nỗi không che giấu được một ai. Như vậy, nếu đó là một trong các nguyên nhân gây tai họa và dẫn đến điều không tốt lành

thì tại sao tôn giáo lại mang nó đến để làm hủy hoại nền đạo đức và xã hội.

Một linh mục cải đạo sang Islam nói trong (tờ báo Muslimun số 356, 1412/05/23 Hijri), ông kể rằng có một người phụ nữ đến để thú tội với ông: (Tôi gần như rũ bỏ cây thập tự giá và lưỡi tôi không thể nói nên lời, tôi đã khóc thảm thiết. Tôi nói với chính mình người phụ nữ này đến để xin mình tha thứ tội lỗi cho cô ta vậy ai sẽ tha thứ tội lỗi của mình đây? Bỗng nhiên, tâm trí tôi dừng lại với một lời Qur'an rất đẹp ﴿قُلْ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ﴾ ﴿**Hãy nói đi Thiên Chúa chỉ có một**﴾ (Chương 112 – Al-Ikhlâas, câu 1). Đến đây, tôi nhận ra rằng bên trên tôi còn có một Đấng tối cao và vĩ đại hơn tất cả mọi sự tối cao và vĩ đại, Ngài là Thiên Chúa duy nhất không có một thần linh nào khác đáng được thờ phượng ngoài Ngài. Ngay lập tức tôi đi đến gặp giám mục nhà thờ, tôi nói với ông ta rằng tôi là người tha thứ tội lỗi cho công chúng nhưng ai sẽ tha thứ cho tôi lỗi của tôi? Ông ta trả lời một cách than nhiên và vô tư: Đức Giáo Hoàng. Và tôi lại hỏi ông ta rằng vậy ai sẽ tha tha thứ cho tội lỗi của Đức Giáo Hoàng? Đến đây ông ta đứng lặng thinh rồi ông ta nói: thật ra sự linh thiêng của Đức Giáo Hoàng là ngài không mắc tội và sai lầm cho nên chúng ta làm sao có thể hỏi với câu hỏi như thế này được).

Và những điều trên cho người đọc suy ngẫm và dùng trí tuệ của mình đưa bản thân đến với điều chân lý, điều mà Thượng Đế Allah không hài lòng và chấp nhận bất cứ thứ gì ngoài nó. Rồi sau đó y hãy cố gắng so sánh điều đó với cái nhìn của Islam:

Trong Islam, quả thật sự thú tội, ăn năn được gọi là Tawbah (sự sám hối), một hình thức trong các hình thức thờ phượng thiêng liêng mà Islam ra lệnh và thúc giục phải thực hiện. Vì nó là sự thờ phượng và sự thờ phượng thì không được phép hướng đến ai khác ngoài Allah, nó là cái lẽ phải của Ngài, người nào hướng sự thờ phượng này đến ai khác ngoài Ngài thì người đó đã phạm tội Shirk (tổ hợp thần linh cùng với Ngài), cho dù người được người đó hướng tới là vị Nabi được cử phái đến hay một vị Thiên thần gần kề của Ngài cũng không được phép. Allah phán:

﴿ وَتُوبُوا إِلَى اللَّهِ جَمِيعًا أَيُّهَ الْمُؤْمِنُونَ لَعَلَّكُمْ تُفْلِحُونَ ﴾ [سورة النور: ٣١]

﴿Và tất cả các người hãy sám hối với Allah hồi những người có đức tin, mong rằng các người sẽ được thành đạt.﴾ (Chương 24 – Annur, caau 31).

Quả thật, Islam không phủ nhận rằng con người thường mắc lỗi mà còn khẳng định rằng con người mắc tội rất nhiều, và con người không thể ngăn cản bản thân mình khỏi tội lỗi một cách tuyệt đối và hoàn toàn. Làm rõ cho điều đó, Nabi của Islam ﷺ đã nói:

«كُلُّ ابْنِ آدَمَ خَطَّاءٌ وَخَيْرُ الْخَطَّائِينَ التَّوَّابُونَ» رواه الترمذي وأحمد.

“Tất cả con cháu của Adam đều mắc tội nhưng người tốt nhất trong số những người mắc tội là những ai biết ăn năn sám hối” (Tirmizhi, Ahmad).

Shaytan luôn tìm cách cám dỗ và quấy nhiễu nhân loại, nó dẫn con người lệch khỏi con đường cứu rỗi nhưng

Allah vẫn luôn kêu gọi và thúc giục các bầy tôi của Ngài quay về sám hối với Ngài mỗi khi đã làm lỗi:

﴿يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا تَوْبُوا إِلَى اللَّهِ تَوْبَةً نَّصُوحًا﴾ [سورة التحريم: ٨]

﴿Hỡi những người có đức tin, các người hãy thành tâm quay đầu sám hối với Allah.﴾ (Chương 66 – Attahrim, câu 8).

Trong Islam, cho dù tội lỗi có to lớn cỡ nào, người bề tôi có mắc tội nhiều thế nào thì cánh cửa sám hối luôn rộng mở cho y khi mà linh hồn của y vẫn chưa lên đến tận cổ hoặc mặt Trời vẫn chưa mọc ở hướng Tây. Allah phán:

﴿قُلْ يَاعِبَادِيَ الَّذِينَ أَسْرَفُوا عَلَىٰ أَنفُسِهِمْ لَا تَقْنَطُوا مِن رَّحْمَةِ اللَّهِ إِنَّ اللَّهَ يَغْفِرُ الذُّنُوبَ جَمِيعًا إِنَّهُ هُوَ الْغَفُورُ الرَّحِيمُ﴾ [سورة الزمر: ٥٣]

﴿Hãy nói: “Hỡi các bề tôi của TA! Những ai đã làm cho tâm hồn mình vương tội thì chớ nên tuyệt vọng về Đức Khoan dung của Allah. Chắc chắn Allah sẽ tha thứ mọi tội lỗi. Quả thật, Ngài là Đấng Hằng tha thứ, rất mực Khoan dung.﴾ (Chương 39 – Azzumar, câu 53).

﴿وَالَّذِينَ لَا يَدْعُونَ مَعَ اللَّهِ إِلَهًا ءَاخَرَ وَلَا يَقْتُلُونَ النَّفْسَ الَّتِي حَرَّمَ اللَّهُ إِلَّا بِالْحَقِّ وَلَا يَزْنُونَ وَمَن يَفْعَلْ ذَلِكَ يَلْقَ أَثَامًا ﴿٦٨﴾ يُضْعَفُ لَهُ الْعَذَابُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ وَيَخْلُدُ فِيهِ مُهَانًا ﴿٦٩﴾ إِلَّا مَن تَابَ وَءَامَنَ وَعَمِلَ عَمَلًا صَالِحًا فَأُولَٰئِكَ يُبَدِّلُ اللَّهُ سَيِّئَاتِهِمْ حَسَنَاتٍ ۗ وَكَانَ اللَّهُ غَفُورًا رَّحِيمًا ﴿٧٠﴾ وَمَن تَابَ وَعَمِلَ صَالِحًا فَإِنَّهُ يَتُوبُ إِلَى اللَّهِ مَتَابًا ﴿٧١﴾﴾ [سورة الفرقان: ٦٨ - ٧١]

﴿Và những người không cầu nguyện đến một thần linh nào khác cùng với Allah, và không giết sinh mạng nào mà Allah đã nghiêm cấm trừ phi vì điều chân lý, và không làm điều Zina, và ai phạm những điều đó là những kẻ tội lỗi. Y sẽ bị trừng phạt gấp đôi vào Ngày Phục sinh và sẽ ở trong đó một cách nhục nhã; ngoại trừ ai biết hối cải và tin tưởng và làm việc thiện thì là những người mà Allah sẽ đổi điều xấu (tội lỗi) của họ thành điều tốt lành (phúc đức) bởi vì Allah là Đấng Hằng Tha thứ, rất mực Khoan dung. Và ai biết hối cải và làm việc thiện thì quả thật y đã chân thành hối cải với Allah.﴾ (Chương 25 – Al-Furqan, câu 68 - 71).

Nabi Muhammad ﷺ nói:

« إِنَّ اللَّهَ عَزَّ وَجَلَّ يَبْسُطُ يَدَهُ بِاللَّيْلِ لِيَتُوبَ مُسِيءُ النَّهَارِ وَيَبْسُطُ يَدَهُ بِالنَّهَارِ لِيَتُوبَ مُسِيءُ اللَّيْلِ حَتَّى تَطْلُعَ الشَّمْسُ مِنْ مَغْرِبِهَا » رواه مسلم.

“Quả thật Allah Tối Cao và Toàn Năng luôn dang rộng cánh tay của Ngài trong đêm để tha thứ cho người làm điều xấu ở ban ngày và dang rộng cánh tay của Ngài trong ban ngày để tha thứ cho người làm điều tội lỗi trong đêm, cứ như thế cho đến khi mặt trời mọc ở hướng Tây” (Muslim).

« إِنَّ اللَّهَ يَقْبَلُ تَوْبَةَ الْعَبْدِ مَا لَمْ يُعْرَغْ » رواه الترمذي.

“Quả thật Allah luôn chấp nhận sự sám hối của người bề tôi khi mà linh hồn của y vẫn chưa lên đến cổ của y” (Tirmizhi).

Trong Islam, sự việc không chỉ ở chỗ rằng tội lỗi được tha thứ mà quả thật Allah còn thay thế những tội lỗi thành điều tốt lành, tất cả những điều đó chỉ vì sự ăn năn và quay đầu sám hối. Chẳng phải Allah rất bao dung, thương xót và quá rộng lượng với chúng ta sao?

Còn đối với ai từ bỏ tôn giáo không chân lý, y tuyên bố gia nhập tôn giáo Islam và quay đầu sám hối với Allah thì quả thật Allah sẽ tha thứ tất cả mọi tội lỗi trước đây của y. Allah phán:

﴿ قُلْ لِلَّذِينَ كَفَرُوا إِنْ يَنْتَهُوا يُغْفَرْ لَهُمْ مَا قَدْ سَلَفَ ﴾ [سورة الأنفال: ٣٨]

﴿Hãy bảo những kẻ không có đức tin rằng nếu chúng ngưng (việc tội lỗi của chúng) thì việc làm quá khứ của chúng sẽ được tha thứ.﴾ (Chương 8 – Al-Anfal, câu 38).

Trong Islam không hề có một kẻ trung gian nào giữa Allah vĩ đại và các tạo vật yếu đuối của Ngài, mà tất cả đều gần với Allah, Đấng Tạo Hóa Vĩ đại và Tối Cao khi nào họ hướng đến Ngài. Không những thế, Allah, Đấng Vĩ Đại, Đấng Độ Lượng, Đấng Nhân Từ còn rất vui bởi sự ăn năn và sám hối của bề tôi yếu đuối của Ngài. Nabi của Islam, Muhammad ﷺ nói:

« اللهُ أَشَدُّ فَرَحًا بِتَوْبَةِ عَبْدِهِ حِينَ يَتُوبُ إِلَيْهِ مِنْ أَحَدِكُمْ كَانَ عَلَى رَاحِلَتِهِ بِأَرْضِ فَلَاةٍ فَأَنْفَلَتْ مِنْهُ وَعَلَيْهَا طَعَامُهُ وَشَرَابُهُ فَأَيْسَ مِنْهَا فَأَتَى شَجْرَةً فَاضْطَجَعَ فِي ظِلِّهَا قَدْ أَيْسَ مِنْ رَاحِلَتِهِ فَبَيْنَا هُوَ كَذَلِكَ إِذَا هُوَ بِهَا قَائِمَةً عِنْدَهُ فَأَخَذَ بِخِطَامِهَا ثُمَّ قَالَ مِنْ شِدَّةِ الْفَرَجِ اللَّهُمَّ أَنْتَ عَبْدِي وَأَنَا رَبُّكَ. أَخْطَأَ مِنْ شِدَّةِ الْفَرَجِ » رواه مسلم.

“Allah rất vui bởi sự sám hối của người bê tôi của Ngài trong số các người khi mà y sám hối với Ngài. Y cùng vật cưới của y đến một vùng hoang vắng trong một chuyến đi. Con vật cưới của y đã chạy lạc mất mang theo cả thức ăn, thức uống trên lưng của nó. Y buồn rầu và tuyệt vọng. Y đi đến một gốc cây và nằm nghỉ dưới bóng mát của nó và đã mất hy vọng tìm lại con vật cưới của mình. Nhưng khi y thức dậy sau một giấc ngủ thì thấy con vật cưới của mình đang đứng trước mặt, y liền nắm chặt lấy dây cương. Do y vui mừng quá đỗi nên đã nói nhảm: **Lạy Allah, Ngài là bê tôi con bê tôi còn bê tôi là Thượng Đế của Ngài. Một sự mắc lỗi do sự vui mừng quá đỗi**” (Muslim).

Hãy nhìn bức tranh tuyệt đẹp này, một sự kết nối thiêng liêng giữa Đấng Tạo Hóa và tạo vật. Quả thật, Nabi của Islam, Muhammad ﷺ cho biết rằng Allah xuống tầng trời hạ giới mỗi đêm vào lúc một phần ba cuối của đêm cho đến tận lúc trước rạng động, Ngài nói:

« هَلْ مِنْ سَائِلٍ فَأَعْطِيَهُ هَلْ مِنْ مُسْتَغْفِرٍ فَأَغْفِرَ لَهُ هَلْ مِنْ تَائِبٍ فَأَتُوبَ عَلَيْهِ هَلْ مِنْ دَاعٍ فَأَجِيبَهُ » رواه أحمد.

“**Có ai cầu xin TA TA sẽ cho y, có ai cầu xin TA tha thứ TA sẽ tha thứ cho y, có ai sám hối TA sẽ chấp nhận sự sám hối của y, có ai khẩn vái TA sẽ đáp lại lời khẩn vái của y**” (Ahmad).

Trí tuệ chính trực và lành mạnh không phủ nhận rằng người bê tôi nên có sự kết nối trực tiếp với Thượng Đế của y, và quả thật người bê tôi sẽ cảm nhận được sự gần kề của Allah khi y hướng về Ngài.

Các vị Nabi và các học giả

Quả thật, các vị Nabi là những người được lựa chọn nơi Allah, và họ là những người gần Allah nhất trong nhân loại. Và không nghi ngờ gì nữa khi nói rằng người được gần với Allah là người phải có đức tin Iman và lòng Taqwa (sự ngay chính niềm tin).

Kinh Tân Ước có thể nói về một số vị Nabi với những điều không trái với tâm trí con người cũng như không trái với sự thật nhưng Kinh Cựu Ước là một trong các Kinh thánh mô tả các vị Nabi với những điều mà tâm trí con người không thể chấp nhận:

- Nó mô tả rằng Nuh (Noah) ﷺ uống rượu, và Người lộ thể và con trai của Người nhìn thấy [Sáng Thế Ký 9: 21 – 22].

- Nó mô tả Dawood (Dawid) ﷺ đi lại bán khỏa thân trước mặt các nữ nô lệ mà không ngại ngùng [Samuel II 14: 6, 20], không những thế, nó còn mô tả Người với những điều thậm tệ hơn thế, nó mô tả Người đã quan hệ tình dục bất chính với vợ của Uriah. Nó nói điều này sau khi đề cập đến việc Người nhìn thấy bà ta và đem lòng yêu thích, Người đã hỏi về bà ta và được biết bà ta là vợ của Uriah. (Sau đó, Dawid sai sứ giả đi lấy cô ta đến. Cô ta đến đi vào gặp Người, Người đã ngủ với cô ta (lúc cổ ta trong thời kỳ trong sạch khỏi sự ô uế của mình hàng tháng). Sau đó, cô ta trở về nhà. Người phụ nữ đó gửi tin đến Dawid: “Tôi đang mang

thai”) [Samuel II 11: 4, 5], nó còn nói rằng Người ra lệnh giết chồng của người phụ nữ đó [Samuel II 11: 6, 25].

- Còn Nabi Sulayman (Solomon) ﷺ thì nó mô tả Người với những điều xấu xa hơn thế. (Và vào lúc tuổi già của Sulayman rằng những người vợ của Người đã làm trái tim Người hướng đến những thần linh khác, trái tim của Người không còn hướng hoàn toàn cho Thượng Đế của Người giống như trái tim của Dawid cha của Người) [Các Vị Vua Đầu Tiên 11: 4]. Nó còn mô tả Người mô tả là người bỏ đạo và tôn thờ bụt tượng và Người đã cho xây các nhà thờ bụt tượng rất lớn và các bà vợ của Người đều giết tế dâng lên cho các bụt tượng [Kings 11: 5-10].

Sau khi đọc những lời này, người đọc tự hỏi bản thân các vị Nabi, các vị Thiên sứ của Allah, họ là tấm gương cho nhân loại, họ là những vị dẫn đầu nhân loại, họ là những người được Allah chọn lọc, lẽ nào lại có những hành động xấu như thế? Chẳng lẽ Allah đã lựa chọn sai lầm ư?

Làm sao chúng ta có thể tôn kính một quyền kinh mô tả các vị Nabi với sự mô tả xấu xa và thậm tệ như thế?

Quả thật, những mô tả xấu và xỉ nhục này là điều không thể chấp nhận đối với tất cả những con người chính trực, họ không thể chấp nhận sự mô tả này cho những người ngoan đạo, những linh mục và những đức giáo hoàng thì làm sao có thể chấp nhận sự mô tả này cho các vị Nabi và các vị Thiên sứ. Hơn nữa liệu có hợp lý chẳng khi tin rằng đức giáo hoàng là vị không mắc tội và luôn trong sạch nhưng các vị Nabi, các vị Thiên sứ thì không? Lẽ nào các vị giáo hoàng

lại cao quý và trong sạch hơn các vị Nabi, các vị Thiên sứ? Điều này thật không thể nào chấp nhận đối với con người chính trực và đúng đắn khi có sự xỉ nhục và hạ thấp tôn giáo.

Quả thật, tôi không nghĩ rằng mỗi người có trí tuệ chính trực và lành mạnh lại không tôn quý các vị Nabi của Allah. Họ là những người được Allah chọn lọc và ban cho sự cao quý hơn tất cả những ai khác trong nhân loại bởi vì họ là những người mang ánh sáng soi rọi cuộc sống của nhân loại và hướng dẫn họ con đường đến với sự thành công ở cõi Đời Sau, họ là những người hướng dẫn nhân loại đến với sự hạnh phúc ở hai cõi: trần gian và cõi Đời Sau, họ là những tấm gương đạo đức cao quý đáng ca ngợi để cho nhân loại noi theo.

Nếu các vị Nabi được mô tả với những mô tả xấu và xỉ nhục như thế trong Kinh sách thì chẳng phải đó là sự tuyên truyền và kêu gọi mọi người đến với những điều xấu và tội ác? Khi con người đọc được những thông điệp như thế từ các vị Nabi và các vị Thiên sứ thì nó sẽ thúc đẩy họ đến với sự xao lãng và vướng vào những điều tội lỗi và trái đạo, lúc bấy giờ, kinh sách không phải là cái để hướng dẫn nhân loại mà là để làm cho nhân loại lệch lạc.

Đối với các học giả tôn giáo thì giáo hội Thiên Chúa, đặc biệt là Công Giáo, đã tôn vinh họ và nâng địa vị của họ lên trên cao. Giáo hội Công Giáo cho rằng đức giáo hoàng không mắc lỗi, các giáo hoàng và các linh mục có quyền tha thứ tội lỗi, điều này như thể những vị này rất đặc biệt, họ như thể là Kinh Thánh, bắt buộc công chúng phải nghe theo những gì mà họ nói cho dù họ có nói sai và ngược lại với Kinh Thánh đi chăng nữa. Đức Giáo Hoàng là thẩm phán tối cao trong việc quyết định ý nghĩa nội dung của Kinh Thánh.

Francesco di Paola (thánh Phanxico thành Paola) nói : (Đức Giáo Hoàng được phép làm bất cứ điều gì mình muốn ngay cả đối với tài sản và tiền bạc cũng được phép, y còn lớn hơn cả Thiên Chúa). Và giáo hội cho rằng các vị giám mục và giáo hoàng không được kết giao với phụ nữ cũng như kết hôn với họ nhằm duy trì sự cao quý và tôn nghiêm của họ.

Còn trong Islam thì các vị Nabi có địa vị rất cao quý và đáng kính, đức tin vào họ là một trong các trụ cột của đức tin Iman, Allah phán:

﴿ وَمَنْ يَكْفُرْ بِاللَّهِ وَمَلَائِكَتِهِ وَكُتُبِهِ وَرُسُلِهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ فَقَدْ ضَلَّ ضَلَالًا بَعِيدًا ﴾ [سورة النساء: ١٣٦]

«**Và người nào phủ nhận Allah, phủ nhận các thiên thần của Ngài, các kinh sách của Ngài, các Sứ giả của Ngài và Ngày Tận thế thì quả thật y đã lầm lạc rất xa.**» (Chương 4 – Annisa’, câu 136).

Quả thật, các vị Nabi được nói đến trong Qur’an rất nhiều, họ được mô tả với những mô tả vĩ đại: họ là những người kiên nhẫn chịu đựng, những người ngoan đạo, những người trong sạch, những người được chọn lọc và những người luôn tiên phong làm điều thiện tốt.

﴿ إِنَّهُمْ كَانُوا يُسْرِعُونَ فِي الْخَيْرَاتِ وَيَدْعُونَنَا رَغَبًا وَرَهَبًا وَكَانُوا لَنَا خَلِيعِينَ ﴾ [سورة الأنبياء: ٩٠]

«**Quả thật, họ đã thường phấn đấu thi đua nhau làm điều thiện tốt và thường cầu nguyện TA với niềm hy vọng và**

kính cẩn và họ là những người luôn kính sợ TA ﴿Chương 21 – Al-Anbiya, câu 90).

Riêng Nuh (Noah) ﷺ thì Allah Tồi Cao và Toàn Năng nói về Người:

﴿ إِنَّ اللَّهَ اصْطَفَىٰ آدَمَ وَنُوحًا وَعِيسَى ابْنَ مَرْيَمَ ۚ وَعَالَ إِبْرَاهِيمَ ۖ وَعَالَ عِمْرَانَ عَلَى الْعَالَمِينَ ﴿٣٣﴾ ﴾
[سورة الأنبياء: ٣٣]

﴿Quả thật, Allah đã chọn Adam, Nuh, dòng dõi của Ibrahim (Abraham) và dòng dõi của Imran hơn thiên hạ.﴾ (Chương 21 – Al-Anbiya, câu 33).

﴿ وَتَرَكْنَا عَلَيْهِ فِي الْآخِرِينَ ﴿٧٨﴾ سَلَّمَ عَلَىٰ نُوحٍ فِي الْعَالَمِينَ ﴿٧٩﴾ إِنَّا كَذَلِكَ نَجْزِي الْمُحْسِنِينَ ﴿٨٠﴾ إِنَّهُ مِنْ عِبَادِنَا الْمُؤْمِنِينَ ﴿٨١﴾ ﴾ [سورة الصافات: ٣٣]

﴿Và TA (Allah) đã để lại cho Y nơi hậu thế (lời chúc phúc). Chào bằng an cho Nuh trong thế gian. Quả thật, TA đã trọng thưởng những người làm tốt như thế. Bởi quả thật, Y là một trong những người bề tôi có đức tin của TA.﴾ (Chương 37 – Assa-fat, câu 78 – 81).

Allah phán về Dawood (Dawid) ﷺ:

﴿ وَأَذْكُرْ عَبْدَنَا دَاوُدَ ذَا الْأَيْدِ ۗ إِنَّهُ وَأَوَّابٌ ﴿٧٧﴾ إِنَّا سَخَّرْنَا الْجِبَالَ مَعَهُ ۙ يُسَبِّحُنَا بِالْعَشِيِّ وَالْإِشْرَاقِ ﴿٧٨﴾ وَالظِّبْرَ مَحْشُورَةً ۗ كُلُّ لَّهُ وَأَوَّابٌ ﴿٧٩﴾ وَشَدَدْنَا مُلْكَهُ ۖ وَءَاتَيْنَاهُ الْحِكْمَةَ وَفَصَّلَ الْخِطَابِ ﴿٨٠﴾ ﴾ [سورة ص: ١٧ - ٢٠]

﴿Và hãy nhớ đến người bề tôi của TA Dawood, một con người cang cường. Quả thật, Y hằng quay về (sám hối với Allah). Chính TA đã chế ngự núi non, (phán bảo) hãy

cùng với Y tán dương TA đêm và ngày. Và chim chóc tụ tập thành đàn; tất cả cùng hợp đoàn với Y quay về (tán dương Allah). Và TA đã củng cố quyền bính của Y và ban cho Y trí sáng suốt trong việc phán xét và ăn nói quả quyết.﴾ (Chương 38 – Sad, câu 17 – 20).

﴿ وَإِنَّ لَهُ عِنْدَنَا لَزُلْفَىٰ وَحُسْنَ مَآبٍ ﴿٢٥﴾ ﴾ [سورة ص: 25]

﴿Và thực sự Y có được ở nơi TA một chỗ gần gũi và một nơi trở về tốt đẹp.﴾ (Chương 38 – Sad, câu 25).

Allah phán về Sulayman (Solomon) ﷺ:

﴿ وَوَهَبْنَا لِدَاوُودَ سُلَيْمَانَ نِعَمَ الْعَبْدِ إِنَّهُ أَوَّابٌ ﴿٣٠﴾ ﴾ [سورة ص: 30]

﴿Và TA đã ban cho Dawood đưa con trai Sulayman, một người bề tôi ưu hạng của TA bởi vì Y hằng quay về sám hối với TA.﴾ (Chương 38 – Sad, câu 30).

﴿ وَإِنَّ لَهُ عِنْدَنَا لَزُلْفَىٰ وَحُسْنَ مَآبٍ ﴿٤٠﴾ ﴾ [سورة ص: 40]

﴿Và thực sự Y có được ở nơi TA một chỗ gần gũi và một nơi trở về tốt đẹp.﴾ (Chương 38 – Sad, câu 40).

﴿ وَكُلًّا ءَاتَيْنَا حُكْمًا وَعِلْمًا ﴾ [سورة الأنبياء: ٧٩]

﴿Mỗi người họ (Dawood và Sulayman) đều được TA cho sự khôn ngoan và kiến thức.﴾ (Chương 21 – Al-Ambiya', câu 79).

Vậy hãy xem hai kinh sách nào là chân lý và sự mô tả nào là đúng mực về các vị Nabi?

Còn về các vị học giả trong Islam thì họ là những người kế thừa từ các vị Nabi, họ phủ nhận những nhóm phái lệch lạc, thái quá, họ là những vị lãnh đạo nhân loại và hướng dẫn họ điều Allah cho phép và không được phép, sự cao quý của họ không có gì khác hơn những con người bình thường khác ngoài lòng Taqwa (ngay chính và kính sợ Allah) và kiến thức, họ không phải là những vị trung gian hay chiếc cầu nối giữa công chúng với Allah, và họ không có bất cứ một thẩm quyền nào trên công chúng nhân loại ngoại trừ thẩm quyền của kiến thức:

﴿ يَرْفَعُ اللَّهُ الَّذِينَ ءَامَنُوا مِنْكُمْ وَالَّذِينَ أُوتُوا الْعِلْمَ دَرَجَاتٍ ﴾ [سورة

المجادلة: 11]

﴿Allah sẽ nhắc cao những người có đức tin trong các người và những ai được ban cho kiến thức lên địa vị và cấp bậc cao.﴾ (Chương 58 – Al-Mujadalah, câu 11).

Không được phép hướng bất cứ thứ gì từ sự thờ phượng đến đến họ chẳng hạn như không được phép cầu xin khẩn vái họ ngoài Allah, họ không có quyền can thiệp cũng như không có quyền làm trung gian giữa Allah và tạo vật của Ngài, họ không được phép nghiêm cấm điều Allah cho phép cũng như không được phép cho phép điều Allah nghiêm cấm, không được phép đi theo họ với những điều họ làm sai và công chúng có quyền lưu ý và nhắc nhở họ nếu họ làm sai. Cho nên, Islam không hạ thấp những học giả và cũng không thái quá trong việc đề cao họ.

Trong Islam, các học giả và vấn đề hôn nhân lập gia đình không bị ngăn cấm hay hạn chế gì cả. Những học giả cũng giống bao nhiêu con người bình thường khác trong

công chúng, họ có quyền cưới vợ, họ có quyền sinh con giống như các vị Nabi. Quả thật, Kinh Qur'an có nói về việc Nabi Ibrahim (Abraham), Yaqub (Jacob), Musa (Moses) và những vị Nabi khác cưới vợ lập gia đình, và điều này cũng được Kinh Thánh nói trước đó. Và điều này không có gì trái ngược với sự thờ phượng Allah Tối Cao và Toàn Năng cả, ngược lại, nó còn giúp người bẻ tôi toàn tâm hơn trong Tawhid (độc tôn hóa) đối với Allah bởi người bẻ tôi sẽ không bị dục vọng và ham muốn của bản thân khuấy rối. Hơn nữa, việc cưới vợ “sinh con đẻ cái” là điều tự nhiên của nhân loại giúp cho hai giới sống yên bình với nhau. Còn điều mà Giáo Hội Công Giáo hành động là trái với lẽ tự nhiên của con người, giáo lý thờ phượng của Thiên Chúa giáo của họ chỉ làm nạn hiệp dân và tội phạm tình dục trở nên tệ hại hơn vì đã đi ngược lại với lẽ ham muốn tự nhiên của con người.

Islam cho phép các hành vi tự nhiên, cho phép thực hành các hành vi ham muốn của bản thân cũng như cho phép con người hưởng thụ khoái lạc trong phạm vi không gây hại cho và cho người. Thánh Bernado nói trong bài rao giảng 66 của Nhã Ca: (Giáo Hội ngăn cấm linh mục cưới vợ và để cho chỗ nằm không bị ô uế nhưng quan hệ tình dục bất chính lại phủ đầy những chiếc giường với nam giới, mẹ, chị, (em) gái và tất cả mọi dạng ô uế).

Kết quả ngạc nhiên cho việc cấm các vị linh mục và giáo hoàng cưới vợ làm cho họ phải chiến đấu với ham muốn tự nhiên của bản thân để rồi sau đó Shaytan dễ dàng cám dỗ và lôi kéo họ đến với những điều bị Allah cấm đoán, và một điều ngạc nhiên nữa cho việc cấm các vị linh mục và giáo hoàng cưới vợ và sinh con là điều đi ngược lại với điều

họ nói rằng Ysa (Giê-su) عليه السلام là con trai của Allah được sinh ra từ Maryam.

Quả thật, Allah Tối Cao, Hoàn Hảo và Vĩ Đại hơn những gì họ đã nói và qui cho Ngài.



Bí tích Rửa tội và Bữa Tiệc Ly của Chúa

Không một ai vào Kitô giáo lại không trải qua Bí tích Rửa tội. Đó là người gia nhập tôn giáo này được rửa từ nước giếng bên trong nhà thờ để trở thành linh hồn thánh hoặc rắc những giọt nước lên trán của người đó từ nguồn nước giếng đó. Một đứa trẻ không thể trở thành tín hữu Thiên Chúa giáo cho dù cha mẹ của nó là những tín hữu Thiên Chúa trừ phi nó đã được thực hiện bí tích rửa tội này.

Quả thật, họ đã lấy nghi thức Bí tích Rửa tội từ phép rửa của John với Giê-su [Mark 1: 9], và Phúc Âm Matthew [28: 18-20]: (Và Chúa Giêsu đã đến và phán cùng chúng rằng: Ta đã bàn giao tất cả quyền trên trời dưới đất. Vì thế, các ngươi hãy đi, các ngươi hãy nhận môn đệ từ tất cả các quốc gia và hãy rửa tội cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, và dạy họ làm việc tất cả mọi thứ mà Ta đã truyền cho các ngươi).

Còn về bữa Tiệc Ly của Chúa thì được nói trong Kinh Thánh Luke [22: 19, 20]: (Ngài cầm lấy bánh mì, tạ ơn và bẻ nhỏ nó ra đưa cho họ và nói rằng: “Đây là cơ thể của thầy đã cố gắng vì các ngươi, làm điều này để nhớ đến thầy”. Cũng như thế, sau khi ăn tối, Ngài lại lấy chén, nói: “Chén này là giao ước mới bằng máu của thầy được đổ ra vì các người”).

Trong John [6: 53 – 56]: (Chân lý là chân lý, thầy nói với các trò nếu các trò không ăn thịt con người, không uống máu của y thì các trò không có cuộc sống trong mình. Ai ăn thịt của thầy và uống máu của thầy thì người đó sẽ được sống đời đời và thầy sẽ cho người đó sống lại vào Ngày cuối

cùng. Bởi vì thịt của thầy là thức ăn thực sự và máu của thầy là thức uống thực sự. Và ai ăn thịt của thầy và uống máu của thầy thì người đó cứ mãi trong thầy và thầy ở mãi trong người đó).

Bữa Tiệc Ly của Chúa là nghĩa vụ tôn giáo với thức ăn gồm có bánh mì và nước. Mỗi tín hữu Kitô giáo đều ăn một miếng từ cái bánh mì đó và uống một ít từ nước của bữa tiệc đó. Họ ăn và uống để tưởng nhớ đến Giê-su (Ysa) và ngụ ý đến việc Người quay trở lại, bánh mì là ngụ ý cơ thể của Người đã bị bẻ nhỏ thành từng phần còn nước là ngụ ý cho máu của Người đã đổ xuống. Bánh mì và nước có thực sự là cơ thể và máu của Giê-su hay không?

Thánh Tôma Aquinô đã khẳng định tại Hội nghị Lateran thứ tư năm 1215 rằng một thay đổi về chất xảy ra với nước và bánh mì, mặc dù vẫn còn duy trì nguyên vật chất là bánh và nước, và ông cũng khẳng định sự hợp nhất tôn giáo được tổ chức tại Trent năm 1551 AD.

Còn bí tích rửa tội hay lễ rửa tội là một mệnh lệnh tốt đẹp rằng con người phải tắm bằng nước ngụ ý rửa linh hồn khỏi sự đa thần giáo và để cho ngoại và nội có sự kết nối chặt chẽ hơn, tuy nhiên, tại sao chỉ dùng đặc biệt đến nước giếng ở trong nhà thờ? Có hợp lý chăng rằng Chúa Thánh thần là Chúa Trời đã vào trong cái giếng đó? Nhưng điều đó được lấy từ đâu trong khi Kinh Thánh không lưu ý cũng như không ám chỉ đến mà nó chỉ ám chỉ rằng con sông Jordan chứ không là một cái giếng cụ thể nào đó? Hoặc Chúa Thánh Thần cũng hòa nhập hoàn toàn vào con sông đó?! Và nếu đúng như thế vậy tại sao Chúa cần gì lại rửa tội từ con sông đó? Tuy nhiên, việc làm của John cho thấy là bất cứ nguồn nước nào cũng có thể rửa tội?

Nhưng Ysa (Giê-su) ﷺ đã rửa tội trong con sông đó, vậy ai là vị ban phúc cho con sông đó để rửa tội cho Người trong khi Người là Chúa? Có hợp lý chăng Chúa lại ban phúc cho chính bản thân Chúa?

Giáo Hội nói rằng con người mắc tội nguyên tổ, nếu nói như vậy thì John là kẻ mang tội thì làm sao một kẻ mang tội lại làm phép rửa tội cho Đấng Cứu Thế? Làm sao mà Đấng Cứu Thế lại cần đến sự rửa tội, không phải ngài đến là để rửa tội cho toàn thể nhân loại sao? Một điều thắc mắc nữa: nếu một người tin tưởng vào Ysa (Giê-su) ﷺ rồi chết trước khi được rửa tội thì y sẽ là người có đức tin hay là người vô đức tin?

Nếu chúng ta nói y là người có đức tin thì chắc chắn đã không đúng với giáo lý; còn nếu chúng ta nói y là người bất tín thì tình yêu và lòng thương xót của Chúa đâu rồi, tại sao người này là kẻ vô đức tin đáng bị nguyên rửa trong khi y đã tin tưởng bằng con tim và nói bằng chiếc lưỡi của mình, y đã thực hiện tất cả nghĩa vụ chẳng còn lại điều gì ngoài việc rửa từ một nguồn nước nào đó? Hơn nữa, giáo luật phán xét ra sao nếu như tại một nơi không có nhà thờ, chẳng lẽ đức tin phải kết nối với các địa điểm mới thành?

Còn bữa Tiệc Ly của Chúa, quả thật con người nếu uống nước thì không thể tìm thấy mùi vị của máu và nếu ăn thì cũng không tìm thấy mùi vị của thịt, vậy tại sao lại bảo phải tin rằng thức uống là máu của Chúa và thức ăn là thịt của Chúa? Chẳng phải như thế là đang lừa dối và giễu cợt với tâm trí đó sao?

Chẳng lẽ con người thờ phượng Chúa bằng cách uống máu của Ngài và ăn thịt của Ngài ư? Làm sao chúng ta lại cư

xử và hành động như thế đối với một vị Chúa yêu dấu – dù đó chỉ là hình thức – bởi vì đây là hành động và cư xử dùng để biểu hiện với kẻ thù tàn bạo khiến con người cảm phẫn và oán thù, y phải uống máu và ăn thịt của hắn để nhấn mạnh lòng căm thù đối với hắn? Lẽ nào Chúa là Đấng Thương Xót, Đấng Ân Phúc đáng phải bị đối xử như thế sao?

Hơn nữa, trong Kinh Thánh, lời của Giê-su: (Các trò hãy làm thế để tưởng nhớ đến thầy), làm sao để tưởng nhớ Người khi với lời kêu gọi Người đến với họ để họ ăn thịt và uống máu của Người.

Nếu chúng ta cho rằng hành động và niềm tin đó là đúng thì chắc chắn những người yêu thương Chúa còn thậm tệ và xấu xa hơn kẻ thù của Chúa, bởi lẽ người Do thái chỉ làm đau đớn Ngài chỉ có một lần chứ họ không ăn thịt của Ngài cũng như không uống máu của Ngài trong khi những người này lại làm đau đớn Ngài liên tục và triền miên, họ cứ ăn thịt và uống máu của Chúa thường xuyên.

Hỡi quý độc giả chính trực, bạn hãy suy ngẫm một chút về niềm tin đó và hãy tự hỏi với câu hỏi đã được trình bày rồi hãy dùng trí tuệ lành mạnh của bạn mà phán xét.

Tiến sĩ Ali Bnuest, trước là tín hữu Thiên Chúa sau đó vào Islam, nói: (Tôi không thể chấp nhận các mục sư Công Giáo rằng họ có thẩm quyền tha thứ tội lỗi, tôi không bao giờ tin vào các nghi lễ của Công Giáo về Bữa Tiệc Ly của Chúa và bánh mì thánh, nguồn gốc của nó ..trở lại với thời đại của nguyên thủy khi mà con người dùng những nghi lễ thần thánh để cảm đến gần với Chúa, sau đó họ truyền cảm hứng cho cơ thể sự thần thánh này sau cái chết để cho linh hồn của thần thánh đó tồn tại trong họ. Khoảng cách giữa tôi

và Kitô hữu càng lúc càng xa ra, bởi vì Kitô giáo chẳng có những lời răn dạy về việc giữ vệ sinh và làm vệ sinh sạch sẽ cũng như không thừa nhận bản năng sinh lý trong con người, và Islam là tôn giáo duy nhất quan tâm đến bản chất tự nhiên của con người).

Đối với Islam, người nào tuyên thệ lời Shahadah “tôi chứng nhận không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah và tôi chứng nhận Muhammad là Thiên sứ của Ngài” bằng cả niềm tin thì người đó đã có đức tin và đã gia nhập Islam. Sau khi tuyên thệ này, cho dù y có chết trước khi thực hiện các trụ cột còn lại của Islam chẳng hạn như dâng lễ nguyện Salah thì y thực sự chết trong đức tin. Và ai được sinh ra từ hai cha mẹ là những người Muslim thì y là tín đồ Muslim theo cha mẹ của mình, bởi vì Islam là tôn giáo của bản chất tự nhiên khi được sinh ra. Nabi của Islam ﷺ nói:

« كُلُّ مَوْلُودٍ يُوَلَّدُ عَلَى الْفِطْرَةِ ، فَأَبَوَاهُ يُهَوِّدَانِهِ أَوْ يُنَصِّرَانِهِ أَوْ يُمَجِّسَانِهِ » رواه البخاري ومسلم.

“Tất cả mọi đứa trẻ sinh ra đều theo Fitrah (tôn giáo sẵn có của bản chất tự nhiên được tạo hóa: Islam) nhưng cha mẹ nó làm cho trở thành Do thái hoặc Thiên Chúa hoặc Hỏa giáo” (Albukhari, Muslim).

Trong Islam, người mới cải đạo được khuyến khích tắm rửa mang y nghĩa tẩy sạch tâm hồn khỏi sự thờ đa thần và tẩy sạch cơ thể khỏi hiện tượng xuất tinh của cơ thể do giao hợp vợ chồng hay các hình thức khác.

Allah bảo trong Islam không có sự kết nối với Ngài bởi một sự kiện hay một thời khắc nào đó mà mỗi người

Muslim được lệnh phải kết nối với Ngài và tưởng nhớ đến Ngài mọi lúc và mọi nơi, từ lúc thức cho đến lúc ngủ. Islam bảo người bề tôi tụng niệm nhiều đến Allah và tập cho bản thân có thói quen đó, và sự tụng niệm và tưởng nhớ Allah vĩ đại nhất là đọc kinh Qur'an, việc này được khuyến khích mọi lúc, và sự kết nối vĩ đại đến Allah là dâng lễ nguyện Salah và nó là việc làm bắt buộc được thực hiện trong một số giờ nhất định và được khuyến khích trong hầu hết thời gian.

Sự đến gần Allah trong Islam không bởi những bữa tiệc như thế mà bởi sự thờ phượng Ngài, tuân lệnh Ngài và nhiều tụng niệm Ngài, và mỗi khi người bề tôi càng tuân lệnh Allah thì y càng đến gần bên Ngài và càng được Ngài yêu thương.

Bạn có thấy tình yêu, sự tôn vinh và tụng niệm nào Đối với Chúa lớn hơn và vĩ đại hơn thế không?



Các điều răn của Giê-su (Ysa) ﷺ

Quả thật, Nabi Ysa ﷺ đã răn dạy với những lời răn dạy làm tiêu chuẩn phân biệt giữa chân lý và không chân lý, giữa sự thật và dối trá. Chúng ta hãy đọc nó và hãy suy ngẫm về ý nghĩa của nó:

Nabi Ysa ﷺ nói: (Các ngươi hãy coi chừng những vị Nabi giả mạo, những người mà họ đến với các ngươi trong bộ quần áo lông cừu nhưng bên trong là những con sói hung dữ. Với trái quả của họ các ngươi sẽ nhận biết được họ. Trái nho được hái từ bụi gai hay trái sung từ gai? Cây tốt chẳng sanh được trái xấu mà cây xấu không thể sinh hoa trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt thì phải đốn và quăng vào lửa. Như vậy, từ trái quả của họ các ngươi sẽ nhận biết được họ) Matthew [7: 15 – 20].

Quả thật, đây là lời răn dạy rất thiêng liêng để kiểm tra tất cả những ai tuyên bố nhận lãnh sứ mạng Nabi (từ trái quả của họ các ngươi sẽ nhận biết được họ). Bởi thế, ai tự xưng là vị Nabi thì hãy xem đến trái quả của y để biết được y trung thực hay giả dối. Người vĩ đại xuất hiện sau Ysa (Giê-su) là Muhammad ﷺ, vậy chúng ta hãy thực nghiệm theo lời răn dạy của Ysa ﷺ:

Nhà Đông phương học William Muir: (Quả thật, Mohammed đã xuất sắc bởi lời nói rõ ràng của ông và sự đơn giản tôn giáo của ông, đã hoàn thành các thành tựu khiến các trí tuệ kinh ngạc. Trong lịch sử, không có một cuộc cải cách nào đánh thức các linh hồn và làm sống lại nền đạo đức cũng như để lại sự vinh quang của sự nghiệp giống như Muhammad, vị Nabi của Islam, đã làm).

Nhà văn nổi tiếng Premier Bernard Shaw nói: (Tôi nghĩ rằng nếu một người đàn ông như Muhammad nhận được dây cương của quyền lực tuyệt đối trong khoa học thì ngày hôm nay chắc chắn sẽ đạt được thành tựu và ông sẽ dẫn dắt thế giới đến với điều tốt đẹp, và giải quyết các vấn đề của toàn thế giới đạt được sự hòa bình và hạnh phúc như mong muốn).

Nhà thơ Lamartine nói: (Muhammad là người đàn ông vĩ đại nhất trong tất cả các tiêu chuẩn đo lường về sự vĩ đại của con người. Nếu tiêu chuẩn sự vĩ đại của con người là cái thiện sự suy đồi của dân tộc thì ai là người xứng đáng hơn Muhammad trong vấn đề này? Nếu tiêu chuẩn của sự vĩ đại là đoàn kết sự chia rẽ của nhân loại thì Muhammad là người xứng đáng nhất? Bởi vì ông đã thống nhất người Ả Rập sau sự tan rã và chia rẽ hoàn toàn. Nếu tiêu chuẩn của sự vĩ đại là thiết lập các quy tắc của Thiên Chúa trên trái đất thì ai là người có thể sánh bằng Muhammad, người bôi xóa hết các dấu vết tôn thờ bụt tượng và củng cố vững chắc sự thờ phượng Thiên Chúa và khẳng định luật pháp và vị thế của mình trong thế giới của ngoại giáo).

Học giả vật lý và thiên văn học người Mỹ Michael Hart nói trong cuốn sách của ông “100” (21): (Quả thật, Muhammad là người duy nhất trong lịch sử đã đạt được thành tựu cao cả và vẻ vang trong hai phương diện tôn giáo và thế tục. Quả thật, Muhammad đã thiết lập và phổ biến một tôn giáo lớn nhất trên thế giới).

Ông nói ở trang (26): (Quả thật, ông (Muhammad) là người duy nhất đạt được thành công cả hai phương diện tôn giáo và thế tục và ông được xem là vĩ nhân có ảnh hưởng nhất đến lịch sử nhân loại).

Quý độc giả thân mến, những người yêu thích điều tốt đẹp! Quả thật, những nhà bình luận này đã xác nhận trái quả của Islam, tôn giáo của Muhammad ﷺ, tại sao họ lại xác nhận như thế?

Quả thật, Islam đến để hoàn thiện Thông Điệp mà Ysa (Giê-su) ﷺ và các vị Nabi trước Người đã mang đến.

Islam mang giáo lý đức tin rõ ràng với khái niệm một Thượng Đế duy nhất, một Thượng Đế tuyệt đối hoàn mỹ không có khiếm khuyết. Islam ban hành giáo luật cho con người phù hợp với bản chất tự nhiên của họ và nó đảm bảo quyền cho tất cả bằng sự công bằng, nhân từ không phân biệt màu da, sắc tộc hay giai cấp.

Hãy dùng trí tuệ để suy ngẫm và quan sát thực tế để nhìn nhận vấn đề rằng nếu nói Muhammad là vị vua bất công và một vị Nabi giả dối thì liệu tôn giáo của Người có thể lan tỏa rộng rãi như vậy không? Chẳng phải chỉ trong vòng ít hơn một thế kỷ mà sự lan rộng đó đã lan rộng từ Tây Ban Nha ở phía Tây đến Trung Quốc ở phía Đông và từ Sudan ở phía Nam đến Thổ Nhĩ Kỳ ở phía Bắc?

Nếu Muhammad là vị vua bất công và một vị Nabi giả dối thì làm sao Người có thể giành thắng lợi trước tất cả những kẻ thù của Người, và làm sao tôn giáo của Người lại có một vị thế vĩ vang trên thế giới?

Nếu Muhammad thực sự là vị Nabi giả mạo thì Người đã chinh phục thiên hạ với thanh kiếm của mình, và trong thời gian 23 năm tự xưng sứ mạng Nabi chắc chắn Người đã dối lừa Allah mà nói Ngài đã ra lệnh cho Người thế này, cảm Người thế này và mặc khải cho Người thế này để Người đã thay đổi tôn giáo của các vị Nabi, gây hận thù với các cộng

đồng của họ và xóa sạch các hệ thống giáo luật của họ. Nếu vấn đề là như thế thì hoặc là Allah đã biết và đã chứng kiến Người làm điều đó hoặc là Ngài không biết vì sự việc được che giấu. Và dĩ nhiên, không một người nào có đức tin nơi Allah lại nói rằng Ngài không biết một điều gì đó vì nó được che giấu, bởi nói như thế là khẳng định Thượng Đế của y thiếu hiểu biết và không có kiến thức.

Còn nếu Allah không thể nào là như thế thì chỉ còn lại câu nói rằng Ngài là Đấng hiểu biết tất cả mọi sự việc. Lúc bấy giờ thì hoặc Ngài có khả năng thay đổi hoặc không có khả năng thay đổi sự việc. Nếu nói rằng Ngài không có khả năng có nghĩa là đã qui cho Ngài sự yếu đuối và bất lực, điều này phù nhận thuộc tính Thượng Đế và Đấng Tạo Hóa của Ngài; còn nếu bạn nói rằng Ngài có khả năng nhưng sao Ngài không phù hộ và giúp đỡ cho con đường chân lý và nâng cao lời phán của Ngài, chẳng lẽ Ngài không khôn ngoan, không sáng suốt và bất công.

Dĩ nhiên, Allah là Đấng Toàn Năng, Đấng phù hộ cho tôn giáo của Ngài và những đi theo nó bởi vì họ đã tuân theo ý chí của Ngài.

Có lẽ có người sẽ nói Người là Nabi nhưng là vị Nabi và vị Thiên sứ của riêng người Ả Rập mà thôi. Điều này cũng trái với trí tuệ, bởi vì bạn đã tin Người là vị Thiên sứ và là vị Nabi thì bắt buộc bạn phải tin vào tất cả những người đã nói vì Nabi thì không nói dối, và Người đã cho biết rằng Người là Thiên sứ được cử phái đến với cả thế giới, đến với cả nhân loại.

Sau đây là các lời tiên tri được trích ra từ Kinh Thánh để độc giả có thể nhận định được điều chân lý, và thật ra

việc trích dẫn các lời tiên tri từ Kinh Thánh không phải là cách làm kỳ lạ bởi lẽ các vị linh mục đã lấy hàng ngàn lời tiên tri trong Kinh Taurah để chứng minh và khẳng định cho sự xuất hiện của Nabi Ysa (Giê-su) (عليه السلام), và ở đây chúng ta cũng dùng cách thức đó để chứng minh và khẳng định vị Nabi của Islam (ﷺ).

Tiêu biểu cho các lời tiên tri đó:

↳ (TA sẽ dựng lên một vị Nabi trong số các anh em của họ giống như ngươi, và TA sẽ đặt lời Ta vào miệng của y và y sẽ nói cho họ tất cả những gì Ta răn dạy y) [Đệ Nhị Luật 18: 18].

Chúng ta hãy cùng suy ngẫm về lời phán hướng đến Musa (Moses) (عليه السلام):

Thứ nhất: Lời “giống như ngươi”, và Ysa (Giê-su) (عليه السلام) không giống Musa (Moses) (عليه السلام). Musa (Moses) (عليه السلام) có cha và có mẹ chứ không được sinh ra bởi một phép màu, Người cưới vợ và có những đứa con, Người không bị dân chúng trong cộng đồng của Người từ chối, Người từng là vị lãnh đạo trong cộng đồng của Người, Người thiết lập cho họ hệ thống giáo luật được mặc khải xuống cho Người, Người mang đến một hệ thống giáo luật mới và chết một cái chết theo lẽ tự nhiên; trong khi Ysa (Giê-su) (عليه السلام) thì khác với Người về tất cả những điều vừa nêu, riêng Muhammad (ﷺ) thì thực sự tương đồng với Người về tất cả những điều đó. Vậy ai là người trong ý nghĩa của lời “giống như ngươi”?

Thứ hai: Lời “Trong số các anh em của họ”, đây là lời phán đến Musa (Moses) (عليه السلام) và Người là vị Thiên sứ trong cộng đồng Do Thái, và cộng đồng Do thái thuộc dòng

đôi của Nabi Ishaq (Isaac) ﷺ, và anh em của họ thuộc dòng dõi Nabi Isma'il (Ishmael) ﷺ, và Muhammad là vị được gọi từ con cháu của Isma'il anh em của những người Do thái.

↳ (Nếu Ta không ra đi thì vị cứu thế sẽ không đến với các ngươi, nhưng nếu Ta ra đi thì Ngài (Allah) sẽ gọi y đến cho các ngươi. Và khi y đến y sẽ quở trách thế giới về tội lỗi, về sự công bình, và sự phán xét. Đối với tội lỗi vì họ không tin Ta, đối với sự công bình vì Ta trở về với Cha để rồi các ngươi không gặp được Ta sau đó, và đối với sự phán xét thì vị cầm đầu thế giới này đã xuất hiện để phán quyết sự phán xét) [John 16: 8 – 11].

(Nhưng khi linh hồn đích thực đến với các trò thì y hướng dẫn các ngươi đến với tất cả chân lý, bởi vì y không nói theo ý của mình mà y sẽ nói điều y đã nghe, và y sẽ cho các ngươi biết những gì sẽ xảy đến. Y sẽ tôn vinh Thầy vì tất cả những gì y sẽ nói với các trò đều xuất phát từ Thầy, tất cả những gì là của Cha đều là của Thầy, đó là lý do tại sao Thầy nói với các trò rằng tất cả những gì y sẽ nói với các trò đều xuất phát từ Thầy.) [John 16: 13 – 15].

(Và Thầy sẽ xin từ Cha ban cho các người vị trợ giúp khác ở cùng với các trò cho đến Ngày Vĩnh Hằng) [John 14: 16].

(Nhưng khi vị trợ giúp (vị An Ủi) đến, người mà Ta sẽ gửi cho các ngươi từ Cha là linh hồn đích thực xuất phát từ Cha và y sẽ làm chứng cho Ta) [John 15: 26].

Thứ nhất: Không thể nào vị trợ giúp đó lại là chính Ysa (Giê-su), bởi vì Người đang nói đến một người khác sẽ đến sau khi Người ra đi “nhưng nếu Ta ra đi thì Ngài (Allah) sẽ gọi y đến cho các ngươi”.

Thứ hai: Rằng vị trợ giúp (vị An ủi) sẽ giải thích tất cả mọi thứ “y hướng dẫn các ngươi đến với tất cả chân lý, bởi vì y không nói theo ý của mình mà y sẽ nói điều y đã nghe, và y sẽ cho các ngươi biết những gì sẽ xảy đến” còn trong bản viết cũ: (Y hướng dẫn các ngươi đến với tất cả điều chân lý bởi vì y không nói từ bản thân mình mà y nói theo những gì y nghe và y sẽ thông tin cho các ngươi biết tất cả những gì sẽ đến và y sẽ cho các ngươi biết tất cả những gì của Cha). Và không có ai đến sau Ysa (Giê-su) ﷺ là người giải trình tất cả mọi thứ và thiết lập giáo luật cho tất cả mọi thứ trừ Muhammad ﷺ. Người đã mang đến tất cả quyền của Allah, quyền của nhân loại và quyền của từng cá nhân và cộng đồng xã hội. Trong vũ trụ càn khôn này không có một hệ thống giáo luật nào trọn vẹn và bao quát đầy đủ mọi thứ về đức tin, giáo lý thờ phượng, giáo lý đời nhân xử thế, giáo lý về đời sống và chuẩn mực đạo đức ngoại trừ hệ thống giáo luật của Muhammad ﷺ. Vị trợ giúp không thể nào là thánh Phao-lô bởi vì y không giải bày giáo lý của tất cả mọi thứ, y cũng không giải trình tất cả mọi thứ mà y đã phá hỏng rất nhiều giáo lý của kinh Cựu Ước Tawrah, cho nên y chỉ là người phá hoại chứ không mang đến một giáo lý mới nào.

Muhammad ﷺ đã xác nhận Ysa (Giê-su) ﷺ là sự thật và phủ nhận tất cả những gì mà những kẻ lệch lạc sai quấy đã mô tả về Ysa ﷺ rằng Người là đứa Zina (do quan hệ bất chính) và mẹ của Người là người phụ nữ dâm loạn. Không những vậy, Muhammad còn nói: “Ta là người hơn ai hết

trong nhân loại gắn với đứa con trai của Maryam trên thế gian này và ở Đồi Sau, và giữa Ta và Người không có một vị Nabi nào”. Quả thật, Muhammad đã đề cập đến tất cả những gì Nabi Ysa (Giê-su). Và trong bản viết cũ: (Có một vị mang tin vui sẽ đến với các ngươi, y sẽ giải trình tất cả mọi thứ cho các ngươi, y sẽ xác nhận cho ta giống như ta đã xác nhận cho y, quả thật ta mang đến cho các ngươi với những hình ảnh thí dụ còn y mang đến cho các người sự giải trình). Muhammad đã đến trình bày và làm rõ các sự thật, Người không chỉ mang đến các hình ảnh thí dụ mà Người mang đến lời giải thích, trình bày sự thật.

↳ (Quả thật, vị lãnh đạo thế giới sẽ đến với tôi) [John 15: 31]. Quả thật ở đây Ysa (Giê-su) không nói về mình như đã rất rõ ràng từ chính lời diễn đạt, và lời nói này cũng không thể nào mang ý nghĩa là thánh Phao-lô, không thể nào mà một ai đó tự xưng mình là vị lãnh đạo thế giới khi mà y là người thấp kém hơn Ysa (Giê-su) trong Thiên Chúa giáo, làm sao mà y có thể là vị lãnh đạo thế giới về những điều mà trong đó có Ysa (Giê-su) bởi vì bản thân Ysa (Giê-su) không nằm ngoài thế giới này. Và bạn hãy hỏi: Ai là người đàn ông vĩ đại nhất xuất hiện sau Ysa (Giê-su)? Ai là người đàn ông có thể tương xứng với những mô tả lãnh đạo thế giới? Ai là người đàn ông có thể dẫn dắt thế giới để tôn giáo của mình chế ngự trên toàn thế giới?

↳ Quả thật tạp chí Time (1974/07/15 Số) có làm một nghiên cứu để biết quan điểm của nhiều người về vấn đề ai là người lãnh đạo vĩ đại nhất của thế giới và câu trả lời cho câu hỏi này được trả lời khác nhau, nhưng nhà tâm lý học

Mỹ Jules Masserman đưa một số nguyên tắc xác định sự vĩ đại của nhà lãnh đạo như sau:

1- Mang lại sự tốt lành và hạnh phúc cho cộng đồng của mình.

2- Thiết lập trật tự xã hội hoàn hảo mang lại cảm giác an toàn cho cộng đồng.

3- Cho cộng đồng những niềm tin và nguyên tắc để họ tin vào.

Ông đã cố gắng áp dụng những nguyên tắc trên cho nhiều vĩ nhân như Nabi Musa (Moses) ﷺ và Caesar, Hitler, và những người khác, rồi ông nói: (Quả thật, Pasteur và Salk là các nhà lãnh đạo đạt được nguyên tắc thứ nhất, còn những người khác chẳng hạn như Mahatma Gandhi cùng Khổng Tử ở phía Đông và Caesar và Hitler thì ở một khu vực khác (phía Tây) nhưng họ cùng đạt được nguyên tắc thứ hai, và có lẽ cũng đạt được nguyên tắc thứ ba; đối với Giêsu (Ysa) và Đức Phật thì đạt được nguyên tắc thứ ba; và có lẽ nhà lãnh đạo vĩ đại nhất trong lịch sử chính là Mohammad, ông đã đạt được cả ba nguyên tắc; còn Musa (Moses) thì gần như thu thập giữa họ những điều đó).

4- (Quả thật, vương quyền của Thiên Chúa sẽ được lấy đi khỏi tay của các người và mang cho một dân tộc biết sản xuất trái quả của nó) [Matthew 21:43]. Đây là lời mà Ysa (Giê-su) ﷺ đã nói với bạo đạo cao quý của Người và họ là những tông đồ thuộc con cháu của Israel, Người cho họ biết rằng vương quyền của Allah sẽ bị tước đi khỏi tay của họ để đặt vào tay của một dân tộc khác. Vậy dân tộc này là ai nếu như nó không phải là dân tộc Israle?!

Để rõ hơn về vấn đề này bạn hãy quay về tìm hiểu thêm các điểm của vấn đề này từ Kinh Thánh, và bạn hãy suy ngẫm và dùng trí tuệ chính trực tự do của bạn mà phán xét. Có lẽ các lời tiên tri cần đến sự giải thích và tôi xin đưa ra một số lời giải thích với các ký hiệu ngắn gọn:

- Thánh Vịnh [58: 1,7] nói rằng y sẽ làm cho kẻ thù của Thiên Chúa chạy tán loạn, và y sẽ di cư cùng với những người tôn thờ một Thiên Chúa từ nơi khổ nạn và khó khăn đến nơi của sự thành công và y sẽ băng trên con đường sa mạc. Và Muhammad ﷺ bắt đầu cuộc tuyên truyền và kêu gọi của Người tại Makkah, và ở đây Người phải chịu khổ nạn và khó khăn, và Người đã di cư đến thành phố Madinah nơi của sự thành công, và Người đã đi trên con đường sa mạc trong chuyến di cư của mình từ Makkah đến thành phố Madinah.

- Thánh Vịnh [89: 19 - 36] nói rằng y sẽ nắm giữ đất và biển, và vương quyền hạ mình với y, và điều này đã xảy ra với Muhammad ﷺ và cộng đồng của tín đồ của Người.

- Isaiah [9: 6, 7] nói rằng rồi có một đứa con trai sinh ra và trên vai của nó có dấu hiệu của sự cầm quyền, điều này ám chỉ đến con dấu của sứ mạng Nabi nằm trên lưng của Muhammad giữa hai vai (đó là một cục thịt nhô lên giống như quả trứng); và nó cũng nói rằng tên của đứa bé đó lạ và nó sẽ trở thành vị lãnh đạo cho hòa bình, còn trong phiên bản của Anthony 1722 AD thì nói rằng đứa bé đó tên là Ahmad.

- Isaiah [21: 6, 17] nói rằng đoàn quân cưỡi lừa và cưỡi lạc đà sẽ đến, Babylon và tất cả các thần tượng sẽ sụp

đồ, và sẽ có một sự mặc khải đến từ hướng Doma thuộc các quốc gia Ả Rập, người dân của Taima (một tỉnh của Ả Rập Saudi) sẽ trợ giúp y giành chiến thắng, và những người ủng hộ y sẽ làm người Kedar tháo chạy và biến mất sau một khoảng thời gian vinh quang, và chỉ còn lại sự vinh quang của người dân Taima. Như đã biết rằng Ysa (Giê-su) (ﷺ) cưới con lừa còn Muhammad (ﷺ) thì cưới con lạc đà nhưng Babylon và các thần tượng chỉ sụp đổ trên tay của Muhammad và cộng đồng tín đồ của Người, và sau Musa (Moses) (ﷺ) không có sự mặc khải ở khu vực Ả Rập ngoại trừ sự mặc khải được ban xuống cho Muhammad (ﷺ), và người dân Taima là những người đã ủng hộ và trợ giúp người dân Madinah, còn người dân Makkah là con cháu của Kedar con trai của Isma'il (Ishmael) (ﷺ), quả thật, sự vinh quang của người dân Makkah bị mất đi do một số người trong bọn họ đã chống lại sự mặc khải trên tay của người dân Taima. Và đây là điểm rõ ràng nhất và thuyết phục nhất đối với ai muốn tìm sự thật.

- Isaiah [29: 12] nói rằng Kinh Sách sẽ được truyền xuống cho người mà khi được bảo hãy đọc thì y nói tôi không biết đọc, và đó chính là những gì đã xảy với Muhammad (ﷺ) trong hang núi Hira', và Người là mù chữ không biết đọc cũng không biết viết.

- Isaiah [40: 3 - 8] nói rằng có một tiếng hét lên từ trong sa mạc loan báo con đường của Thượng Đế và tất cả nhân loại đều nghe thấy, y được bảo hãy đứng lên hô gọi thì y nói tôi hô gọi điều gì. Và Muhammad (ﷺ) và các bạn đạo của Người là những người xuất thân từ nơi sa mạc và họ là những người không biết đọc và không biết viết.

- Isaiah [42: 1 - 4 và 11 - 13] nói rằng người được lựa chọn không kêu la cũng không nghe thấy tiếng của y trên đường, y không chán nản và không bỏ cuộc cho đến khi đã thiết lập điều chân lý trên trái đất, và các quốc gia Ả Rập đang đợi hệ thống giáo luật của y, y sẽ chinh phục được vùng đất của Kedar. Và Muhammad ﷺ chính là người có được sự mô tả này, Người và các bạn đạo của Người lan rộng Islam đến nhiều nơi trên thế giới trong một thời gian ngắn. Và một trong những điều không thể nghi ngờ rằng Kedar là một trong những đứa con của Isma'il (Ishmael) ﷺ [Sáng Thế Ký 25: 13] và những đứa con của Isma'il đã không có sự hợp nhất cũng như sự vinh quang cho tới khi Nabi Muhammad ﷺ đến.

- Isaiah [43: 19 - 21]: Chúa nói rằng Ngài thiết lập một mệnh lệnh mới trong một nơi sa mạc, rồi Ngài nói rằng đây là dân tộc mà Ngài đã lựa chọn để họ tán dương Ngài. Và trong sa mạc đó không có mọc lên điều gì ngoài con đường của Muhammad ﷺ.

- Isaiah [54, 60] nói rằng một nơi khô cằn không sinh ra một đứa con cho nó, và rằng con cái của nó kế thừa các cộng đồng và các thành phố, rằng nó không có sự sợ hãi và và tội lỗi và rằng thiên hạ sẽ tập trung đến nó, và tất cả con cháu Kedar đều hợp nhất ở đó, và nó sẽ mở các cánh cửa đêm và ngày cho những người đến thăm viếng. Đây chính là những mô tả về Makkah bởi vì trước đó nó không có một vị Nabi nào được sinh ra tại đây, và ở đây là nơi của con cháu Kedar sinh sống, và những đứa con của vùng đó kế thừa các cộng đồng và các thành phố, không có sự sợ hãi và tội lỗi ý

nói Makkah là nơi an toàn và ân phúc, và trên thế gian không có một nơi nào lại có sự an ninh và ân phúc hơn Makkah, và nó là nơi tập hợp những người Muslim từ khắp mọi nơi trên thế giới, các cánh cửa của nó luôn mở mọi lúc cho những người viếng thăm và làm Umrah. Chắc chắn những mô tả này không thể nào là Jarusalem bởi vì nó không phải là vùng đất cằn cỗi, và những cư dân của nó không làm giống những cư dân của Makkah đã làm. Riêng sự an toàn, và tội lỗi thì Jarusalem có được như vậy không?

- Habakkuk [3: 3] nói rằng thánh đến từ Pha-ran, và vùng đất Pha-ran là nơi Isma'il (Ishmael) ﷺ sinh sống [Sáng Thế Ký 21: 21]. Nếu Isma'il ﷺ đã sinh sống ở Makkah vậy ai là thánh sẽ xuất hiện từ Makkah?

- Giấc mơ của thánh John [19: 11 – 15] nói rằng ngài nhìn thấy tầng trời mở ra, một con ngựa màu trắng và người cưỡi trên lưng nó tên Al'Amin Assadiq (người ngay thẳng và trung thực) phân xử và chiến đấu bằng sự công bằng, và trên trán của y có ghi tên nhưng không một ai biết ngoài chính y, theo sau y là một đoàn quân mặc quân phục bằng vải mịn màu trắng cưỡi những con chiến mã màu trắng, và xuất ra từ miệng của thanh kiếm sắc bén để đánh các cộng đồng và cai trị họ bằng chiếc gậy sắt. Muhammad ﷺ được dân chúng của Người đặt cho biệt danh là Al'Amin Assadiq trước khi nhận lãnh sứ mạng Nabi, Người ﷺ và các bạn đạo của Người đã chinh phục xứ sở trên những con chiến mã và bằng sức mạnh của thanh kiếm để chống lại những ai khiêu chiến với tôn giáo của Allah. Và một trong điều mà lịch sử đã ghi nhận đó là sự công bằng của những người Muslim đối

Bức thông điệp đến tất cả những ai tin Nabi Ysa ﷺ . . .

với các cộng đồng khác, và tên của Nabi Muhammad ﷺ là tên gọi rất lạ chưa từng có ai mang tên như thế trước Người.



Tạm dừng

Áp dụng và thực thi lời răn của Ysa (Giê-su) đối với Nabi của Allah, Muhammad ﷺ, đã khẳng định rằng Muhammad đích thức là vị Nabi được Allah mặc khải xuống cho Người và ra lệnh cho Người phải rao truyền.

Khi trí tuệ lành mạnh và chính trực muốn tìm điều chân lý để khẳng định sứ mạng Nabi và Thiên sứ của Người ﷺ thì nó sẽ đặt câu hỏi: tôn giáo mà Người mang đến và bảo thiên hạ đi theo là gì?

Thật là tội tộ và xấu cho một người chính trực nghiên cứu về văn hóa và kiến thức để tìm sự thật và niềm tin lành mạnh lại không biết gì về tôn giáo này, tôn giáo mà nó có hơn một tỷ tín đồ Muslim, tôn giáo mà nó đã nắm quyền kiểm soát với nhiều quốc gia trên thế giới trong khoảng thời gian hơn một thiên niên kỷ, tôn giáo có mức độ lan rộng nhất bởi sự xác nhận của các thống kê phương Tây, tôn giáo mà vị học giả phương Tây đồng thời là nhà Đông phương học nổi tiếng Montgomery Watt đã nói về nó trong cuốn sách của ông mang tên “Ảnh hưởng của Islam đối với nền văn minh phương Tây” (trang 114): (Quả thật, sự ảnh hưởng của Islam trong thế giới Thiên Chúa giáo phương Tây lớn hơn những gì chúng ta tưởng. Islam không chỉ ở vai trò khái niệm và định nghĩa của châu Âu về nhiều sản phẩm cốt yếu, các khám phá công nghệ và các kiến thức về triết học mà nó còn đẩy châu Âu đến sự hình thành một hình ảnh mới. Quả thật những người châu Âu đã đáp trả lại Islam bằng sự công kích để nhấn chìm những ảnh hưởng và cống hiến của những người Muslim trong nền văn minh của họ, họ ngang nhiên tuyên bố rằng tất cả những ảnh hưởng và cống hiến đó đều là

di sản để lại từ Lã Mã và Hy Lạp nhưng rồi sau đó, một trong những nhiệm vụ quan trọng của chúng ta, những người châu Âu – khi mà thế giới đang trên đà trở thành một thế giới thống nhất – phải sửa chữa những quan niệm sai lầm và phải thừa nhận rằng khoản nợ mà chúng ta đã nợ thế giới Ả Rập Islam).

Ông Sejdiu, cựu bộ trưởng Pháp nói trong cuốn sách của ông “Tóm tắt về lịch sử của người Ả Rập”: (Quả thật, những người Muslim, chỉ có một mình họ đạt tới nền khoa học trong những thế kỷ đen tối và họ đã lan rộng kiến thức khoa học đó qua những bước chân của họ. Họ là nguyên nhân đưa thế giới châu Âu từ bóng tối ra ánh sáng. Quả thật trong lịch sử thế giới, không có một nền tự do nào trên trái đất đáng được nhìn nhận như nền tự do mà Islam duy trì và đảm bảo, và không có một tôn giáo quyền lực nào lại cho những người đối nghịch với nó trong đức tin tất cả nguyên nhân tự do giống như Islam).

Hiến chương nói về tự do ngôn luận và thể hiện trong Hiến chương Nhân quyền được thông qua bởi Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc năm 1948: (Văn bản này được đặt ra sau mười bốn thế kỷ ... được viết trên giấy nhưng không ai chấp hành theo mà chỉ có một vài quốc gia trên thế giới ... trong khi văn bản này được những người Muslim chấp hành ở tất cả mọi mặt trong cuộc sống của họ, đặc biệt là trong những ngày của thời đại Khalif của những người Muslim).

Và xin thề bởi Allah, một trong những điều phủ nhận thực tế khoa học và trái với các quy tắc của sự khôn ngoan, ngay chính và công bằng là con người bị hạn chế sự hiểu biết về tôn giáo vĩ đại này bởi những gì mà phương tiện truyền thông trên thế giới đã thông tin không đúng về tôn

giáo này. Quả thật, người nào muốn tiến tới chân lý khoa học thì y phải tìm hiểu tôn giáo vĩ đại này trên bản chất đích thực của nó, phải tìm hiểu nó thông qua các nguồn văn bản và tài liệu từ nó, còn nếu như y tìm hiểu nó thông qua các văn bản và tài liệu đến từ kẻ thù của nó hoặc bằng con đường của phương tiện truyền thông độc địa và ác ý thì chắc chắn y sẽ tìm thấy những điều đáng hoài nghi bởi vì họ đã bóp méo và xuyên tạc sự thật. Nhà Đông Phương học người Anh Thomas Carlyle nói trong cuốn sách của ông “Những anh hùng và thờ phượng những anh hùng”: (Thật là một điều đáng xấu hổ nhất cho tất cả những ai trong thời đại văn minh này buông lời nói rằng tôn giáo Islam lừa dối và Muhammad là kẻ lọc lừa và dối trá, bởi quả thật Thông Điệp mà người đàn ông đó trao truyền vẫn còn khai sáng trong mười hai thế kỷ cho hàng trăm triệu triệu người như chúng ta, Thiên Chúa đã tạo ra họ giống như Ngài đã tạo ra chúng ta).

Do đó, con người có trí tuệ khôn ngoan không chấp nhận cho bản thân mình điều xấu hổ thì phải nên tìm hiểu Islam ngay lập tức. Y nên tìm người thanh sạch để giúp đỡ y chứ không tìm đến những người sai lệch và thành kiến hay những Muslim không ngoan đạo hoặc không hiểu biết rõ về tôn giáo của họ. Và khi tìm hiểu hãy lấy Islam từ căn bản thanh khiết của nó, đó là kinh Qur'an và Sunnah xác thực của Nabi. Sau khi xem xét, suy ngẫm và nghiên cứu thì người với trí tuệ chính trực lành mạnh hãy phán xét bằng sự công bằng và trung thực.

Tôn giáo Islam đặt người bê tội kết nối trực diện với Thượng Đế của y, Đấng Tạo Hóa của y vào mọi lúc, từ lúc bắt đầu ngày cho đến cuối ngày của y, từ lúc trí tuệ của y bắt đầu hoạt động cho đến lúc y chết, vấn đề không được giới

hạn bất cứ ngày nào hay bất cứ giờ giấc nào, dù ở thời khắc nào thì người bề tôi vẫn luôn kết nối trực diện với Thượng Đế của y trong thờ phượng, sinh hoạt đời sống, quan hệ cá nhân, gia đình và xã hội, tất cả đều không cần đến một sự trung gian hay một sự can thiệp nào.

Islam là tôn giáo độc thần, đức tin tinh khiết. Nó bảo phải thờ phượng một mình Allah duy nhất với niềm tin rằng Allah là Đấng “độc nhất vô nhị”, rằng Ngài là Đấng Tạo Hóa duy nhất, Thượng Đế duy nhất, Vị Vua Tối Cao duy nhất, Đấng duy nhất quản lý, điều hành và chi phối vũ trụ và mọi vạn vật, Đấng mà tất cả mọi sự thờ phượng chỉ được phép hướng đến một mình Ngài không tổ hợp với bất cứ thứ gì ngoài Ngài. Allah phán:

﴿ وَمَا أُمِرُوا إِلَّا لِيَعْبُدُوا اللَّهَ مُخْلِصِينَ لَهُ الدِّينَ حُنَفَاءَ وَيُقِيمُوا الصَّلَاةَ وَيُؤْتُوا الزَّكَاةَ وَذَلِكَ دِينُ الْقَيِّمَةِ ﴾ [سورة البينة: ٥]

﴿Và họ được lệnh chỉ phải thờ phụng riêng Allah, triệt đề thần phục Ngài một cách chính trực và dâng lễ nguyện Salah một cách chu đáo và đóng Zakah và đó là tôn giáo đúng đắn.﴾ (Chương 98 – Al-Bayyinah, câu 5).

Islam là tôn giáo đã chỉ rõ mục đích của việc tạo hóa con người, Allah phán:

﴿ وَمَا خَلَقْتُ الْجِنَّ وَالْإِنْسَ إِلَّا لِيَعْبُدُونِ ﴾ [سورة الذاريات: ٥٦]

﴿Và TA tạo hóa loài Jinn và loài người mục đích chỉ để chúng thờ phượng riêng TA﴾ (Chương 51 – Azh-zhariyat, câu 56).

Thờ phượng là mục đích cao cả mà vì nó thế giới vũ trụ này mới tồn tại, và vì nó các vị Thiên sứ mới được Allah cử phái đến. Thờ phượng là mục đích gắn kết giữa con người yếu đuối với Thượng Đế của y bằng sự kính sợ và ngoan đạo, thờ phượng là mục đích làm cho cuộc sống con người trở thành cuộc sống cao cả và có giá trị khác với cuộc sống của loài vật và các vật vô trí vô giác, thờ phượng làm cuộc sống có mục tiêu và đường lối rõ ràng.

Islam bảo tín đồ Muslim phải tin các Thiên thần cao quý, phải kính trọng và tôn vinh các vị Nabi, các vị Thiên sứ, phải tin vào các Kinh sách được ban xuống cho họ, phải tin vào ngày Phục sinh và đó là Ngày phán xét và thưởng phạt, phải tin vào Thiên Đàng và Hỏa Ngục, và phải tin rằng những gì mà Allah xảy đến với y thì chắc chắn xảy đến với y còn những gì mà Allah không cho xảy đến với y thì nó không bao giờ xảy đến với y được, và khi y bị thử thách một sự việc gì đó thì y phải nên kiên nhẫn rồi y được ban phước con khi nào y được ban cho ân huệ thì y phải tạ ơn rồi y được ban ân phước, cho nên trong cả hai tình huống y đều được ân phước và công đức.

Islam là tôn giáo của bản năng và trí tuệ, nó phù hợp với bản năng tự nhiên và trí tuệ lành mạnh, nó phù hợp với quy luật của vũ trụ bởi vũ trụ này chỉ có một Đấng Tạo Hóa, và bởi vì vũ trụ này và cuộc sống này cũng sự tồn tại này chỉ mang mục tiêu cao cả và thiêng liêng. Và sự tự hào và vinh dự của Islam là nó được thiết lập dựa trên trí tuệ khi mà các tín đồ Muslim có thể dùng trí tuệ để suy ngẫm và nhìn nhận cho đức tin Iman. Islam đặt trí tuệ con người vào đúng chỗ của nó và không ngăn cản và hạn chế khả năng của nó.

Islam là tôn giáo rõ ràng và trong suốt, đức tin rõ ràng, hệ thống giáo luật rõ ràng, các giáo điều rõ ràng, không có sự mơ hồ, tất cả đều công khai và minh bạch.

Islam là tôn giáo kết nối, kết nối người bề tôi với Thượng Đế của y, kết nối người bề tôi với tạo vật. Islam bảo phải kết nối với thiên hạ và cuộc sống xung quanh, phải hòa nhập không cô lập bởi Islam là tôn giáo của cuộc sống lành mạnh, hòa bình và kết nối.

Islam đưa linh hồn lên vị trí trên cao liên hệ đến Đấng Tạo Hóa cũng như nó luôn bảo vệ cơ thể khỏi sự tổn hại, cho nên người Muslim không được làm tổn hại hoặc hủy hoại bản thân mình và người khác.

Islam là tôn giáo của kiến thức và hành động, chính vì vậy, Islam khuyến khích tìm kiếm kiến thức và đề cao địa vị của các vị học giả, và Islam bắt buộc từng cá nhân phải học hỏi những gì khiến y không còn ngu dốt về các vụ việc của tôn giáo. Nabi của Islam ﷺ nói:

« طَلَبُ الْعِلْمِ فَرِيضَةٌ عَلَى كُلِّ مُسْلِمٍ » رواه ابن ماجه.

“Học hỏi kiến thức là nghĩa vụ bắt buộc đối với mỗi người Muslim” (Ibnu Ma-jah).

Không những thế, nó còn bắt buộc cộng đồng Islam phải học hỏi nguồn kiến thức mang lại điều hữu ích dù là kiến thức tôn giáo hay kiến thức thế tục.

Islam là tôn giáo của đạo đức và nhân cách, nó bảo phải ăn ở và đối xử tử tế với cha mẹ, phải nhẹ nhàng và tôn kính cha mẹ và phải thường xuyên cầu nguyện cho cha mẹ điều tốt lành ở đời này và Đời Sau; Islam bảo phải kết nối

tình máu mủ ruột thịt, phải cư xử tốt với họ bằng tình cảm và hành động; Islam bảo phải cư xử tử tế với những tín đồ Muslim, phải tôn trọng, yêu thương và giữ tình hữu nghị với họ không được gây hại và làm tổn thương họ; Islam bảo phải đối xử tốt với nhân loại, phải tôn trọng họ và giữ sự kết nối với họ, thương xót họ và mong điều tốt đẹp cho họ; Islam bảo phải sống tốt với những người hàng xóm láng giềng, hãy cư xử với họ bằng phẩm chất đạo đức tốt, phải thực hiện lời hứa với bạn bè và với tất cả mọi người; và Islam bảo phải đối xử tử tế ngay cả đến các loài vật và các muôn sinh khác, phải nhân từ đối với chúng.

Islam bảo phải sống và cư xử bằng phẩm chất đạo đức tốt nhất, nó bảo phải công bằng, khiêm tốn, vị tha, nhân từ, trung trực và ngay thẳng, nó bảo phải che đậy phần kín cho những người Muslim, phải giúp đỡ và giải quyết nhu cầu cần thiết của họ, nó bảo phải yêu thương, mắc cỡ, rộng lượng, can đảm, khôn ngoan, uy tín, suy nghĩ tốt về người khác, tiên phong làm điều tốt, nó bảo phải viếng thăm người bệnh, tham gia an táng người chết, nó cấm tự cao, khinh thường, tự phụ, ganh ghét đố kỵ, cấm mách lẻo, cấm chửi rủa, cấm chán nản, cấm keo kiệt, nóng giận, phung phí, lừa dối, hèn nhát, xúc phạm, làm tổn thương người khác và cấm cắt đứt quan hệ tình thân.

Islam là tôn giáo công bằng, công bằng với kẻ thù, với bạn bè, nô lệ, người hầu và bà con thân thuộc và công bằng với chính bản thân, công bằng với gia đình và xã hội. Allah phán:

﴿ إِنَّ اللَّهَ يَأْمُرُ بِالْعَدْلِ وَالْإِحْسَانِ ﴾ [سورة النحل: ٩٠]

﴿Quả thật, Allah ra lệnh phải công bằng và liêm chính, phải làm điều thiện tốt﴾ (Chương 16 – Annaml, câu 90).

﴿ وَلَا يَجْرِمَنَّكُمْ شَنَاٰنُ قَوْمٍ عَلَىٰ ۤأَلَّا تَعْدِلُوۡا اَعْدِلُوۡا هُوَ اَقْرَبُ لِلتَّقْوٰى ۗ ﴾

[سورة المائدة : ٨]

﴿Và chớ để cho lòng hận thù đối với một đám người nào đó khiến các ngươi hành động bất công. Các ngươi hãy công bằng, điều đó gần với lòng ngay chính và kính sợ Allah.﴾ (Chương 5 – Al-Ma-idah, câu 8).

Islam là tôn giáo của tình yêu, tình yêu Allah bằng con đường đúng đắn và lành mạnh qua sự dây kết nối: sự giàu có và không lệ thuộc của Thượng Đế với sự nghèo nàn và lệ thuộc của người bề tôi, sức mạnh và quyền lực của Thượng Đế với sự yếu đuối của người bề tôi; tình yêu đối với tạo vật của Ngài bằng sự cư xử và quan hệ công bằng và đạo đức tốt đẹp.

Islam là tôn giáo vị tha và khoan dung, vị tha và khoan dung với kẻ thù và khoan dung trong quan hệ đối xử với mọi người.

Islam là tôn giáo của tình hữu nghị và bình đẳng như Allah phán:

﴿ يٰۤاَيُّهَا النَّاسُ اِنَّا خَلَقْنٰكُمْ مِّنْ ذَكَرٍ وَّاُنثٰى وَجَعَلْنٰكُمْ شُعُوْبًا وَّقَبَاٖۡٔلٍ لِتَعَارَفُوْۤا اِنَّ اَكْرَمَكُمْ عِنْدَ اللّٰهِ اَتْقٰىكُمْ ۗ ﴾ [سورة الحجرات : ١٣]

﴿Này hỡi nhân loại, quả thật TA (Allah) đã tạo hóa các ngươi từ một người nam và một người nữ và làm cho các ngươi thành quốc gia và bộ lạc để các ngươi nhận biết

lẫn nhau. Quả thật, sự cao quý của các người ở nơi Allah là lòng kính sợ và ngoan đạo của các người.» (Chương 49 – Al-Hujurat, câu 13).

Nabi Muhammad ﷺ nói:

« يَا أَيُّهَا النَّاسُ أَلَا إِنَّ رَبَّكُمْ وَاحِدٌ وَإِنَّ أَبَاكُمْ وَاحِدٌ أَلَا لَا فَضْلَ لِعَرَبِيٍّ عَلَى أَعْجَمِيٍّ وَلَا لِعَجَمِيٍّ عَلَى عَرَبِيٍّ وَلَا لِأَحْمَرَ عَلَى أَسْوَدَ وَلَا لِأَسْوَدَ عَلَى أَحْمَرَ إِلَّا بِالْتَّقْوَى » رواه أحمد.

“Hỡi dân chúng, chẳng phải Thượng Đế của các người là một, cha của các người là một, chẳng phải người Ả Rập không tốt hơn người ngoại quốc, người ngoại quốc cũng không tốt hơn người Ả Rập, người da trắng không tốt hơn người da đen và người da đen cũng không tốt hơn người da trắng, sự hơn kém nhau chỉ lòng Taqwa (ngay chính và kính sợ Allah” (Ahmad).

Vì thế, bạn sẽ thấy trong Islam người Ả Rập, người Ba Tư, người Ấn Độ, người Habashi, người châu Âu, người Mỹ và tất cả những quốc tịch khác giống như nhau như một hàm răng không ai hơn kém hơn ai. Bạn sẽ nhìn thấy tất cả họ đều phải có nghĩa vụ như nhau, tất cả họ đều được lệnh phải đứng thành hàng trong lễ nguyện Salah. Bất kể sự khác nhau về màu da, sắc tộc và giai cấp thì họ vẫn hợp nhất với trong một tôn giáo với tình huynh đệ và yêu thương. Liệu bạn có thấy sự bình đẳng nào giống như sự bình đẳng này không? Bạn có thấy tôn giáo nào giống như tôn giáo này không?

Islam khuyến khích cải thiện vũ trụ này và khuyến khích lao động để xây dựng một xã hội hoàn thiện và phát

triển, và Islam khuyến khích từng các tín đồ rèn luyện thân thể mạnh mẽ như Nabi ﷺ đã nói:

« الْمُؤْمِنُ الْقَوِيُّ خَيْرٌ وَأَحَبُّ إِلَى اللَّهِ مِنَ الْمُؤْمِنِ الضَّعِيفِ وَفِي كُلِّ خَيْرٍ » رواه مسلم.

“Người có đức tin mạnh mẽ tốt hơn và được Allah yêu thương hơn người có đức tin yếu đuối, và trong tất cả mọi điều tốt” (Muslim).

Islam là tôn giáo trung tính giữa các quyền của cá nhân và các luật lệ xã hội, giữa quyền của linh hồn và quyền của thể xác. Islam cho phép cá nhân các quyền và sự tự do của bản thân nhưng phải hành động trong điều kiện không gây hại đến xã hội và cộng đồng. Nabi của Islam ﷺ nói:

« لَا ضَرَرَ وَلَا ضِرَارَ » رواه ابن ماجه وأحمد.

“Chớ hại mình và hại người” (Ibnu Ma-jah và Ahmad).

Chính vì thế, Islam nghiêm cấm cho vay lấy lãi bởi trong giao dịch đó có sự gây hại đến người khác vì một bên thu tiền rất nhiều còn bên kia thì không và nó còn gây hại đến xã hội.

Islam là tôn giáo của gia đình, quả thật, Islam khuyến khích kết hôn lập gia đình với mục đích xây dựng một gia đình Islam. Nabi của Islam ﷺ nói:

« يَا مَعْشَرَ الشَّبَابِ مَنِ اسْتَطَاعَ مِنْكُمُ الْبَاءَةَ فَلْيَتَزَوَّجْ ، فَإِنَّهُ أَغْضُ لِلْبَصَرِ ، وَأَحْصَنُ لِلْفَرْجِ » رواه البخاري ومسلم.

“Này hỡi các thanh niên thanh niên, ai trong các người có khả năng và điều kiện thì hãy kết hôn lập gia đình, bởi quả thật nó giúp hạ thấp cái nhìn xuống và bảo vệ phần kín khỏi tội Zina (quan hệ tình dục bất chính)”
(Albukhari, Muslim).

Islam không loại trừ bất cứ một ai về vấn đề hôn nhân gia đình, người học giả hay những người bình thường khác đều như nhau, đều có quyền kết hôn lập gia đình theo ý muốn. Quả thật, Islam khuyến khích vợ chồng sống tốt với nhau, ghét việc ly dị nhưng không ngăn cấm. Islam bắt buộc người chồng phải chu cấp cho vợ của mình và cư xử với cô ta thật tốt, phải thực hiện các quyền của vợ và bảo vệ vợ, ngược lại Islam cũng bắt buộc người vợ phải có nghĩa vụ hầu hạ chồng hợp với lẽ tự nhiên, và Islam khuyến khích người vợ sinh con và dạy dỗ con cái thật tốt bởi vì đó là cách gây dựng một xã hội có đức tin.

Islam không hạn chế quyền lợi của người phụ nữ mà ngược lại Islam rất quan tâm đến phụ nữ. Quả thật, Nabi Muhammad ﷺ đến để nâng cao địa vị của phụ nữ và tôn vinh họ tại một thời điểm, một hội thảo tại châu Âu được tổ chức để thảo luận xem phụ nữ có là con người không? Sau cuộc hội thảo đã khẳng định phụ nữ là con người nhưng họ được tạo ra để phục vụ cho đàn ông.

Islam giải thoát phụ nữ khỏi những công việc và lao động nặng nhọc, Islam hướng phụ nữ đến những nghĩa vụ và trách nhiệm phụ hợp với họ hơn. Islam ủy thác cho người phụ nữ trách nhiệm quản lý nhà cửa và dạy dỗ con cái phẩm chất đạo đức và đó là nền tảng cho xã hội. Nabi ﷺ của Islam nói:

« وَالْمَرْأَةُ رَاعِيَةٌ فِي بَيْتِ زَوْجِهَا وَمَسْئُولَةٌ عَنْ رَعِيَّتِهَا » رواه البخاري
ومسلم.

“Phụ nữ là người trông coi và quán xuyến nhà cửa của chồng và chịu trách nhiệm việc trông coi và quán xuyến của mình” (*Albukhari, Muslim*).

Trong thời của Nabi, phụ nữ được giao nhiệm vụ đồ ăn uống cho những người đi chinh chiến và chăm sóc những người bị thương và giữ họ trong nhà giống như viên ngọc quý được cất giữ cẩn thận khỏi bàn tay của kẻ xấu, khỏi như đôi mắt của những con sói thềm thường. Những phụ nữ được cho là tự do thật ra chỉ để làm thú vui cho những cặp mắt của đàn ông chiêm ngưỡng và thưởng thức, thậm chí họ trở thành một món hàng tiêu khiển và mua vui cho đàn ông, họ còn bị bắt phải lao động và làm việc cực lực như đàn ông và họ bị hạn chế nhiều thứ ngay cả khi lấy chồng họ phải mang họ của chồng và họ cho rằng đó là sự tự do cho phụ nữ.

Riêng đối với Islam, phụ nữ được xem như kho báu, cho nên họ được bảo vệ cẩn thận và được cư xử thật tốt, và họ được hứa những phần thưởng vĩ đại và công đức to lớn. Islam ra lệnh cho ông phải đối xử tử tế với phụ nữ, Nabi của Islam ﷺ nói:

« خَيْرُكُمْ خَيْرُكُمْ لِأَهْلِهِ » رواه الترمذي وابن ماجه.

“Người tốt nhất trong các người là người đối xử tử tế nhất với người phụ nữ của y” (*Tirmizhi, Ibnu Ma-jah*).

Không những vậy, Islam còn đưa phụ nữ làm mẹ lên cao hơn đàn ông làm cha đối với sự hiếu thảo của con cái.

Có một người đàn ông đã đến hỏi Nabi ﷺ rằng ai là người đáng để cho ông ta quan tâm, chăm sóc và yêu quý nhất thì Người ﷺ nói: Mẹ của người. Người đàn ông lại hỏi kể đến là ai? Người ﷺ nói: Mẹ của người. Người đàn ông lại hỏi: Sau đó là ai? Người ﷺ lại nói: Mẹ của người. Người đàn ông vẫn tiếp tục hỏi: Kể tiếp là ai? Người ﷺ mới nói: Cha của người.

Quả thật, Islam khuyến khích kết hôn lập gia đình và nghiêm cấm quan hệ tình dục bất chính tức ngoài hôn nhân bởi vì trong sự việc đó có sự hỗn loạn dòng dõi, có nhiều con rơi, phát sinh nhiều tệ nạn xã hội như xã hội vô trật tự, nhiều bệnh tật, và thời đại văn minh hôm nay làm chứng cho sự vĩ đại của tôn giáo này.

Nói tóm lại, Islam là tôn giáo mang các tín ngưỡng đúng đắn và rõ ràng, mỗi quan hệ cư xử và giao tế giá trị và hữu ích, phẩm chất đạo đức tốt đẹp và hoàn thiện, nó là đường lối của Thiên Chúa mang tính toàn diện và hoàn hảo, nó hoạt động dựa trên cá nhân, gia đình và xã hội từ khía cạnh đức tin, và dựa trên nền tảng chung và riêng, công bằng, nhân từ, tình con người, thiết lập cuộc sống thờ phượng Allah và mang lại hạnh phúc cho nhân loại.

Quý độc giả thân mến, tôi xin kết thúc với bài viết này với một số lời nói về giá trị của Islam cũng như các phương diện vĩ đại của nó của một số học giả, tác giả phương Tây:

Tiến sĩ Germanus, giáo sư văn học tiếng Ả Rập tại Đại học Bucharest: (Tôi đang gắn bó với Islam, mặc dù tôi là người châu Âu khác với dòng máu của người ngoài, bởi vì tôi tin rằng tương lai của thế giới và sự cứu rỗi của nguy cơ va chạm xã hội bị đe dọa không chỉ có trong cặp của nền văn minh và tinh thần Islam).

Nhà Đông Phương người Pháp Claudatyan Safari nói trong phần giới thiệu bản dịch của ông về các ý nghĩa của Kinh Qur'an: (Mohammad đã thiết lập một tôn giáo thế giới dựa trên học thuyết đơn giản, chỉ chứa đựng đức tin vào một Thiên Chúa duy nhất, Đấng phù hộ và ban thưởng cho người làm tốt và trừng phạt những kẻ lệch lạc).

Nhà sử học người Anh Wales Ann nói: (Các Tôn Giáo thật sự mà tôi đã tìm thấy có sự song hành với dân sự đó là tôn giáo Islam. Nếu một người muốn biết gì về điều này thì y hãy nên đọc kinh Qur'an bởi trong đó chứa đựng thuyết khoa học, pháp luật và các nguyên tắc tổ chức cộng đồng. Nó là một cuốn sách khoa học, tôn giáo, lịch sử, kỷ luật xã hội và nhiều các nguyên tắc và giáo luật khác được áp dụng cho đến thời hiện tại của chúng ta và sẽ tiếp tục cho đến ngày tận thế).

Giáo sư Monte cũng là giáo sư ngôn ngữ phương Đông nói trong cuốn sách của ông "Mohammad và kinh Qur'an": (Tôn giáo Islam không phải là tín ngưỡng độc thần hàm chứa điều khó hiểu và không được biết đến giống như các tôn giáo độc thần khác).

Thomas Arnold nói trong cuốn sách của ông mang tên "Sự kêu gọi đến với Islam": (Quả thật, những người Muslim chinh phục được những người Kitô giáo bằng sự vị tha kể từ thế kỷ đầu tiên của cuộc di cư Hijrah và chúng ta phải thừa nhận rằng các Kitô hữu cải sang đạo Islam chỉ bằng sự mong muốn của họ).

Washington Irving nói: (Một trong những phẩm chất nổi bật nhất của Muhammad giúp Islam đạt được chiến thắng là khoan dung với kẻ thù, và chúng tôi không biết

trong lịch sử có một người đàn ông nào như Muhammad trong vấn đề này. Quả thật, Muhammad đã khoan dung rất nhiều cho kẻ thù và những kẻ đối nghịch, và sự khoan dung của ông đối với kẻ thù và những người đối nghịch đã khẳng định ông là một vị lãnh đạo vượt trội so với tất cả các nhà lãnh đạo qua nhiều thế kỷ).

Bernard Shaw nói: (Islam đã khẳng định kể từ những thời khắc đầu tiên rằng nó là tôn giáo của tất cả các chủng tộc khi mà nó thu nhận Salman người Ba Tư và Bilal người al-Habashi (da đen) và Suhaib người La Mã, cũng như đã thu nhận các nhóm từ Kitô hữu, người Do Thái và những người thờ thần tượng, và tất cả đều hợp nhất thành một không có sự khác biệt nào cả).

Giáo sư Malma Hà Lan nói: (Ngoài giáo lý độc thần, sự liên kết trực tiếp giữa Thiên Chúa và tạo vật, và sự khoan dung của Islam thì tôi còn bị ngạc nhiên bởi tình huynh đệ trong Islam. Tình huynh đệ này bao trùm tất cả mọi người trong nhân loại, không phân biệt màu da, chủng tộc hay tín ngưỡng, và Islam là một tôn giáo duy nhất trong số tất cả các tôn giáo áp dụng nguyên tắc này trong thực tế).

Đây là một cái nhìn tổng quan cũng như giới thiệu ngắn gọn về Islam, mặc dù chưa phải là chi tiết nhưng nó cũng đủ để cho một người có trí tuệ chính trực và lành mạnh nhận biết được con đường chân lý, và giúp người có tâm hướng về chân lý cảm thấy an bình.

Quý độc giả có thể tìm hiểu thêm qua các trang mạng dưới đây:

E/ www.al-sunnah.com

F, E, A/ www.islam-qa.com

E/ www.cocg.org

A, E/ www.sultan.org

E, A/ www.islam-online.net

E, A/ www.islamtoday.com

A/ www.islamicweb.com

E/ www.islam-guide.com

E/ www.viewislam.com



Lời kết

Sau khi đã suy ngẫm và dùng tâm trí để nhận định và phán xét thì người có trí tuệ chính trực và lành mạnh phải trả lời một cách trung thực và khách quan những câu hỏi sau:

Trong hai tôn giáo, tôn giáo nào hợp với tâm trí hơn, tôn giáo nào tương đồng với trí tuệ hơn, tôn giáo nào là sự thật rõ ràng và con đường ngay chính, tôn giáo nào đáng được chấp nhận và đi theo hơn?

Trong hai Kinh sách, Kinh sách nào thiêng liêng hơn, Kinh sách nào đích thực là lời Mặc khải của Allah, và Kinh sách nào đáng được đi theo hơn?

Và ai là Chúa đích thực? Và tôn giáo nào là con đường và mục tiêu cho cuộc sống?

Quả thật, bức thông điệp này được viết ra chỉ nhằm mục đích cho tình yêu thương, mong rằng Allah hướng dẫn quý độc giả đến con đường chân lý, cứu bản thân y thoát khỏi sự trừng phạt ở Đời này và ở Đời Sau.

Quý độc giả thân hữu, bằng trí tuệ chính trực và lành mạnh, chắc hẳn chúng ta đã thấy rõ ràng Islam là con đường đúng đắn và chân lý. Tại sao chúng ta lại đi ngược lại với chân lý, tại sao chúng ta lại mê muội trong con đường lệch lạc và sự bất chước một cách mù quáng. Chẳng phải Ysa (Giê-su) ﷺ đã lên án và chỉ trích điều đó, Người nói: (Tại sao các người lại làm trái lời răn của Chúa chỉ nhằm mục đích duy trì và lưu giữ cho truyền thống của các người?!) [Matthew 15: 3].

Allah phán:

﴿ قُلْ يَا أَهْلَ الْكِتَابِ تَعَالَوْا إِلَى كَلِمَةٍ سَوَاءٍ بَيْنَنَا وَبَيْنَكُمْ أَلَّا نَعْبُدَ إِلَّا اللَّهَ وَلَا نُشْرِكَ بِهِ شَيْئًا وَلَا يَتَّخِذَ بَعْضُنَا بَعْضًا أَرْبَابًا مِنْ دُونِ اللَّهِ فَإِنْ تَوَلَّوْا فَقُولُوا اشْهَدُوا بِأَنَّا مُسْلِمُونَ ﴿٦٤﴾ ﴾ [سورة آل عمران: ٦٤]

﴿Hãy nói: “Hỡi người dân Kinh sách, hãy đến cùng với một Lời phán giống nhau giữa chúng tôi và quý vị rằng chúng ta chỉ thờ phượng riêng Allah thôi, và chúng ta không tổ hợp với Ngài bất cứ thứ gì, và không ai trong chúng ta sẽ thờ các vị chủ tể nào khác ngoài Allah cả”. Nhưng nếu họ quay bỏ đi thì Người hãy bảo họ: “Hãy chứng thực rằng chúng tôi là những người Muslim (thần phục Allah)”﴾ (Chương 3 – Ali-Imran, câu 64).

﴿ وَمَا يَسْتَوِي الْأَعْمَىٰ وَالْبَصِيرُ ﴿١١﴾ وَلَا الظُّلُمَاتُ وَلَا النُّورُ ﴿١٢﴾ وَلَا الظِّلُّ وَلَا الْحَرُورُ ﴿١٣﴾ وَمَا يَسْتَوِي الْأَحْيَاءُ وَلَا الْأَمْوَاتُ إِنَّ اللَّهَ يُسْمِعُ مَنْ يَشَاءُ وَمَا أَنْتَ بِمُسْمِعٍ مَنْ فِي الْقُبُورِ ﴿٢٢﴾ إِنَّ أَنْتَ إِلَّا نَذِيرٌ ﴿٢٣﴾ إِنَّا أَرْسَلْنَاكَ بِالْحَقِّ بَشِيرًا وَنَذِيرًا وَإِنْ مِنْ أُمَّةٍ إِلَّا خَلَا فِيهَا نَذِيرٌ ﴿٢٤﴾ ﴾ [سورة فاطر: 24]

﴿Và người mù và người sáng mắt không như nhau; bóng tối và ánh sáng cũng thế; bóng mát và cái nóng cũng thế. Người sống và người chết cũng không giống nhau. Quả thật, Allah có thể làm cho người nào mà Ngài muốn nghe được; nhưng Người (Muhammad) không thể làm cho người nào nằm dưới mộ nghe được. Bởi vì quả thật, Người chỉ là một Người báo trước. Quả thật, TA (Allah) cũ phái Người (Muhammad) mang chân lý đến, Người vừa là người báo tin vui vừa là người cảnh báo, và không

một cộng đồng nào mà không có một Người cảnh báo đến với họ) (Chương 35 – Fatir, câu 24).

Quả thật, tôi kêu gọi tất cả những con người chính trực hãy hướng về Thượng Đế, Đấng Tạo Hóa cầu xin Ngài sự phù hộ, hãy ngửa đôi bàn tay lên cao cầu xin Ngài hướng dẫn đến với chân lý, với con đường được chỉ đạo, xin Ngài soi sáng trái tim, xin Ngài phù hộ tránh xa Shaytan, xin Ngài cứu rỗi khỏi Hỏa Ngục và xin Ngài ban sự thành công ở nơi Thiên Đàng.

Quý độc giả hãy nói: Lạy Allah, Thượng Đế của đại Thiên thần Jibril, Mi-ka-il, Đấng Am tường ở cõi vô hình, Đấng phán xét các bề tôi của Ngài, xin Ngài hướng dẫn bề tôi đến nơi chân lý bởi quả thật Ngài hướng dẫn ai Ngài muốn đến con đường ngay chính.

Và hãy nói: Lạy Allah, xin Ngài hãy cho bề tôi thấy điều chân lý, hãy phù hộ bề tôi đi theo điều chân lý, hãy cho bề tôi thấy điều lệch lạc và sai trái và hãy phù hộ bề tôi tránh xa nó.

الحمد لله رب العالمين وصلى الله وسلم على أشرف الأنبياء والمرسلين
محمد وعلى آله وصحبه أجمعين.

Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah, Đấng Chủ Tể của vũ trụ và muôn loài, cầu xin bằng an và phúc lành cho vị Nabi, vị Thiên sứ cao quý nhất Muhammad, cho gia quyến của Người cùng tất cả các bạn đạo của Người.

Bạn có liên hệ:

Waledwadan@hotmail.com

Wfw1988@hotmail.com

wfwfw@gawab.com

